

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
THỊ TRẤN HUỖNH HỮU NGHĨA**



**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
THỊ TRẤN HUỖNH HỮU NGHĨA
TẬP II (1975 - 2015)**

Năm 2023

LỜI NÓI ĐẦU

Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa có truyền thống yêu quê hương đất nước và lịch sử đấu tranh cách mạng lâu đời. Lịch sử và truyền thống đó luôn được phát huy từ thế hệ này sang thế hệ khác, nhất là từ khi Chi bộ Đảng được thành lập thì truyền thống ấy ngày càng được bồi đắp, nâng lên với biết bao tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Người dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa luôn một lòng theo Đảng, theo Bác Hồ để làm cách mạng, sẵn sàng hy sinh xương máu, hết lòng giúp đỡ, chở che, đùm bọc cán bộ, chiến sĩ cách mạng trong đấu tranh đánh đuổi quân thù. Với niềm tin tưởng sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ, quân và dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng một cách sáng tạo trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, làm nên những chiến công hiển hách cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất Tổ quốc và cùng cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Những trang sử hào hùng chói lọi của Đảng bộ, quân và dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã góp phần tô đậm thêm nét son lịch sử truyền thống của quê hương.

Sau khi thống nhất đất nước, hòa cùng với niềm vui chung của cả dân tộc, Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần tự lực, tự cường và vững tin xây dựng lại quê hương từ trong khói lửa của những năm tháng chiến

tranh đầy hy sinh và gian khổ. Qua 40 năm (1975 - 2015) xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, có nhiều sự kiện trọng đại và những thay đổi to lớn đối với Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ và Nhân dân thị trấn đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, ổn định đời sống Nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch vững mạnh. Đảng bộ từng bước lãnh đạo Nhân dân xây dựng thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa ngày càng giàu đẹp, người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Để góp phần giáo dục truyền thống, chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị trấn, nhất là đối với thế hệ trẻ hôm nay, được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Mỹ Tú và Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa biên soạn và xuất bản quyển Lịch sử Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tập II, giai đoạn 1975 - 2015. Đây là giai đoạn lịch sử đánh dấu bước ngoặt mới của Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, từ lãnh đạo Nhân dân đấu tranh trong hai cuộc chiến chống kẻ thù xâm lược chuyển sang lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và thực hiện đường lối đổi mới đất nước.

Trong quá trình nghiên cứu, sưu tầm và biên soạn, Ban Biên tập nhận được nhiều ý kiến đóng góp của các

đồng chí nguyên lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn qua các thời kỳ và cán bộ, đảng viên, người dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa. Ban Biên tập xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ chân tình và những đóng góp quý báu đó.

Trong quá trình thực hiện đề tài Ban Biên tập đã dành nhiều thời gian biên soạn, chỉnh sửa, hoàn thiện bản thảo, nhưng không thể tránh khỏi những thiếu sót do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhất là nguồn tư liệu không còn đầy đủ, năng lực của người biên tập còn hạn chế, nên rất mong các đồng chí cán bộ, đảng viên, Nhân dân thị trấn và bạn đọc thông cảm chia sẻ, cung cấp thêm tư liệu giúp chúng tôi bổ sung, sửa chữa được đầy đủ hơn trong lần tái bản sau.

Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Biên tập xin chân thành cảm ơn Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Mỹ Tú đã quan tâm chỉ đạo và các đồng chí nguyên lãnh đạo thị trấn qua các thời kỳ, cùng toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân địa phương đã cung cấp những tư liệu lịch sử quý giá giúp chúng tôi hoàn thành cuốn sách này.

Ban Chấp hành Đảng bộ trân trọng giới thiệu cuốn Lịch sử Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tập II, giai đoạn 1975 - 2015 đến với cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị trấn cùng với độc giả gần xa.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
THỊ TRẤN HUỖNH HỮU NGHĨA

CHƯƠNG I

KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ỔN ĐỊNH AN NINH CHÍNH TRỊ, TỪNG BƯỚC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI ĐỊA PHƯƠNG (5/1975 - 9/1986)

I. TÌNH HÌNH THỊ TRẤN HUỖNH HỮU NGHĨA VÀ VIỆC LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG SAU NGÀY GIẢI PHÓNG (5/1975 - 9/1977)

1. Bối cảnh lịch sử và tình hình thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa sau ngày giải phóng

Chiến dịch Hồ Chí Minh 30/4/1975 thắng lợi, lịch sử nước ta mở ra một trang sử mới, cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước thật sự kết thúc, đất nước được thống nhất. Hòa cùng không khí hân hoan cả nước, khắp nơi trên bầu trời cờ đỏ sao vàng phấp phới bay, báo hiệu cho Nhân dân ta đã toàn thắng, mơ ước độc lập dân tộc đã thành hiện thực. Lực lượng cách mạng tiếp quản các cơ sở của chế độ cũ, nhanh chóng bắt tay vào việc ổn định địa phương, xây dựng chính quyền mới.

Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa lúc đầu có tên là thị trấn Mỹ Tú, khi đất nước được giải phóng, theo đề nghị của Huyện ủy Châu Thành (huyện Mỹ Tú ngày nay), thị trấn Mỹ Tú đổi tên thành thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, thị trấn là một trong 16 xã, thị trấn của huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa nằm tại trung tâm huyện Mỹ Tú, cách thành phố Sóc Trăng 21 km. Phía Đông giáp xã Mỹ Hương và xã Thuận Hưng; phía Tây và phía Nam giáp xã Mỹ Tú; phía Bắc giáp xã Long Hưng. Thị trấn có 5 ấp, gồm: ấp Nội Ô, ấp Cầu Đồn, ấp Mỹ Thuận, ấp Mỹ Tân và ấp Mỹ Lợi A. Ấp Nội Ô là trung tâm thị trấn, các trụ sở làm việc của các ngành huyện đặt tại đây. Về cơ sở vật chất chủ yếu là tiếp quản của chế độ cũ để lại, gồm nhà làm việc, nhà ở của nhân viên, bể bơi, đồn bắt đóng quanh thị trấn, do đó, điều kiện vật chất, chỗ nơi làm việc tốt hơn so với các xã khác trong huyện.

Sau khi chiến tranh kết thúc, nhiệm vụ hàng đầu được Chi bộ xác định là tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế - xã hội, từng bước ổn định đời sống Nhân dân. Để nhanh chóng ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội sau ngày giải phóng, Bộ Tư lệnh Quân khu 9 chỉ đạo các tỉnh trong khu vực tổ chức Ủy ban Quân quản để điều hành công việc quản lý xã hội trong thời gian đầu giải phóng. Ủy ban Quân quản tỉnh Sóc Trăng được thành lập và tổ chức mít-tinh công bố chính sách của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Đầu tháng 05/1975 thị

trấn Huỳnh Hữu Nghĩa thành lập Ủy ban Quân quản do đồng chí Lê Phát Hào (Tur Hào) - Bí thư Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, làm Trưởng Ban. Ủy ban Quân quản thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa được Huyện ủy giao nhiệm vụ là tiếp tục truy lùng tàn quân phản cách mạng, vừa xây dựng chính quyền, vừa ổn định tình hình an ninh trật tự và chăm lo đời sống Nhân dân. Cùng với các cơ quan cấp huyện, nhanh chóng tiếp quản các cơ sở vật chất của chính quyền ngụy, kêu gọi nhân viên chế độ cũ trở lại nơi làm việc để bàn giao, những người có nguyện vọng phục vụ chế độ mới sẽ được chính quyền cách mạng xem xét. Đồng thời, kêu gọi sĩ quan, binh lính chế độ cũ ra đăng ký trình diện, học tập cải tạo để được hưởng chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách mạng Lâm thời.

Khu vực thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa có nhiều kênh rạch tự nhiên như kênh Bộ Thon, Xẻo Lá, Ô Rô, Chòm Tre, Thầy Buốt... và kênh đào như: kênh Xáng từ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa nối ấp Xẻo Gừa (xã Mỹ Hương) và kênh Trà Cú Cạn (Mỹ Phước); kênh Tân Lập nối dài từ Long Hưng về thị trấn và đầu nối với sông Nhu gia; địa hình này rất phù hợp cho việc phát triển giao thông đường thủy. Đường bộ chưa phát triển, hầu hết là đường đất, chỉ có vài tuyến đường ngắn đò đá (chế độ cũ dùng để phục vụ nhu cầu quân sự). Sau giải phóng, đường đất nhỏ qua các khu dân cư trong nội ô được thay bằng lộ đal rộng 1m đến 1,2 m. Những chiếc cầu tạm được xây lại mỗi năm cũng tạo điều kiện dễ dàng cho bà con đi lại, học sinh đến trường. Phương tiện đi lại của người dân từ thị trấn đi Sóc

Trăng chủ yếu là xe lam, xe lôi, xe đò, khi cần vận chuyển hàng hóa nặng nề mới sử dụng đò hoặc xe chở khách.

Về dân số, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa có 3.264 người, trong đó nữ là 1.558 người, gồm 3 dân tộc, sống đan xen với nhau nhưng phần lớn là người Kinh (3.041 người), người Hoa (199 người) và người Khmer (24 người)¹. Người dân địa phương sinh sống chủ yếu bằng nghề trồng lúa, màu, nuôi vịt chạy đàn đánh lưới, làm đay sông để tận dụng nguồn lợi từ cá tự nhiên, nuôi cá các loại trong ruộng vườn, thương mại và dịch vụ.

Về tín ngưỡng, đa số người dân thị trấn theo Phật giáo, một bộ phận người dân theo đạo Cao Đài, một số ít theo đạo Thiên chúa, số còn lại không theo tôn giáo nào mà thờ ông bà, tổ tiên với tín ngưỡng dân gian.

Bước vào thời kỳ xây dựng đời sống mới, Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa có những thuận lợi cơ bản:

Một là, Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng chỉ rõ đường lối, nhiệm vụ cách mạng nước ta trong thời kỳ mới. Đội ngũ cán bộ, đảng viên được rèn luyện, thử thách qua hai cuộc kháng chiến ác liệt chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ vừa qua, luôn kiên định quan điểm, lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

1 Theo thống kê dân số của tỉnh Hậu Giang 2/1976.

Hai là, quê hương hoàn toàn giải phóng, Nhân dân vô cùng phấn khởi là điều kiện thuận lợi giúp cho thị trấn nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Vị trí địa lý của thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa là trung tâm của huyện nên rất thuận lợi cho việc phát triển thương mại, dịch vụ và sản xuất nông nghiệp.

Ba là, Nhân dân thị trấn phần lớn đều có sự tiếp cận, đùm bọc, nuôi chứa lực lượng cách mạng trong thời kỳ chiến tranh, rất tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của chính quyền cách mạng.

Bốn là, Chi bộ có truyền thống đoàn kết, tinh thần tự lực, tự cường trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, đã kiên cường cùng Đảng bộ, quân và dân huyện Mỹ Tú đấu tranh, giành nhiều thắng lợi lớn, góp phần cùng Nhân dân cả nước thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Bên cạnh những thuận lợi, Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa còn phải đương đầu với nhiều khó khăn, thử thách do hậu quả chiến tranh để lại. Thời kỳ trước giải phóng, thị trấn là trung tâm đầu não của chế độ cũ, là vùng kiểm kẹp bị đánh phá ác liệt, chính sách bình định của địch khiến người dân bỏ làng quê đi nơi khác sinh sống. Đa số người dân sống bằng nghề nông, một bộ phận mua bán nhỏ, thiếu phương tiện sản xuất, tạo nên áp lực rất lớn về lương thực, thực phẩm. Đất đai

thường xuyên nhiễm phèn, mặn nên trồng lúa chỉ được một vụ, năng suất thấp. Hết vụ người lao động thiếu việc làm, đời sống khó khăn, hộ nghèo chiếm tỷ lệ khá cao, nhất là các ấp vùng trong. Hạ tầng cơ sở vật chất giáo dục, y tế, giao thông, văn hóa,... còn lạc hậu và thiếu thốn. Trình độ năng lực của cán bộ, đảng viên còn hạn chế, sau giải phóng chưa hiểu biết về cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. Đội ngũ cán bộ chính quyền, đoàn thể và tổ chức đảng thiếu và chưa có kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, quản lý điều hành trong giai đoạn mới. Trong khi cùng một lúc, Chi bộ vừa phải xây dựng, kiện toàn bộ máy cấp ủy, chính quyền, đoàn thể từ thị trấn đến ấp; vừa phải tập trung phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Sau giải phóng, trên địa bàn thị trấn nhiều nguy quân, nguy quyền đầu hàng và tan rã. Trong lúc quê hương mới độc lập, chưa kịp khắc phục hậu quả của chiến tranh thì một số ít tàn quân còn lại cấu kết với bọn phản động lén lút hoạt động, tìm mọi cách chống phá cách mạng, dùng chiến tranh tâm lý xuyên tạc chủ trương của Đảng, chính sách của chính quyền, gây tâm lý hoang mang, hoài nghi, thiếu tin tưởng vào cách mạng, làm cho tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trở nên phức tạp, Nhân dân hoang mang, lo lắng. Đây cũng là một trong những thách thức lớn đối với Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa lúc bấy giờ.

Trước tình hình nhiệm vụ mới với những thuận lợi, khó khăn đan xen nhau đã đặt ra yêu cầu cho Chi bộ

là phải bắt tay ngay vào việc khắc phục khó khăn, tăng cường an ninh trật tự, trấn áp, cải tạo bọn nguy quân, nguy quyền, bảo vệ thành quả cách mạng và thành lập chính quyền cách mạng để lãnh đạo, quản lý, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Phát huy truyền thống anh hùng cách mạng và tinh thần tự lực tự cường, Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã không ngừng phấn đấu vươn lên, quyết tâm khắc phục hậu quả chiến tranh, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

2. củng cố hệ thống chính trị, khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định an ninh chính trị, trật tự địa phương, từng bước khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội (5/1975 - 9/1977)

Bước vào thời kỳ mới, sau bao năm chiến tranh gian khổ, hy sinh lại chưa có kinh nghiệm trong quản lý kinh tế - xã hội. Nhưng với truyền thống cách mạng kiên cường trong chiến đấu và vì một xã hội mới ưu việt là động lực vô cùng quan trọng để Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa sớm vượt qua những khó khăn, thử thách, từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, nhanh chóng xây dựng Đảng, củng cố tổ chức bộ máy chính quyền để điều hành hoạt động ở địa phương trong những ngày đầu giải phóng. Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa lúc này có 9 đảng viên, Đồng chí Lê Phát Hào là Bí thư - Chủ tịch; đồng chí Trần Thanh Bình - Phó Chủ tịch; đồng chí Mai

Quốc Sĩ - Trưởng ban An ninh và đồng chí Mai Văn Ngòi - Thị Đội trưởng. Các ấp chưa thành lập chính quyền, các hoạt động của địa phương do chính quyền cách mạng lâm thời điều hành, thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Quân quản và dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ.

Nhiệm vụ then chốt của chính quyền cách mạng ở thời điểm này là tiếp tục truy quét tàn quân địch còn đang lẩn trốn, đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục và kịp thời ngăn chặn, vạch trần âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch và bọn phản động. Thực hiện chính sách khoan hồng, hòa hợp dân tộc của Đảng và Nhà nước, Chi bộ đã tuyên truyền, giáo dục những người nhẹ dạ, cả tin theo bọn xấu trở về cuộc sống làm ăn lương thiện. Đồng thời, chính quyền đã tạo điều kiện thuận lợi cho các sĩ quan, binh sĩ và những người làm việc trong chế độ cũ ra trình diện, học tập cải tạo để đoàn tụ với gia đình, xây dựng cuộc sống mới. Chính quyền cách mạng cũng tạo điều kiện cho đồng bào các tôn giáo tu hành, hành đạo theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo vệ nguyên vẹn các cơ sở thờ tự trên địa bàn, khuyến khích họ tham gia lao động sản xuất, ổn định cuộc sống.

Theo tinh thần Thông tri số 18-TTr/TWC.75 của Trung ương Cục, nhằm tiếp tục phát huy thắng lợi, củng cố và hoàn chỉnh hệ thống chính quyền cách mạng vững chắc, đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng

kinh tế - xã hội ổn định và phát triển, tháng 8/1975, Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban Quân quản thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa chuyển thành Ủy ban Cách mạng. Đồng chí Lê Phát Hào tiếp tục làm Bí thư Chi bộ - Chủ tịch Ủy ban; đồng chí Trần Thanh Bình - Phó Chủ tịch; đồng chí Mai Quốc Sĩ - Trưởng ban An ninh và đồng chí Mai Văn Ngòi - Thị Đội trưởng. Tổ chức Ủy ban nhân dân cách mạng ở các ấp trong thị trấn từng bước được thiết lập, xây dựng lực lượng an ninh, quân sự, các ban, ngành, đoàn thể của thị trấn, và các ấp. Thời kỳ này, mọi người đều rất phấn khởi tham gia vào các tổ chức đoàn thể và hăng hái bắt tay vào lao động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn. Các đoàn thể hăng hái tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành tốt những nhiệm vụ do Chi bộ phát động.

Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa III) về thu đổi tiền của chế độ cũ, phát hành tiền Ngân hàng Việt Nam của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, ngày 22/9/1975, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa cùng với các địa phương trong tỉnh đã tiến hành thu đổi tiền để đưa đồng tiền mới vào lưu thông, tỷ giá quy đổi là 500 đồng tiền của Việt Nam Cộng hòa lấy 01 đồng tiền Ngân hàng Việt Nam. Đến chiều cùng ngày, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã hoàn tất công tác thu đổi tiền theo kế hoạch đề ra.

Thực hiện Nghị quyết số 245-NQ/TW, ngày 20/9/1975 của Ban Chấp hành Trung ương về việc bỏ Khu, hợp nhất tỉnh; Quyết định số 19-QĐ/TW, ngày 20/12/1975 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh hợp nhất một số tỉnh miền Nam. Tháng 02/1976, thực hiện Nghị định số 37/NĐ-CP, ngày 21/02/1976 của Chính phủ Cách mạng Lâm thời miền Nam Việt Nam. Theo đó, tỉnh Cần Thơ, thành Phố Cần Thơ và tỉnh Sóc Trăng hợp nhất thành tỉnh mới, lấy tên tỉnh Hậu Giang, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa là một trong 16 xã, thị trấn của huyện Mỹ Tú, thuộc tỉnh Hậu Giang.

Ngày 25/4/1976, cùng với cả nước, Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa hăng hái đi bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa VI với tỷ lệ đi bầu đạt rất cao. Đây là lần đầu tiên cử tri của thị trấn đi bầu Quốc hội sau khi nước nhà thống nhất. Cử tri thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa xem đây là nhiệm vụ chính trị của mình, là quyền công dân thật sự của đất nước độc lập, là vinh dự lớn để chọn ra những đại biểu xứng đáng bầu vào Quốc hội. Cuộc bầu cử diễn ra an toàn tuyệt đối, đúng thời gian quy định, chọn được những đại biểu đủ tiêu chuẩn bầu vào Quốc hội. Đây là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân lao động, củng cố bộ máy chính quyền tại thị trấn.

Tại kỳ họp lần thứ nhất Quốc hội khóa VI diễn ra từ ngày 24/6 đến ngày 03/7/1976 tại thủ đô Hà Nội

đã quyết định đổi tên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bộ máy chính quyền của Nhân dân, vì Nhân dân được xây dựng từ Trung ương đến cơ sở, từ đây Ủy ban nhân dân cách mạng chuyển thành Ủy ban nhân dân. Sau bầu cử Quốc hội, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục tập trung củng cố và xây dựng hệ thống chính quyền Nhân dân, các đoàn thể từ thị trấn đến ấp. Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, thị trấn chọn ra những cán bộ tiêu biểu có uy tín trong dân, đại diện cho tiếng nói của Nhân dân bầu vào Hội đồng nhân dân thị trấn, từng bước hình thành hệ thống chính quyền đi vào nề nếp, nhằm quản lý hành chính, quản lý kinh tế, xã hội.

Thực hiện Chỉ thị số 235-CT/TW, ngày 28/8/1976 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam về việc “Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về vấn đề ruộng đất ở miền Nam” và Quyết định số 188/QĐ-CP, ngày 25/9/1976 của Hội đồng Chính phủ “Về chính sách xóa bỏ triệt để tàn tích chiếm hữu ruộng đất và các hình thức bóc lột của thực dân, phong kiến miền Nam Việt Nam”. Chi bộ và chính quyền thị trấn đã tiến hành trang trải, phân chia ruộng đất cho các hộ thiếu đất hoặc không có đất sản xuất bằng hình thức vận động những người có nhiều đất hiến cho cách mạng, cùng với số đất bỏ hoang để trang trải trong dân. Việc làm này của Chi bộ ban đầu gặp một số khó khăn, nhưng nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động mà ai cũng có ruộng đất để sản xuất và nhận được sự đồng tình cao của người dân.

Với cách làm hợp lý, hợp tình của Chi bộ làm cho Nhân dân rất phấn khởi, đã góp phần giải quyết được cái đói nghèo của bà con trong thị trấn, xóa bỏ vĩnh viễn tàn dư bóc lột của địa chủ, phong kiến. Ngoài ra, thị trấn còn vận động Nhân dân cùng chung tay giúp đỡ người nghèo, phát động phong trào “Lá lành đùm lá rách”, “Nhường cơm xẻ áo” giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ, bà con nghèo gặp hoàn cảnh neo đơn, khó khăn. Đến cuối năm 1976, hầu hết các hộ dân nghèo, gia đình đối tượng chính sách trong thị trấn cơ bản ổn định chỗ ở và cuộc sống.

Nhiệm vụ hàng đầu của Chi bộ trong hai năm đầu giải phóng là tổ chức và hướng dẫn cho người dân khai hoang phục hóa, xuống giống vụ lúa mùa 1975 - 1976, cải tạo vườn tạp trồng cây lương thực ngắn ngày, kết hợp chăn nuôi gia súc, gia cầm, đảm bảo nguồn lương thực, thực phẩm, nhanh chóng ổn định đời sống Nhân dân.

Về sản xuất nông nghiệp, trước hết Chi bộ chỉ đạo tiến hành tổng điều tra, rà soát lại số hộ dân, nhân khẩu, diện tích sản xuất, diện tích nuôi thủy sản, lực lượng sản xuất (trâu, bò, máy kéo, máy cày) và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Huyện hỗ trợ quy định mức thuế sản xuất nông nghiệp, lập bộ thuế nông nghiệp, công thương. Đồng thời điều tra mức sống từng hộ gia đình trong toàn thị trấn để có biện pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả.

Quán triệt Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đề ra kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm

vụ cách mạng trong tình hình mới. Chi bộ chỉ đạo tập trung huy động lực lượng lao động địa phương tích cực tham gia công tác thủy lợi nội đồng, đưa nước ngọt về tháo chua, rửa phèn, từng bước góp phần cải tạo đồng ruộng, phục vụ tưới tiêu cho vụ lúa mùa phát triển. Tập trung khôi phục, phát triển kinh tế và đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, khuyến khích và động viên nông dân thay đổi tập quán sản xuất cũ, thay đổi giống có năng suất cao. Phát động trồng xen cây lương thực nhằm tăng sản lượng, khắc phục cơ bản tình trạng thiếu đói trong Nhân dân và thực hiện nghĩa vụ cung cấp lương thực về trên. Để đảm bảo sản xuất đạt hiệu quả, thị trấn tổ chức vận động Nhân dân tham gia vào các tổ vận vận đổi công, động viên những nông dân có đất nhiều sản phẩm cho những hộ không đất hoặc thiếu đất để cùng tăng gia sản xuất.

Về công tác lưu thông phân phối, Nhà nước chủ trương cải tạo công thương nghiệp, nhưng lúc này thương nghiệp tại thị trấn hoạt động mang tính nhỏ, lẻ, chủ yếu là tự sản xuất, tự tiêu thụ nên quá trình cải tạo thương nghiệp hiệu quả không cao. Đến tháng 10/1977, huyện chủ trương thành lập 01 cửa hàng bách hóa trên địa bàn thị trấn, nhằm điều tiết thị trường, nhưng hàng hóa không nhiều, không đáp ứng nhu cầu mua bán, cửa hàng quốc doanh thời điểm này chỉ tập trung các mặt hàng nhà nước phân phối theo chỉ tiêu, hàng hóa rất ít, cung không đủ cầu, không đáp ứng nhu cầu của người dân.

Về văn hóa - xã hội, trên lĩnh vực giáo dục, thị trấn có 01 trường Tiểu học là cơ sở của chế độ cũ để lại, số học sinh trong độ tuổi được huy động đến trường. Học sinh cấp II, cấp III phải đi nơi khác học do chưa có trường, lớp; đội ngũ giáo viên chủ yếu từ nơi xa đến dạy; tỷ lệ người mù chữ tại thị trấn chiếm 36,68%. Xuất phát tình hình trên, ngành Giáo dục đã đẩy mạnh phong trào Bình dân học vụ theo Chỉ thị số 09/CT-UBND.77 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang, giao giáo viên phổ thông tham gia dạy các lớp Xóa mù chữ và Bỏ tước văn hóa cho cán bộ và Nhân dân từ huyện đến các xã, thị trấn. Với quyết tâm của cán bộ giáo viên, thị trấn đã được công nhận xóa mù chữ vào tháng 6/1977 với tỷ lệ khá cao.

Nhiệm vụ tăng cường và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân có vị trí quan trọng trong thời kỳ mới. Mặc dù, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, nhưng nhờ đội ngũ cán bộ y tế thị trấn sớm được bồi dưỡng, đào tạo, tay nghề tương đối tốt. Trạm Y tế thị trấn được trưng dụng, sửa chữa nâng cấp, lãnh đạo là một Bác sĩ quân đội, hoạt động kết hợp quân, dân y, đảm bảo khá tốt cho việc chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được thị trấn quan tâm thực hiện khá tốt, đã tiến hành điều tra, xác nhận gia đình liệt sĩ đề nghị về trên công nhận và tiến hành cấp phát tiền tuất. Chính quyền quan tâm hỗ trợ tạo điều kiện về giống cây trồng, vật nuôi, vốn,... cho các gia

đình Liệt sĩ, gia đình có công để họ có điều kiện nâng cao đời sống, vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

Về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được Chi bộ quan tâm chỉ đạo tập trung đẩy lùi các tệ nạn xã hội do chế độ cũ để lại, xây dựng cuộc sống mới văn minh, hạnh phúc. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao ở các ấp. Thị trấn xây dựng được đội bóng đá, thường xuyên tập luyện và tham gia thi đấu với các đội bóng ở các xã trong huyện. Đội chiếu bóng của huyện đóng trên địa bàn thị trấn, mỗi tháng chiếu phim phục vụ nhu cầu giải trí lành mạnh cho Nhân dân, tạo được sự phấn khởi trong quần chúng Nhân dân. Vận động Nhân dân giao nộp các băng hình, băng nhạc của chế độ cũ và bài trừ tệ nạn cờ bạc, mê tín dị đoan... Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung được bảo đảm ổn định.

Về công tác quốc phòng - an ninh trong giai đoạn mới, Chi bộ chỉ đạo tăng cường củng cố, xây dựng lực lượng dân quân du kích, đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động Nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác đối với các hoạt động chống phá cách mạng của bọn phản động và các thế lực thù địch, kịp thời trấn áp các tổ chức phản động nhen nhóm hoạt động, len lỏi vào trong dân. Đất nước hòa bình, thống nhất chưa được bao lâu thì nổ ra chiến tranh biên giới Tây Nam và phía Bắc, Chi bộ, quân và dân thị trấn lại cùng Nhân dân cả nước đoàn kết một lòng, quyết tâm bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. Công tác

tuyển quân chọn thanh niên trong độ tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự và giao về trên đều đạt và vượt chỉ tiêu về số lượng, chất lượng.

Chi bộ luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể vững mạnh, bước đầu tạo được sự chuyển biến tích cực trong nội bộ. Bộ máy chính quyền được củng cố kiện toàn, đội ngũ cán bộ thị trấn được tăng cường. Hoạt động của chính quyền có tác dụng to lớn trong việc sớm ổn định tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương đã đem lại lòng tin cho Nhân dân trong những năm tháng đầu còn nhiều khó khăn. Các đoàn thể hoạt động năng động, tích cực góp phần đưa chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đến với đông đảo Nhân dân. Ngày 13/4/1977, Đoàn Thanh niên thị trấn tổ chức Đại hội nhằm củng cố, kiện toàn bộ máy Ban Chấp hành, đến tháng 10/1977 Đoàn đã kết nạp thêm 04 đoàn viên. Thị Đoàn thành lập tổ chức Thanh niên Giải phóng, Thiếu niên Tiền phong và Thiếu nhi. Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ được thành lập, tập hợp quần chúng vào tổ chức cách mạng. Tháng 8/1977 Hội Liên Hiệp Phụ nữ tiến hành tổ chức Đại hội bầu Ban Chấp hành mới và sớm ổn định hoạt động.

Sau hơn 02 năm giải phóng (5/1975 - 9/1977), Chi bộ đã lãnh đạo Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tập trung phát huy truyền thống cách mạng, nỗ lực vượt qua khó khăn, thực hiện nhiệm vụ khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, sớm ổn

định đời sống Nhân dân. Thực hiện hiệu quả công tác an ninh - quốc phòng, trấn áp bọn phản cách mạng, cải tạo nguy quân, nguy quyền, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng. Hệ thống chính trị của thị trấn được củng cố kiên toàn, cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể từng bước đi vào hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Chi bộ lãnh đạo chính quyền quản lý kinh tế - xã hội, các đoàn thể tích cực vận động quần chúng thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, từng bước mang lại hiệu quả thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực đối với đời sống và sinh hoạt xã hội, khắc phục tình trạng thiếu ăn trong dân. Đặc biệt là hoàn thành nhiệm vụ đối tiền thống nhất tiền tệ trong cả nước và đạt thắng lợi trong Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, góp phần củng cố lòng tin của người dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt hạn chế, trong công tác lãnh đạo của cấp ủy về sản xuất nông nghiệp chưa gắn với việc cải tạo quan hệ sản xuất nông nghiệp để thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất; kinh tế nông thôn còn thấp kém, nông dân không có nhiều phương tiện sản xuất, trồng lúa một vụ không đáp ứng đủ yêu cầu về lương thực, một bộ phận người dân không có công ăn việc làm, thương mại, dịch vụ còn nhỏ, lẻ, hàng hóa thực phẩm khan hiếm, trình độ dân trí thấp, đời sống Nhân dân gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh

đó, khả năng quản lý kinh tế, đời sống, xã hội, văn hoá của cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu, các tổ chức chính quyền, đoàn thể và tổ chức đảng chưa có kinh nghiệm trong chỉ đạo quản lý giai đoạn mới.

Mặc dù có những thuận lợi, khó khăn nhất định, song, nhờ có sự chỉ đạo sâu sát của cấp trên, sự ủng hộ của Nhân dân, Cấp ủy, Chi bộ, quân, dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, ổn định tình hình kinh tế xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền và đoàn thể từng bước vững mạnh sau gần 02 năm giải phóng (1975 - 1977).

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, ĐƯA LỰC LƯỢNG CHIẾN ĐẤU BẢO VỆ TỔ QUỐC (9/1977 - 3/1980)

1. Xây dựng và củng cố hệ thống chính trị

Năm 1977, tình hình khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói chung, tỉnh Sóc Trăng nói riêng vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường trong điều kiện vừa phải cải tạo xã hội, hàn gắn vết thương chiến tranh; vừa phải sẵn sàng chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và cùng với cả nước bước vào xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cùng với đó là chính sách bao vây, cấm vận của đế quốc Mỹ, đặt nước ta vào tình thế hết sức khó khăn, cô lập với thế giới. Thời gian này cũng xảy ra không ít những hoạt động phá hoại, âm mưu bạo loạn lật đổ, những kích động và chia rẽ

hận thù dân tộc của bọn phản động có sự tiếp sức của các thế lực thù địch từ bên ngoài. Tình hình này đã tác động sâu sắc đến đời sống xã hội, tạo ra sự bất ổn về an ninh chính trị, kinh tế - xã hội ở các địa phương trong cả nước. Vì vậy, nhiệm vụ cấp bách đặt ra đối với Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa lúc này là phải thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị, lãnh đạo Nhân dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc.

Thực hiện chủ trương Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ huyện Mỹ Tú lần thứ I, tháng 8/1977, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành Đại hội lần thứ I, nhiệm kỳ 1977 - 1980, đây là Đại hội Chi bộ đầu tiên sau ngày giải phóng, các đảng viên Chi bộ thị trấn đều được triệu tập tham dự Đại hội. Đại hội đã bầu cấp ủy khóa mới, đồng chí Lê Phát Hào tiếp tục được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Văn Công Ba - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Trương Phước Kháng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Lê Minh Quận - Trưởng Công an thị trấn; đồng chí Mai Văn Ngòi tiếp tục làm Thị Đội trưởng.

Đại hội đã thảo luận đánh giá tình hình: Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã tập trung ra sức khắc phục, hàn gắn vết thương do chiến tranh tàn phá, phối hợp các lực lượng truy quét tàn quân, xây dựng

và bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ Nhân dân. Sản xuất nông nghiệp được mở rộng, bước đầu áp dụng giống có năng suất, trồng các loại hoa màu để rút kinh nghiệm; mạng lưới thương mại dịch vụ, mua bán bước đầu mang lại hiệu quả; đường giao thông được bồi đắp, khơi thông và một số cơ sở vật chất được xây dựng đưa vào hoạt động, phục vụ yêu cầu sản xuất và đời sống của Nhân dân được nâng lên một bước, tạo sự phấn khởi, tin tưởng vào đường lối, chủ trương, chính sách của chính quyền cách mạng, tin tưởng vào chế độ xã hội mới.

Tuy nhiên, diện tích đất nhiều nơi còn hoang hóa, nhiễm phèn chưa được khai phá; sức kéo, phân bón, thuốc trừ sâu, xăng dầu khan hiếm, thủy lợi chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất. Mạng lưới thương mại - dịch vụ mua bán còn nhỏ, lẻ, hàng hóa khan hiếm, cung không đủ cầu. Công tác vận động quần chúng giai đoạn đầu mới giải phóng gặp khá nhiều khó khăn, nhất là vận động nông dân đẩy mạnh thâm canh tăng vụ để tăng sản lượng lương thực. Một bộ phận Nhân dân đời sống còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội còn quá thiếu thốn. Đa số cán bộ, đảng viên có nhiệt tình, giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng, kiên định con đường, lý tưởng đã chọn, nhưng trình độ năng lực còn nhiều hạn chế trong quản lý kinh tế - xã hội. Mặt khác, một số phần tử phản động luôn tìm mọi cách phá hoại chủ trương, chính sách của Đảng và chính quyền cách mạng, nhằm lôi kéo, kích động số ít quần chúng nhẹ dạ không tham gia lao động sản xuất, không chịu đi làm

thủy lợi.... Đây là những khó khăn, thử thách mà nhiệm kỳ tới Chi bộ cần phải tập trung lãnh đạo.

Trên cơ sở nhận định đánh giá tình hình, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới là: “Tiếp tục khắc phục hậu quả chiến tranh, khai hoang phục hóa, nhằm đảm bảo lương thực, thực phẩm và cuộc sống của người dân sau ngày giải phóng. Tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, đầu tư phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản. Khôi phục phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, mở rộng mạng lưới thương mại - dịch vụ, đầu tư hệ thống giao thông nông thôn, y tế, giáo dục và các công trình phúc lợi xã hội. Chú trọng công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể từ thị trấn đến ấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội”.

Trên cơ sở quán triệt Nghị quyết Đại hội, toàn thể cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc về đường lối, chủ trương của Đảng mà Nghị quyết Chi bộ đề ra. Chi bộ đưa ra biện pháp lâu dài để đảm bảo vấn đề lương thực, thực phẩm là đẩy mạnh khai hoang phục hóa, cải tạo diện tích đất bỏ hoang, áp dụng các loại giống, cây trồng có năng suất cao; tăng cường công tác thủy lợi để tăng nhanh năng suất, sản lượng. Phát triển nông nghiệp theo hướng toàn diện cả về trồng trọt, chăn nuôi và chú ý phát triển diện tích hoa màu.

2. Bước đầu cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển kinh tế

Thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW, ngày 14/4/1978 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp ở miền Nam” và Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 15/11/1978 của Bộ Chính trị về “Xóa bỏ các hình thức bóc lột của phú nông và tư sản nông thôn, triệt để xóa bỏ tàn dư bóc lột của địa chủ phong kiến”, mở rộng xây dựng các tập đoàn sản xuất, làm thí điểm và từng bước xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp. Huyện ủy chỉ đạo cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, đưa nông dân vào làm ăn tập thể, Chi bộ đã phân công cán bộ xuống tận xóm, ấp để tuyên truyền giáo dục làm cho nông dân hiểu được mục đích, yêu cầu và lợi ích của việc làm ăn tập thể nhằm thuyết phục người dân. Hình thức tổ chức làm ăn tập thể từ thấp đến cao, từ tổ đoàn kết sản xuất nâng lên tập đoàn sản xuất, rồi đến hợp tác xã. Kết quả, phong trào hợp tác hóa sản xuất nông nghiệp của thị trấn có sự chuyển biến tốt sau khi đã điều chỉnh lại ruộng đất và từng bước hình thành các tổ đoàn kết sản xuất nông nghiệp ở các ấp. Bước đầu, thị trấn tổ chức được các tổ vận vắn đôi công để giúp nhau trong lao động sản xuất như: nhổ mạ, vạ phát, vạ cấy...; xây dựng được các tổ đoàn kết sản xuất ở các ấp có diện tích đất nông nghiệp. Nhà nước cung cấp vật tư nông nghiệp như: xăng, dầu, phân bón, thuốc diệt cỏ... cho các tổ đoàn kết sản xuất và hàng hóa tiêu dùng thiết yếu để phục vụ

sản xuất, đời sống bà con. Nhờ vậy, công tác huy động lương thực có sự chỉ đạo tập trung và thuận lợi hơn so với trước, góp phần hoàn thành nhiệm vụ trên giao.

Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa là vùng đất có địa hình từ trung bình đến thấp và trũng sâu của huyện, khả năng tưới tiêu tự chảy tương đối. Mặc dù là Trung tâm huyện lỵ, nhưng địa hình của thị trấn lại bị chia cắt nhiều bởi hệ thống sông rạch tự nhiên và mạng lưới kênh mương. Hằng năm thường bị ngập nước vào cuối tháng 10 dương lịch, đất đai bị nhiễm phèn, mặn... và chủ yếu độc canh cây lúa nên chỉ sản xuất được 01 vụ lúa mùa. Một số nơi nằm ven các kênh lớn, như kênh Trà Cú, kênh Trà Côi, kênh từ Búng tàu về thị trấn có điều kiện tưới tiêu bà con trồng thêm cây mía, bắp, khoai,... kết hợp với khai thác nuôi trồng, đánh bắt thủy sản. Nhìn chung, điều kiện đất đai, khí hậu cùng với nguồn nước lớn tạo ưu thế cho việc tưới tiêu đồng ruộng để phát triển sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, do tình hình bồi lắng của các kênh rạch và mạng lưới khí tượng thủy nông chưa đầy đủ nên việc đưa nước ngọt đến đồng ruộng cũng còn hạn chế.

Vì vậy, Chi bộ đặc biệt quan tâm đến công tác thủy lợi, xem đây là nhiệm vụ hàng đầu trong phát triển sản xuất nông nghiệp. Với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”. Hằng năm, vào mùa khô thị trấn huy động lực lượng lao động địa phương đồng loạt ra quân nạo vét kênh mương, đắp bờ bao ngăn mặn (đồng

ruộng bị nhiễm mặn là do nước mặn từ sông Nhu Gia nước cửa biển Mỹ Thanh đưa vào khoảng 3 - 4 tháng mùa khô), giữ ngọt để tăng gia sản xuất, đảm bảo phục vụ tưới tiêu cho cây lúa, cây lương thực và các loại rau màu khác. Thời kỳ này, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn về vật tư, phân bón, sức kéo, thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra. Tuy vậy, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Chính quyền và sự hỗ trợ của ngành nông nghiệp huyện đã giúp bà con nông dân dần vượt qua khó khăn, đạt được kết quả khả quan. Đặc biệt là đã thay đổi được giống lúa mới cho năng suất tối ưu, như nhóm giống: Trắng Phước, Trắng Ngà, Bông Sen,... Ngoài ra, bà con nông dân còn đầu tư cải tạo đồng ruộng, điều tiết nước, phân bón đã nâng năng suất lúa bình quân từ 1,6 tấn/ha (năm 1977) lên 1,8 tấn/ha (năm 1980). Ngoài việc chỉ đạo phát triển cây lúa, mía, dừa, thị trấn còn vận động bà con nông dân trồng thêm các loại cây lương thực ngắn ngày như: bắp, khoai, đậu và rau màu các loại để tạo thêm thu nhập cho nông dân, góp phần cải thiện đời sống người dân.

Năm 1978, các tỉnh, thành trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long bị thiên tai lũ lớn và dịch rầy nâu phá hoại mùa màng trên diện rộng, phần lớn diện tích lúa bị mất trắng, đời sống Nhân dân rất khó khăn, nhiều nơi Nhà nước phải cứu đói. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy về cân đối lương thực và thu mua lúa dư trong dân, Chi bộ đã tổ chức quán triệt cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và vận động trong đoàn viên, hội viên

và Nhân dân chia sẻ trước tình hình khó khăn chung về lương thực trên cả nước. Chi bộ đã phân công cán bộ, đảng viên tập trung vận động các hộ trong thị trấn có lúa dư bán lại cho Nhà nước, đóng thuế bằng lúa nhằm từng bước góp phần giải quyết khó khăn lương thực trong nước, kết quả trong 02 năm 1978 - 1979 thu mua được trên 30 tấn lúa. Đồng thời, huy động lương thực, thực phẩm giúp đỡ người dân các địa phương khác khắc phục thiệt hại, sớm ổn định cuộc sống để yên tâm lao động sản xuất.

Những kết quả đạt được về sản xuất nông nghiệp ở giai đoạn này của thị trấn là bước đầu thay đổi được tập quán sản xuất lạc hậu của người nông dân, góp phần tăng năng suất, sản lượng lương thực hằng năm. Từng bước, đảm bảo tốt nhu cầu lương thực cho Nhân dân và đóng góp về trên. Tuy nhiên, sự phát triển còn chậm, vẫn còn độc canh cây lúa là chính; chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô nhỏ lẻ, hoặc tận dụng ao ruộng để nuôi cá tra, chủ yếu là chăn nuôi hộ gia đình, chưa có mô hình chăn nuôi tập thể. Hệ thống thủy lợi và việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế.

Công tác lưu thông phân phối được gắn chặt việc cải tạo công thương nghiệp tư nhân với phát triển mạng lưới thương nghiệp quốc doanh, cải tiến cách thu mua phân phối. Thị trấn có 01 cửa hàng thương nghiệp của huyện đóng trên địa bàn phục vụ nhu cầu mua bán và

giao lưu hàng hóa của người dân, chủ yếu là những mặt hàng tiêu dùng thiết yếu như: vải, dầu lửa, kem đánh răng, đường, sữa, bột ngọt.... Chi bộ còn chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh trên địa bàn, nhất là khu vực Chợ thị trấn (Mỹ Tú) tham gia xây dựng và phát triển mạng lưới thương nghiệp quốc doanh, phục vụ yêu cầu sản xuất, tích cực nắm nguồn hàng, quản lý thị trường, chống đầu cơ tích trữ, thành lập các trạm gác quản lý thị trường theo trục giao thông thủy bộ mà sau này gọi đây là thời kỳ “ngăn sông cấm chợ”. Tuy nhiên, do trạm gác tràn lan, lưu thông phân phối hàng hóa theo kiểu bình quân cào bằng gây nhiều bức xúc trong Nhân dân.

Đối với ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, mặc dù thị trấn là trung tâm của huyện, có chợ Mỹ Tú được hình thành từ rất lâu, có nhiều cửa hiệu buôn bán, các trụ sở làm việc của huyện đóng trên địa bàn, có giao thông đường thủy thuận tiện, nhưng hoạt động chưa mạnh và không có ngành nghề chủ lực để gọi là truyền thống. Nhưng thị trấn cũng có một số cơ sở mũi nhọn và sản xuất đạt chất lượng sản phẩm tốt, chẳng hạn như cơ sở đóng đồ gỗ: ghe, xuồng, tủ, bàn, ghế,... Còn lại các ngành nghề khác chủ yếu tập trung vào chế biến nông sản, sửa chữa máy nông nghiệp, công cụ lao động cầm tay đáp ứng nhu cầu sản xuất của nông dân. Trước giải phóng, trên địa bàn thị trấn có 02 nhà máy xay xát lúa, sau năm 1975 xây dựng thêm 01 lò đường.

Ngày 25/4/1978, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 87-CP về việc thống nhất tiền tệ trong cả nước, ngày 03/5/1978 Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa cùng với Nhân dân trong tỉnh và cả nước tiến hành đổi tiền lần thứ hai, thu đổi tiền Ngân hàng cũ của hai miền Nam - Bắc, phát hành tiền Ngân hàng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thống nhất trong cả nước. Tỷ giá quy đổi 01 đồng tiền Ngân hàng mới bằng 01 đồng tiền Ngân hàng miền Bắc và bằng 80 xu tiền Ngân hàng miền Nam. Cuộc đổi tiền được Chi bộ chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch thời gian quy định, an toàn và hoàn thành nhiệm vụ trong ngày. Kể từ đây, nước Việt Nam thống nhất đã có đồng tiền chung.

3. Phát triển văn hóa - xã hội

Đầu năm 1977, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy về phong trào bình dân học vụ và chiến dịch xóa mù chữ, thị trấn thành lập Ban vận động xóa mù chữ và tiến hành phổ cập lớp 2; đồng thời, Huyện ủy đã chỉ đạo Phòng giáo dục huyện mở các lớp Bổ túc văn hóa cho cán bộ nhằm nâng cao trình độ dân trí cho cán bộ, đảng viên và người dân. Ngoài các lớp tổ chức tại các điểm trường do giáo viên giảng dạy thì Ban vận động còn phân công cán bộ biết chữ mượn nhà dân dạy cho người chưa biết chữ. Chi bộ phân công một số đồng chí cán bộ, đảng viên tham gia học bổ túc văn hóa tại huyện để nâng cao trình độ văn hóa, đáp ứng yêu cầu

nhiệm vụ công tác. Phong trào học chữ ở thời điểm này được người dân đồng tình, hưởng ứng rất cao, ý thức của người dân về việc học tập của con em mình cũng được coi trọng hơn. Nhìn chung, công tác giáo dục của thị trấn có bước chuyển biến khá tốt. Số học sinh giỏi ngày càng tăng, đội ngũ giáo viên đảm bảo năng lực giảng dạy tốt. Hằng năm, số lượng học sinh đến trường, số lớp và giáo viên đều tăng năm sau cao hơn năm trước.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm đúng mức, Trạm Y tế thị trấn được đầu tư nâng cấp, bổ sung trang thiết bị y tế, có nhà bảo sanh phục vụ tại địa phương và những xã lân cận, cán bộ chuyên môn được tăng cường. Tại huyện có 01 cửa hàng thuốc và một số cơ sở thuốc tư nhân đặt tại thị trấn, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân khám và điều trị một số loại bệnh thông thường, giải quyết một phần khan hiếm thuốc, tiết kiệm được tiền bạc và thời gian đi lại của người dân. Trạm Y tế có 01 y sĩ, 01 y tá, 01 đông y và 04 tổ y tế áp đi vào hoạt động, từng bước đảm bảo tốt việc chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Không chỉ chăm lo điều trị, Trạm Y tế cùng mạng lưới y tế cơ sở còn chú trọng công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Trạm Y tế thị trấn có nhiều cố gắng trong việc tổ chức tiêm phòng cho trẻ em, thai phụ, dân số - kế hoạch hóa gia đình, khám và điều trị bệnh cho người dân cũng như phòng các loại dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới cũng được đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia hưởng ứng. Các ngày lễ, hội văn hóa được duy trì, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của người dân. Nhờ đó, những tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội trong đời sống sinh hoạt của người dân cũng dần dần được loại bỏ, thị trấn xây dựng được đội văn nghệ, đội chiếu bóng, tạo điều kiện cho Nhân dân vui chơi, giải trí lành mạnh. Phong trào thể dục thể thao cũng có bước phát triển, thị trấn thành lập được 01 đội bóng đá, 01 đội bóng chuyền, thường xuyên tham gia tập luyện và giao hữu với các xã trong huyện. Tuy nhiên, do còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị nên công suất và thời lượng phát sóng của Trạm Truyền thanh thị trấn chưa đáp ứng công tác tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước đến với người dân.

Việc triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với gia đình thân nhân liệt sĩ, thương binh, bệnh binh và người có công với nước được Chi bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định. Thể hiện tinh thần đạo lý của dân tộc “Uống nước nhớ nguồn” đối với những người đã hy sinh xương máu cho nền độc lập nước nhà, Chi bộ quan tâm đến việc chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, không để hộ nào thiếu ăn, thiếu mặc, tập trung rà soát và hoàn thành các hồ sơ thương binh, liệt sĩ còn sót lại chưa đúng thủ tục gửi về trên để giúp các gia đình chính sách được thụ hưởng các chế độ

trợ cấp của Đảng, Nhà nước. Qua đó, giúp đỡ các đối tượng chính sách giải quyết khó khăn, ổn định đời sống, yên tâm lao động sản xuất. Hằng năm, vào các ngày lễ, tết, thị trấn đều tổ chức họp mặt và tổ chức các đoàn đi thăm, viếng, tặng quà cho gia đình liệt sĩ, thương binh và gia đình có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn.

4. củng cố quốc phòng - an ninh

Tháng 4/1977, bọn phản động Pôn-pốt - Iêng-xari ở Campuchia gây chiến tranh trên toàn tuyến biên giới Tây Nam của Tổ quốc. Trước hành động gây hấn của bọn phản động Pôn-pốt - Iêng-xari, để bảo vệ độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và cuộc sống yên bình của Nhân dân vùng biên giới Việt Nam - Campuchia. Đầu tháng 12/1977, quân dân Việt Nam mở chiến dịch đánh đuổi quân xâm lược ra khỏi lãnh thổ nước ta. Trước tình hình đó, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã vận động thanh niên tham gia đại đội độc lập, tiểu đoàn du kích cơ động chi viện cho An Giang, tiếp tục làm nghĩa vụ quốc tế sang Campuchia.

Ở thời điểm này, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, bọn phản động và các thế lực thù địch lợi dụng tình hình chiến tranh biên giới Tây Nam nổ ra đã tung tin xuyên tạc, dọa dẫm nhằm tạo tâm lý hoài nghi, thiếu tin tưởng trong quần chúng nhân dân về chế độ xã hội chủ nghĩa. Thêm vào đó, tình hình thiên tai, lũ lụt đã gây thiệt hại nặng nề ở khu vực Đồng

bằng sông Cửu Long nói chung, thị trấn nói riêng làm nạn đói xảy ra, giá cả các mặt hàng thiết yếu tăng cao khiến đời sống người dân vô cùng khó khăn. Trước tình hình đó, Chi bộ chỉ đạo chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể tích cực hỗ trợ người dân nhanh chóng ổn định sản xuất. Lực lượng công an, quân sự phối hợp với các đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, tăng cường ý thức cảnh giác cách mạng, thủ đoạn thâm độc của bọn phản động và các thế lực thù địch. Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục được giữ vững, các vụ việc vi phạm trật tự xã hội giảm nhiều so với nhiệm kỳ trước. Tâm lý người dân cũng bớt hoang mang, lo lắng và yên tâm lao động sản xuất.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước, Chi bộ tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thanh niên, bộ đội phục viên, xuất ngũ và du kích địa phương hăng hái lên đường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Năm 1980, thị trấn đã tiến hành củng cố và bổ sung lực lượng cho Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn, đảm bảo khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ thị trấn, áp đạt chỉ tiêu về số lượng, chất lượng và luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu thực hiện nhiệm vụ quân sự địa phương. Đi đôi với việc củng cố, xây dựng tổ chức dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên, công tác huấn luyện luôn được coi trọng, nhằm nâng cao khả năng kỹ thuật tác chiến cho các lực lượng, đáp ứng yêu cầu chiến trường

khi có lệnh. Trong 02 năm (1977 - 1978), thanh niên thị trấn nổi gót cha anh lên đường tòng quân chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam, đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Tuy nhiên, thị trấn vẫn còn một số thanh niên ngại hy sinh, gian khổ trốn tránh không thi hành nghĩa vụ quân sự hoặc trốn tránh về tuyến sau, làm ảnh hưởng đến thành tích chung của địa phương. Trước thực trạng này, Chi bộ đã kịp thời chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể đến từng gia đình động viên con em phát huy truyền thống cách mạng chống giặc ngoại xâm của quê hương, qua công tác tuyên truyền vận động, phần lớn số quân nhân bỏ ngũ đã trở lại đơn vị chiến đấu.

5. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Công tác xây dựng Đảng được Chi bộ chỉ đạo tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Đặc biệt, là triển khai quán triệt thực hiện Chỉ thị số 72-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa IV) về vai trò lãnh đạo của Đảng và chống các hiện tượng tiêu cực, Chi bộ đã nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình đối với từng đảng viên, tổ chức cho quần chúng đóng góp, nhận xét về tư cách đảng viên, từ đó đã góp phần nâng cao quan điểm lập trường cách mạng, tăng cường đoàn kết thống nhất trong nội bộ, ngăn chặn tình trạng xa rời quần chúng, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác tổ chức sinh hoạt Đảng được tổ chức theo quy định của Điều lệ Đảng. Chi bộ quan tâm công tác phát triển đảng viên, đã xem xét và đưa các quần chúng ưu tú tham gia các lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng. Nhằm đảm bảo lực lượng phục vụ trước mắt và lâu dài, Chi bộ đã đưa cán bộ, đảng viên tham gia các lớp học văn hóa và các chương trình lý luận chính trị sơ cấp, trung cấp theo thông báo chiêu sinh của cấp trên.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân từng bước đi vào nề nếp, đúng theo chức năng được pháp luật quy định. Mặt trận và đoàn thể từ thị trấn đến ấp được củng cố, kiện toàn và từng bước nâng cao chất lượng hoạt động. Hoạt động của các đoàn thể rất phong phú, đa dạng trong tuyên truyền vận động Nhân dân, tích cực góp phần đưa chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đến với đông đảo Nhân dân; tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân thực hiện cải tạo nông nghiệp, nhường cơm sẻ áo, tham gia vào các tổ vận vắn đôi công, tổ đoàn kết sản xuất, khai hoang phục hóa, làm thủy lợi, mở rộng diện tích thâm canh tăng vụ, huy động nghĩa vụ lương thực, vận động con em thi hành nghĩa vụ quân sự, giúp đỡ gia đình chính sách, tham gia học bổ túc văn hóa... Thông qua các hoạt động của các đoàn thể đã góp phần quan trọng giúp Chi bộ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Giai đoạn 1977 - 1980, Chi bộ đã lãnh đạo chính quyền và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa bước vào

khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, từng bước ổn định đời sống Nhân dân. Truy quét tàn quân chế độ cũ và các thế lực phản động chống phá phong trào cách mạng ở địa phương.

Đặc điểm của địa phương là vùng kinh tế thuần nông, sản xuất còn lạc hậu, manh mún trong điều kiện đất đai canh tác thường xuyên bị nhiễm phèn, mặn. Điều kiện đi lại, học hành, chăm sóc sức khỏe cho người dân còn khó khăn, thiếu thốn. Nhưng với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, Chi bộ đã vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng vào tình hình thực tế của địa phương, từng bước khắc phục nạn thiếu lương thực trong dân, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế, góp phần cùng cả nước bình ổn giá cả. Từng bước xóa được nạn mù chữ, hệ thống các trường phổ thông được đầu tư nâng cấp và phát triển về quy mô lớp học, trẻ em trong độ tuổi được đến trường. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều tiến bộ, Trạm Y tế thị trấn giải quyết được phần lớn nhu cầu khám, chữa bệnh tại chỗ cho Nhân dân. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, hằng năm đều đạt chỉ tiêu công tác tuyển quân. Hoạt động Đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể ngày càng đi vào nề nếp ổn định và hiệu quả. Để tìm hướng đi mới, sáng tạo hơn, Chi bộ đã nghiêm túc rút kinh nghiệm để khắc phục những mặt còn hạn chế, yếu kém, phát huy những thành tựu đạt được, chung sức, chung lòng xây dựng quê hương thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa ngày càng giàu đẹp.

III. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, TỪNG BƯỚC CHUYỂN ĐỔI CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1980 - 9/1986)

1. Tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa, từng bước đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, xây dựng và phát triển kinh tế

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú, tháng 12/1980, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tổ chức Đại hội lần thứ II, nhiệm kỳ 1980 - 1982, tham dự Đại hội là các đồng chí đảng viên trong toàn Chi bộ.

Đại hội đã đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ I, nhiệm kỳ 1977 - 1980; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ tới là: “Tiếp tục lãnh đạo Nhân dân khai thác mọi tiềm năng sẵn có của địa phương, đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, vừa đảm bảo đời sống Nhân dân, vừa hoàn thành nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước. Từng bước xác lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa bằng các hình thức tổ đoàn kết sản xuất, tập đoàn sản xuất, hợp tác xã và xóa bỏ dần tập quán sản xuất lạc hậu, tăng cường sở hữu vật chất kỹ thuật, giao thông nông thôn. Kết hợp cải tạo và phát triển nông nghiệp với việc cải tạo công thương nghiệp. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát động phong trào quần chúng bảo vệ an

ninh Tổ quốc, vận động thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ bảo vệ biên giới Tây Nam, làm nghĩa vụ quốc tế ở Campuchia. Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước mọi hành vi phá hoại của các thế lực thù địch và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn”.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới, nhiệm kỳ 1980 - 1982, đồng chí Nguyễn Thị Mậu (Bảy Mậu), Huyện ủy viên dự khuyết được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Mai Văn Ngòi - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Tiến Công - Phó Chủ tịch - Trưởng Công an; đồng chí Nguyễn Văn Thế - Thị Đội trưởng.

Bước vào năm 1980, hình hình kinh tế - xã hội nước ta nói chung, huyện Mỹ Tú và thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa nói riêng vẫn còn nhiều khó khăn, thử thách. Bên ngoài, đế quốc Mỹ tiếp tục bao vây cấm vận nước ta, bên trong các thế lực thù địch và bọn phản động đẩy mạnh hoạt động xuyên tạc, chống phá cách mạng bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt. Trong khi tình hình thiên tai, hạn hán, mất mùa, thiếu lương thực thường xuyên xảy ra ngày càng nghiêm trọng. Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất nông nghiệp cũng rất khan hiếm, giá cả các mặt hàng tăng cao, khiến cho đời sống người dân gặp rất nhiều khó khăn, vất vả. Trước tình hình này, Chi bộ tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất ổn định, đảm bảo đời sống Nhân dân. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, quyết tâm thực hiện thành công hai nhiệm vụ

chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ngày 13/01/1981, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về “Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp” (gọi tắt là Khoán 100), nhằm xóa bỏ cơ chế tập trung bao cấp trong sản xuất nông nghiệp bằng việc phân chia lại chức năng kinh tế giữa tập thể và hộ gia đình về cả quan hệ sở hữu, quan hệ quản lý và quan hệ phân phối, tạo sự gắn bó trở lại của người lao động với đồng ruộng, mang lại nhiều hiệu quả thiết thực cho nông dân, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư, Chi bộ đã vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước một cách phù hợp, linh hoạt với tình hình thực tế của địa phương, nhằm sớm khắc phục những hạn chế, yếu kém trong nông nghiệp. Chi bộ khẳng định: Khoán 100 ra đời đánh dấu sự đổi mới bước đầu về cơ chế quản lý nông nghiệp, làm cho nông dân phấn khởi và tạo sự chuyển biến lớn về sản xuất nông nghiệp. Trước tiên, Chi bộ chỉ đạo chính quyền, ngành nông nghiệp nhanh chóng chuyển sang khoán sản phẩm và áp dụng cho các tập đoàn sản xuất trong thị trấn. Từ đó, người dân phấn khởi vì đất gộc được trả về, được khoán theo kiểu mới có lợi cho người nông dân, nên họ yên tâm đầu tư mở rộng phát triển sản xuất. Để đảm bảo nguồn vốn cho Nhân dân sản

xuất và giải quyết vấn đề vay nặng lãi khi vụ mùa đến, thị trấn đã xây dựng được hợp tác xã tín dụng vào năm 1982. Do mới thành lập, nên hợp tác xã tín dụng chưa hoạt động rộng rãi, chưa huy động được nhiều tiền tiết kiệm trong dân, chưa thu nợ tốt nên từng lúc còn thiếu tiền mặt phục vụ nhu cầu vốn trong Nhân dân.

Ngày 03/5/1983, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 19-CT/TW về “Hoàn thành điều chỉnh ruộng đất, đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, các tỉnh Nam bộ” và chủ trương của Tỉnh ủy về “Điều chỉnh ruộng đất kết hợp với hợp tác hóa tổ chức lại sản xuất”, Chi bộ chỉ đạo chính quyền, các ban ngành, đoàn thể xuống tận xóm, ấp, đẩy mạnh tuyên truyền, kiên trì vận động và giải thích cho người dân hiểu rõ lợi ích của việc làm ăn kiểu mới, tiếp tục củng cố và xây dựng các tập đoàn sản xuất, hợp tác xã nông nghiệp. Kết quả bước đầu thị trấn đã thành lập tập đoàn sản xuất trên nền của tổ đoàn kết sản xuất. Sau khi nhận thấy rõ lợi ích của việc làm ăn tập thể thì có khá đông bà con nông dân tự nguyện tham gia vào các tập đoàn sản xuất và hợp tác xã.

Thời kỳ này, phong trào cải tạo nông nghiệp và làm ăn tập thể ở thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa bắt đầu có sự chuyển biến, diện tích sản xuất nông nghiệp được khai hoang, phục hóa và ngày càng được mở rộng, năng suất lúa không ngừng tăng lên, từ 1,8 tấn/ha (năm 1980) lên 2,5 tấn/ha (1984) và hoàn thành nghĩa vụ thuế nông nghiệp. Điểm nổi bật là thâm canh, tăng vụ và áp dụng các biện

pháp tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp trong Nhân dân được nâng lên một bước, góp phần mở rộng phát triển diện tích trồng lúa 02 vụ/năm. Lúc này, trên cánh đồng thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã có lúa Hè thu, lúa Đông xuân. Đến năm 1984, thị trấn cơ bản hoàn thành việc trang trải đất đai, hầu hết nông dân trong thị trấn đều có đất sản xuất và các ấp đều tổ chức được tổ đoàn kết sản xuất, tập đoàn sản xuất.

Ngành giao thông vận tải huyện có khuynh hướng thành lập công ty vận tải hợp doanh, vận động những người trong thị trấn có làm dịch vụ xe tải, xe khách, xe lam, xe lôi tham gia làm thành viên. Để việc đi lại thông suốt, đoàn viên, thanh niên thị trấn tham gia cùng với đoàn thanh niên huyện tu bổ con đường 26/3 đi từ thị trấn về Mỹ Phước, Mỹ Tú. Việc hoàn chỉnh tuyến đường này giúp cho việc thông tin liên lạc không bị gián đoạn, thuận tiện cho việc chỉ đạo từ huyện về xã, ấp của Huyện ủy, Chi ủy. Trên các tuyến đường đi qua thị trấn, trại cây giống của huyện đã đưa về xà cừ, bạch đàn, khuynh diệp để trồng, vừa lấy bóng mát vừa lấy gỗ.

Các công trình thủy lợi được thị trấn chú ý triển khai, huy động Nhân dân tham gia thực hiện đảm bảo nước cho sản xuất, tập trung toàn lực cho việc làm mới và nạo vét thường xuyên các con kênh. Ngoài công trình phục vụ cho địa phương, thị trấn còn đưa người đi lao động trên các công trình của huyện, tỉnh, như kênh 12 (từ thị trấn đi Thuận Hòa); kênh 30/4 của tỉnh (ngang 18m,

sâu 3m), có dân công toàn tỉnh tham gia, dân công của thị trấn tham gia thi công trên đoạn kênh đi qua phần lớn đất Mỹ Tú; đây là kênh do tỉnh đầu tư nhưng đem lại lợi ích rất lớn cho huyện, giúp Mỹ Tú mở rộng diện tích tăng vụ và thị trấn có nước ngọt phục vụ sản xuất; ngoài ra còn có kênh dẫn nước ngọt từ Long Hưng về thị trấn, đảm bảo đủ nước cho vụ lúa cao sản trong huyện và thị trấn.

Về sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, trên địa bàn chỉ có cơ sở sản xuất quy mô nhỏ, ít có sản phẩm tập trung nên khối lượng hàng hóa không lớn, mẫu mã đơn điệu, chất lượng không cao.

Về thương nghiệp, tiếp tục duy trì hoạt động mua bán chợ ngay trung tâm thị trấn và huyện Mỹ Tú, phần lớn sinh hoạt mua bán ở đây theo hình thức tự sản xuất, tự tiêu thụ là chính, chủ yếu là buôn bán nhỏ, lẻ. Một số hộ kinh doanh bán lẻ các mặt hàng vải sợi và hàng thiết yếu phục vụ đời sống sinh hoạt của người dân và một số hộ kinh doanh dịch vụ nước giải khát, ăn uống. Tuy nhiên, thị trấn chưa có sự cải tạo công thương nghiệp nào đáng kể đối với các đối tượng này, hoạt động sản xuất kinh doanh đều ở quy mô nhỏ lẻ và chưa phát triển sầm uất. Chủ yếu là kiểm kê hàng hóa của một số hộ buôn bán tạp hóa ở khu vực chợ, chưa thật sự là một hoạt động cải tạo thương nghiệp.

Về thương nghiệp quốc doanh, mạng lưới phân phối hàng hóa cho Nhân dân chủ yếu là thông qua Hợp tác xã mua bán với hình thức cung cấp theo sổ mua hàng,

tem phiếu, gồm các mặt hàng xăng, dầu và nhu yếu phẩm thiết yếu như vải, đường, bột ngọt, nước mắm, gạo... Nhưng nguồn hàng không đủ cung ứng cho người dân, nên thường xuyên xảy ra tình trạng mua bán “chợ đen”, bán hàng thu gom tem phiếu, gây rối loạn thị trường. Trong khi Công ty Lương thực và Công ty Thương nghiệp huyện lập trạm thu mua hàng nông sản của nông dân ở khắp nơi, nhưng việc nắm và quản lý nguồn hàng chưa chặt, định giá hàng hóa còn chủ quan, không hợp lý nên tư thương mua bán không theo giá đã niêm yết. Từ đó, người dân tỏ ra bất bình, thiếu tin tưởng vào hệ thống thương nghiệp quốc doanh.

Xuất phát từ tình hình thực tế chung của tỉnh, tháng 6/1984, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang ban hành Nghị quyết “Về chấn chỉnh công tác phân phối lưu thông, tăng cường lực lượng thương nghiệp tư nhân trong 02 năm 1984 - 1985”. Thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy, Chi bộ chỉ đạo chấn chỉnh mạng lưới lưu thông phân phối trên địa bàn toàn thị trấn, nhờ vậy từng bước có sự chuyển biến tích cực, phục vụ khá tốt nhu cầu đời sống Nhân dân. Theo đó, Chi bộ chỉ đạo quản lý chặt chẽ giá cả, nhất là các cơ sở sản xuất tư nhân, nhằm đảm bảo phục vụ tốt yêu cầu sản xuất và đời sống của Nhân dân. Mạng lưới thương nghiệp của huyện đã cùng với mạng lưới thương nghiệp thị trấn làm đầu mối, tổ chức bán hàng đến tận các ấp và các xã lân cận cho người dân và thu mua lại nguồn hàng nông sản của nông dân, chủ yếu là lúa gạo, các loại gia súc, gia cầm và rau màu, củ quả với giá cả hợp lý

đã đem lại nguồn lợi nhuận ổn định cho người sản xuất. Hợp tác xã mua bán được kiện toàn, ông Nguyễn Văn Châu được bầu làm Chủ nhiệm, ông Lê Văn Sum - Phó Chủ nhiệm. Quy mô không lớn nhưng Ban quản lý đã có kế hoạch mua bán nhiều mặt hàng đáp ứng tương đối nhu cầu của dân địa phương như trứng vịt, heo, đường. Hợp tác xã mua bán mở cửa hàng bán lương thực cho hộ nghèo, thu mua lúa trong Nhân dân để xay xát và bán với giá phù hợp giúp hộ nghèo giảm bớt khó khăn. Mỗi ấp có 01 tổ thương nghiệp nhận hàng hợp tác xã về bán lại cho dân.

Về văn hóa, giáo dục, y tế và các chính sách xã hội được quan tâm thực hiện, tạo sự chuyển biến về đời sống vật chất, tinh thần trong Nhân dân. Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn, nhất là trình độ và kinh nghiệm cán bộ, đảng viên được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình cách mạng mới.

Ngày 14/9/1985, nước ta tiến hành tổng điều chỉnh giá - lương - tiền, nhằm thực hiện việc củng cố đồng tiền Việt Nam. Tuy nhiên, cuộc điều chỉnh này cũng là nguyên nhân dẫn tới việc một số người dự đoán sẽ đổi tiền nên găm hàng không chịu bung ra làm cho lạm phát tăng cao. Lúc bấy giờ, ở địa phương tiền mặt thiếu trầm trọng khiến cho mặt bằng giá bị đẩy lên, làm cho hoạt động trao đổi hàng hóa trong nền kinh tế trở nên đình trệ. Trong bối cảnh đó, các địa phương trong tỉnh cũng như ở thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đều tăng cường biện pháp

“ngăn sông cấm chợ” nhằm giữ hàng hóa. Điều này càng làm cho sản xuất và lưu thông hàng hóa lâm vào cảnh bế tắc, phần lớn đời sống người dân vốn đã khó khăn nay lại càng khó khăn hơn.

Nhìn chung, công tác cải tạo nông nghiệp trong thời kỳ này có bước chuyển biến theo hướng tích cực, nhất là thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW và Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư đã tạo được sự phấn khởi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Diện tích sản xuất được mở rộng theo hướng đa dạng hóa cây trồng vật nuôi phù hợp với thổ nhưỡng địa phương, thâm canh, tăng vụ, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng được Nhân dân đồng tình ủng hộ. Nhờ vậy, diện tích sản xuất, năng suất, chất lượng lúa tiếp tục tăng hằng năm, khắc phục tình trạng thiếu lương thực và làm tốt nghĩa vụ đóng góp lương thực cho Nhà nước. Tuy nhiên, việc chỉ đạo công tác cải tạo nông nghiệp từng lúc, từng nơi còn nóng vội, chạy theo chỉ tiêu nên chất lượng hoạt động của một số tập đoàn sản xuất còn hạn chế, nhất là thiếu vốn, thiếu vật tư. Năng lực, trình độ cán bộ quản lý còn yếu, dẫn đến tình trạng một bộ phận tập đoàn viên thiếu tin tưởng, thậm chí còn tỏ ra bất mãn, không mặn mà với đồng ruộng, đi nơi khác làm ăn sinh sống hoặc đi buôn lậu làm tình hình an ninh trật tự ở địa phương thêm phức tạp. Lợi dụng tình hình khó khăn trên, các thế lực thù địch, phản động và bọn xấu tiếp tục đẩy mạnh xuyên tạc chống phá cách mạng, hòng làm tan rã phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, vận động lôi kéo bà con nông dân không ra đồng

ruộng, đấu tranh đòi lại ruộng đất mà trước đây thị trấn đã trang trải cho người nghèo.

Trước tình hình đó, Chi bộ chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và từng bước tháo gỡ khó khăn cho các tập đoàn sản xuất, hợp tác xã, đưa cán bộ quản lý tập đoàn, kế toán và chủ nhiệm hợp tác xã đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng do huyện, tỉnh tổ chức để về địa phương hỗ trợ người dân tiếp tục yên tâm bắt tay vào sản xuất. Trên cơ sở đó, Chi bộ chỉ đạo tiếp tục củng cố và xây dựng tập đoàn sản xuất, hợp tác xã nông nghiệp. Ngoài việc tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, Chi bộ còn quan tâm phát triển cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn, nhiều tuyến đường liên ấp được hình thành, phục vụ cho việc đi lại thuận tiện, trao đổi hàng hóa, tạo lòng tin của Nhân dân vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Xây dựng và phát triển văn hóa - xã hội

Tiếp tục thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Hậu Giang, Huyện ủy Mỹ Tú về việc đẩy mạnh phong trào xóa mù chữ, bình dân học vụ và bổ túc văn hóa trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, Chi bộ chỉ đạo chính quyền, ngành Giáo dục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân chưa biết chữ đến tham gia lớp học xóa mù chữ mở lớp bình dân học vụ, bổ túc văn hóa để nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác trong tình hình cách

mạng mới. Phong trào học chữ của con em trong thị trấn cũng được coi trọng hơn, thu hút số trẻ trong độ tuổi đến trường ngày càng cao, không chỉ ở địa phương mà con em các xã xung quanh cũng đến thị trấn để học, 05 năm sau giải phóng, sự nghiệp giáo dục của thị trấn từng bước chuyển biến khá tốt. Số học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh ngày càng nhiều, đội ngũ giáo viên đảm bảo trình độ, năng lực giảng dạy tốt, chất lượng giáo dục được nâng lên. Năm 1985 - 1986, Phòng Giáo dục huyện quan tâm tăng cường giáo viên về thị trấn, các điểm trường có đủ phòng học cho học sinh, đảm bảo yêu cầu giảng dạy và học tập trong nhà trường. Nhờ đó, chất lượng giảng dạy và học tập từng bước được nâng lên, sự nghiệp giáo dục địa phương có bước phát triển mới. Phong trào xóa mù chữ, bình dân học vụ và bổ túc văn hóa được triển khai thực hiện có hiệu quả, từng bước nâng cao nhận thức, trình độ dân trí cho các tầng lớp Nhân dân. Tuy nhiên, cùng với những thuận lợi thì ngành Giáo dục của thị trấn vẫn còn không ít khó khăn về trang thiết bị dạy học, phần lớn giáo viên từ các địa phương khác đến công tác nên cuộc sống còn chật vật, vất vả; cha mẹ học sinh đều là nông dân, lao động nghèo, thiếu chăm sóc các em cũng phần nào làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục; thời điểm hiện tại vẫn chưa có trường cấp III, do đó số học sinh lên cấp III phải chuyển trường qua những nơi khác.

Ngành Y tế có chuyển biến tích cực trong công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nhất là phòng, chống dịch bệnh, dân số - kế hoạch hóa gia đình. Mặc dù

còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, nhân sự, trang thiết bị khám và điều trị bệnh, nhưng Trạm Y tế thị trấn đã có nhiều cố gắng đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Các ấp trong thị trấn đều có tổ y tế. Trạm Y tế còn phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thị trấn tuyên truyền, vận động Nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm để phòng, tránh các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan, phối hợp đội y tế lưu động huyện, các tổ y tế ấp tổ chức tiêm phòng đầy đủ vắc - xin cho trẻ em.

Hoạt động thông tin, truyền truyền phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với người dân. Các phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao có bước phát triển khá tốt cả về chất lượng lẫn số lượng, thu hút đông đảo quần chúng tham gia các buổi biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao và kết hợp với đội thông tin lưu động huyện phục vụ chiếu phim, phục vụ cho bà con vui chơi giải trí. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới được đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng. Các ngày lễ, hội văn hóa được duy trì, làm phong phú thêm đời sống tinh thần người dân địa phương, góp phần loại bỏ dần những tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội. Đến năm 1986, tổ chức bộ máy văn hóa - thông tin từ thị trấn đến ấp được củng cố kiện toàn, các tổ thông tin, truyền thanh được xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động.

Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, Chi bộ chỉ đạo cán bộ Thương binh - Xã hội phối hợp với các ngành, đoàn thể quan tâm thực hiện tốt các chính sách chăm lo gia đình thương binh, liệt sĩ, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng và người có công với nước. Cấp phát tiền tuất liệt sĩ, tiền thương binh, tiền lương, tiền trợ cấp định kỳ và đột xuất kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng, đúng chính sách. Tiếp tục rà soát, sưu tra hồ sơ có liên quan đến các đối tượng thương binh, liệt sĩ, người có công với nước qua các thời kỳ cách mạng để sớm hoàn thành thủ tục gửi về trên đề nghị giải quyết theo chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước. Qua đó, giúp đỡ các gia đình chính sách khắc phục khó khăn, ổn định đời sống, yên tâm lao động sản xuất. Hằng năm, vào dịp lễ, tết, thị trấn đều tổ chức họp mặt và tổ chức đoàn đi thăm viếng, tặng quà cho gia đình liệt sĩ, thương binh và gia đình nghèo có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn. Chính sách hậu phương, quân đội cũng được quan tâm chăm lo tốt, góp phần giáo dục truyền thống và tạo điều kiện cho thanh niên yên tâm lên đường làm tròn nghĩa vụ quân sự, giúp nước bạn Campuchia.

3. củng cố quốc phòng - an ninh

Bước vào năm 1980, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện Mỹ Tú nói chung, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa nói riêng vẫn còn diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch và bọn phản động trong nước luôn tìm

mọi cách chống phá cách mạng. Một số tổ chức phản động trước đây bị ta phá vỡ nay lại nhen nhóm, lén lút hoạt động trở lại. Trước tình hình trên Chi bộ thị trấn đã tăng cường nhân lực cho bộ máy công an. Công tác bảo vệ an ninh - trật tự xã hội, giữa huyện và thị trấn có sự phối hợp chặt chẽ, giải quyết các vụ việc rất hiệu quả. Lực lượng công an thực hiện tốt công tác phối hợp với dân quân tự vệ thường xuyên tuần tra kiểm soát, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn được ổn định; thường xuyên được huấn luyện và dự tập huấn các lớp bồi dưỡng xã đội trưởng, xã đội phó để củng cố kiến thức về quản lý Dân quân tự vệ.

Công tác quân sự địa phương kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, tuyên truyền giáo dục Luật Nghĩa vụ quân sự, ý thức bảo vệ Tổ quốc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân được nâng lên. Từ năm 1976 - 1986, số thanh niên nổi gót cha anh lên đường tòng quân bảo vệ Tổ quốc đạt chỉ tiêu trên giao. Những chiến sĩ quê hương thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa còn được vinh dự tham gia đoàn quân Việt Nam làm nhiệm vụ Quốc tế giúp nước bạn Campuchia. Trong đó, có nhiều chiến sĩ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở về kiến thiết quê hương nhưng cũng không tránh khỏi sự đau thương mất mát khi thực hiện nhiệm vụ. Những tấm gương anh dũng, kiên cường của thanh niên thị trấn luôn sáng ngời, tô thêm vẻ đẹp truyền thống anh hùng cách mạng của quê hương.

4. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Ngày 12/01/1981 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW; tiếp theo, ngày 17/01/1981 Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 102-CT/TW về việc “Tổ chức và lãnh đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương”, Cuộc bầu cử diễn ra vào ngày 26/4/1981. Cùng với cử tri huyện Mỹ Tú, cử tri tại thị trấn đã hăng hái đi bầu cử với tỷ lệ cử tri tham gia bầu cử đạt 99%, các điểm bầu cử trên địa bàn thị trấn được tăng cường bảo vệ tuyệt đối an toàn, góp phần vào sự thành công Cuộc bầu cử của tỉnh nhà và cả nước.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú, tháng 9/1982, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 1982 - 1984. Đại hội đã tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Mỹ Tú lần thứ III (vòng 1), nhiệm kỳ 1982 - 1986 và thông qua báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội Chi bộ thị trấn lần thứ II về những kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1982 - 1984 là: “Tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp một cách toàn diện, theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, vừa đảm bảo nhu cầu đời

sống Nhân dân, vừa hoàn thành nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước. Từng bước xóa dần tập quán sản xuất lạc hậu, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Gắn việc cải tạo nông nghiệp với cải tạo công thương nghiệp, đẩy mạnh phát triển giao thông nông thôn. Phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, vận động thanh niên hăng hái lên đường bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ Quốc tế ở Campuchia. Xây dựng bộ máy công an, quân sự vững mạnh, giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể, tập trung ở cơ sở”.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới, nhiệm kỳ 1982 - 1984, đồng chí Nguyễn Văn Thường (Tư Tại) được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Phan Thành Phúc - Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Lê Minh Quận - Phó Chủ tịch, đồng chí Lê Ngọc Thảo - Trưởng Công an, đồng chí Nguyễn Văn Thế - Thị Đội trưởng. Sau một thời gian ngắn, đồng chí Nguyễn Phước Bờ được phân công làm Bí thư thay đồng chí Nguyễn Văn Thường.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú về Đại hội chi bộ, đảng bộ cấp cơ sở, hướng tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ III (vòng 2), nhiệm kỳ 1982 - 1986). Tháng 09/1984, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ IV, nhiệm kỳ 1984 - 1986.

Đại hội đã đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết Đại hội Chi bộ thị trấn lần thứ III, nhiệm kỳ

1982 - 1984; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1984 - 1986 là: “Phát huy tinh thần tự lực tự cường và những thành tựu đạt được, tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện. Phát triển mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công tác cải tạo nông nghiệp gắn với đấu tranh cải tạo thương nghiệp tư nhân. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển văn hóa - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Xây dựng lực lượng quân sự, công an ngày càng vững mạnh, thực hiện tốt công tác tuyển quân. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân lao động, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Chi bộ”.

Đại hội Chi ủy khóa mới nhiệm kỳ 1984 - 1986, đồng chí Lê Hoàng Nuôi - Huyện ủy viên được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Phan Thành Phúc - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Lê Quốc Thắng - Phó Chủ tịch; đồng chí Cao Văn Hà - Trưởng Công an; đồng chí Nguyễn Văn Thế - Thị Đội trưởng (đến 1985 đồng chí Phạm Minh Phú làm Thị Đội trưởng thay đồng chí Nguyễn Văn Thế).

Công tác xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh được xem là nhiệm vụ trọng tâm của Chi bộ, Chi bộ tập trung xây dựng Đảng cả 3 mặt: “Tư tưởng, chính trị và tổ chức”. Công tác giáo dục

chính trị, tư tưởng được xác định là khâu then chốt, Chi bộ đã tổ chức triển khai quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh, huyện và thị trấn cho cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, quan điểm, lập trường cách mạng. Thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt Đảng. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra chấp hành Điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế thừa, góp phần tăng cường sức chiến đấu của Đảng.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân từng bước đi vào hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được pháp luật quy định. Hệ thống chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ thị trấn đến ấp được củng cố kiện toàn theo chức năng, nhiệm vụ. Mặt trận, các đoàn thể luôn được đổi mới phương thức hoạt động, tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong thực hiện các phong trào hành động cách mạng ở địa phương ngày càng có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, hội viên và tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hăng hái lao động sản xuất, góp phần cùng Chi bộ hoàn thành nhiệm vụ chính trị.

*
* *

Sau hơn 10 năm giải phóng (1975 - 1986), dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy và sự hỗ trợ của các ban, ngành, đoàn thể huyện, cùng với sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu vươn lên của Chi bộ và Nhân dân trong thị trấn, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt được những thành tựu vô cùng quan trọng.

Chi bộ đã tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa đẩy mạnh cải tạo xã hội - xã hội chủ nghĩa, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội và chiến đấu bảo vệ vững chắc Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế giúp bạn Campuchia. Trước tình hình trong nước và địa phương còn diễn biến phức tạp, đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn, gian khổ, Chi bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các khâu, các lĩnh vực quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị từng bước đạt hiệu quả qua mỗi nhiệm kỳ. Điểm mới là ý thức thâm canh, tăng vụ và áp dụng các biện pháp tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp trong Nhân dân được nâng lên, góp phần mở rộng phát triển diện tích trồng lúa 2 vụ/năm. Thị trấn hoàn thành cải tạo nông nghiệp và công thương nghiệp đúng theo chỉ đạo của cấp trên. Lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế và các chính sách xã hội được quan tâm thực hiện, tạo sự chuyển biến về đời sống vật chất, tinh thần trong Nhân dân. Bên cạnh đó,

hệ thống chính trị cũng được Chi bộ quan tâm đúng mức, hầu hết cán bộ, đảng viên trong diện quy hoạch đều được đưa đi bồi dưỡng, đào tạo cả về văn hóa, lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, trình độ và kinh nghiệm của cán bộ, đảng viên được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình cách mạng mới.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ có lúc chưa được toàn diện, chưa gắn chặt nhiệm vụ trước mắt và lâu dài; chỉ đạo phát triển nông nghiệp toàn diện nhưng lại chưa gắn với chỉ đạo phân phối lưu thông, cải tạo nông nghiệp còn rập khuôn máy móc. Một số tập đoàn sản xuất thực hiện khoán sản phẩm chưa đúng với tinh thần Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương, có lúc còn rời rạc, chưa tạo được mô hình, nhân tố mới; hợp tác xã mua bán tuy được hình thành, nhưng chất lượng hoạt động không cao. Phần lớn người dân vẫn còn quen tập quán sản xuất cá thể lâu đời, sản xuất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ nên chưa đồng bộ với chủ trương sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Công tác cải tạo nông nghiệp tuy cơ bản hoàn thành, song chất lượng còn thấp, các tập đoàn sản xuất chủ yếu ở dạng trung bình hoặc kém. Công tác cải tạo thương nghiệp, lưu thông phân phối hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống của Nhân dân còn nhiều bất cập, hàng hóa phân phối đến người dân còn chậm. Trình độ, năng lực cán bộ lãnh đạo quản lý kinh tế - xã hội của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ mới.

Dù vậy, qua mỗi nhiệm kỳ Đại hội, Chi bộ đều có sự chỉ đạo tập trung phát triển những lĩnh vực quan trọng, cấp bách như: Đẩy mạnh khai hoang, mở rộng diện tích sản xuất lúa, nỗ lực vận động Nhân dân thâm canh, tăng vụ; phát huy hiệu quả công tác thủy lợi đi đôi với xây dựng giao thông nông thôn; quan tâm cải tạo mạng lưới thương nghiệp; công tác giáo dục, y tế, đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Chính nhờ vậy, Chi bộ vượt qua những khó khăn, thử thách ban đầu, từng bước trưởng thành và vững vàng hơn, khắc phục dần các yếu kém, là tiền đề, là kinh nghiệm quý báu để Chi bộ tiếp tục vững bước vào công cuộc xây dựng và phát triển thị trấn theo đường lối đổi mới của Đảng.

CHƯƠNG II

LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (9/1986 - 4/1996)

I. LÃNH ĐẠO BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CỦA ĐẢNG (9/1986 - 5/1991)

1. Tình hình, nhiệm vụ và đường lối đổi mới toàn diện của Đảng

Sau hơn 10 năm khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa cải tạo xã hội chủ nghĩa, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, diện tích sản xuất nông nghiệp ở địa phương dần được mở rộng; mạng lưới thương nghiệp đóng vai trò quan trọng trong điều tiết giá cả thị trường; giáo dục, y tế, giao thông nông thôn được quan tâm xây dựng, hoàn thành công tác xóa mù chữ, chủ động phòng chống dịch bệnh. Công tác xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa đạt được những kết quả quan trọng, từng bước hình thành ý thức xã hội chủ nghĩa trong cộng đồng. Song, tình hình kinh tế - xã hội của thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa cũng còn rất nhiều khó khăn, các mô hình làm

ăn kinh tế tập thể kém hiệu quả, sản xuất nông nghiệp trì trệ, tình hình tranh chấp đất đai, không còn thiết tha với đồng ruộng trong một bộ phận Nhân dân phát sinh. Trước tình hình trên, đòi hỏi Chi bộ phải có tư duy và bản lĩnh vững vàng để vượt qua mọi khó khăn. Từ đó, Chi bộ đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất và đảm bảo đời sống Nhân dân, tăng cường củng cố xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đẩy mạnh tuyên truyền vận động Nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Thực hiện Thông báo số 74-TB/TW, ngày 14/4/1986, Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chỉ đạo đợt tự phê bình và phê bình để chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng, Huyện ủy Mỹ Tú đã triển khai thực hiện đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình tập thể cấp ủy, từng cấp ủy viên và từng cá nhân đảng viên. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành tự phê bình và phê bình trong toàn Chi bộ. Đợt sinh hoạt chính trị này đã tác động mạnh mẽ đến tất cả cán bộ, đảng viên trong Chi bộ với tinh thần dám nhìn thẳng vào sự thật và các khuyết điểm của mình, đây là bước ngoặt trong đời sống chính trị của Đảng, của Nhân dân nhằm tạo niềm tin về đường lối đổi mới của Đảng.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở hướng tới Đại hội

Đại biểu Đảng bộ huyện; Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ V, nhiệm kỳ 1986 - 1988. Đại hội đã tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh và các Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng nhiệm kỳ 1986 - 1991 và đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ, lần thứ IV, nhiệm kỳ 1984 - 1986.

Chi bộ xác định mục tiêu chung cho nhiệm kỳ tới là: “Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đoàn kết một lòng, quyết tâm thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chi bộ đề ra Nghị quyết nhiệm kỳ là tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa, tập trung lãnh đạo phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, trọng tâm là sản xuất lương thực, thực phẩm theo thương trường, tăng vụ, tăng năng suất, mở rộng diện tích; làm thủy lợi nội đồng, đắp đê khép kín, chủ động tưới tiêu từng bước đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; vận dụng các chính sách một cách đúng đắn, phù hợp nhằm khuyến khích nông dân khai thác mọi năng lực sản xuất đi đôi với đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ; giải quyết hài hòa các mối quan hệ về lợi ích để tạo được phong trào lao động sáng tạo, nâng cao hiệu quả kinh tế. Quan tâm chăm lo sự nghiệp y tế, giáo dục, các chính sách an sinh xã hội. Ổn định và cải thiện một bước đời sống Nhân dân lao động. Giữ vững và tăng cường công tác

quốc phòng - an ninh; xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Chi bộ nhiệm kỳ 1986 - 1988, đồng chí Lê Hoàng Nuôi tiếp tục được Đại hội tín nhiệm bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Phan Thành Phúc, Phó Bí thư Chi bộ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Thế - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Cao Văn Hà - Trưởng Công an; đồng chí Phạm Minh Phú - Thị Đội Trưởng. Trong nhiệm kỳ có sự thay đổi về nhân sự trong Ban Chấp hành, đồng chí Huỳnh Thanh Hùng thay đồng chí Phan Thành Phúc được chuyển công tác. Đến năm 1987, đồng chí Huỳnh Thanh Hải - Huyện ủy viên được Huyện ủy phân công làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Lê Hoàng Nuôi; đồng chí Nguyễn Văn Sơn tham gia Ban Chấp hành vào tháng 5/1987.

Sau Đại hội, Chi ủy chỉ đạo thực hiện các khâu đột phá then chốt và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn để làm bật lên phong trào cách mạng ở địa phương. Sửa đổi lề lối làm việc thực hiện theo quy chế, kế hoạch, định kỳ họp lệ, thỉnh thị, báo cáo, kiểm tra. Sắp xếp, chấn chỉnh lại tổ chức bộ máy, chọn những đồng chí có năng lực, trình độ và gương mẫu trong công tác để bố trí đảm trách các vị trí chủ chốt các ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể. Đặc biệt, quan tâm đến việc nâng cao chất lượng hoạt động của các tập đoàn sản xuất, hợp tác xã nông nghiệp. Tích cực công tác tuyên truyền, vận động

Nhân dân phát huy truyền thống yêu nước, với niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng, với ý chí cách mạng không lùi bước trước những khó khăn để tiếp tục con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội VI đã đi vào lịch sử là Đại hội đầu tiên đã mở ra đường lối đổi mới toàn diện của Đảng và Nhân dân ta. Đường lối đổi mới xác định kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Đại hội chỉ rõ, để tăng cường sức chiến đấu và năng lực tổ chức thực tiễn “Đảng phải đổi mới nhiều mặt: Đổi mới tư duy, trước hết là tư duy về kinh tế; đổi mới tổ chức, đổi mới đội ngũ cán bộ; đổi mới phong cách lãnh đạo và công tác”. Đại hội đề ra 3 chương trình kinh tế lớn: “Lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu”. Đồng thời, chú trọng 02 khâu then chốt: “Phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân lao động và xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh”.

Sau Đại hội VI, Đảng ta đã không ngừng bổ sung, phát triển và cụ thể hóa đường lối đổi mới. Hội nghị Trung ương 2 (khóa VI) bàn vấn đề cấp bách về lưu thông phân phối. Ngày 11/3/1987, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 80-QĐ/HĐBT về “Giải thể các trạm kiểm soát trên các đường giao thông”. Ngày 14/11/1987, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 217-QĐ/HĐBT

về “Trao quyền tự chủ trong quản lý sản xuất kinh doanh” cho các đơn vị. Ngày 05/4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về cơ chế khoán mới trong hợp tác xã nông nghiệp là sắp xếp và tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, củng cố và mở rộng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, sử dụng đúng đắn các thành phần kinh tế.

Đến tháng 3/1989, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết Trung ương 6, nêu rõ những nguyên tắc chỉ đạo công cuộc đổi mới, Nhà nước tập trung thể chế hóa đường lối đổi mới. Quốc hội cũng thông qua Luật Đầu tư nước ngoài, tạo điều kiện tốt để các đơn vị sản xuất kinh doanh tự chủ trong hoạt động của mình, tạo tiền đề cho phát triển sản xuất hàng hóa, phục vụ nhu cầu thiết yếu của Nhân dân và xuất khẩu.

Trên cơ sở quán triệt nội dung các Nghị quyết quan trọng của Trung ương, Tỉnh ủy Hậu Giang ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU về triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh. Các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy được Huyện ủy cụ thể hóa trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại địa phương. Từ đó, chỉ đạo tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là sản xuất lương thực, thực phẩm theo hướng thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, mở rộng diện tích đã tạo ra động lực mới cho sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp và công thương nghiệp.

Trước tình hình kinh tế - xã hội lâm vào cuộc khủng hoảng trầm trọng thì Đảng và Nhà nước ta có chủ trương xóa bỏ “Ngăn sông cấm chợ”, giải thể các trạm kiểm soát trên các tuyến đường giao thông đã kích thích thương nghiệp phát triển, hàng hóa lưu thông nhanh chóng. Đây là quyết định rất quan trọng và thực sự giải phóng được khâu phân phối lưu thông, làm cho thị trường thông suốt, hàng hóa được lưu thông tự do đến tay người tiêu dùng theo quy luật cung cầu, bước đầu thực hiện chủ trương đổi mới. Đây là bước ngoặt lịch sử trong đời sống chính trị của toàn xã hội, tạo được niềm tin trong quần chúng nhân dân trước đường lối đổi mới của Đảng.

2. Bước đầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế và thực hiện ba chương trình kinh tế lớn

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ thị trấn tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết của Đảng (khóa VI) cho cán bộ, đảng viên; tăng cường tuyên truyền đường lối đổi mới của Đảng đến quần chúng nhân dân, tạo được sự phấn khởi, tin tưởng trong nội bộ và xã hội vào sự lãnh đạo của Đảng.

Chi bộ xác định nông nghiệp vẫn là ngành sản xuất hàng đầu, lấy cây lúa làm trung tâm, từ đó tập trung thực hiện tốt khâu thủy lợi, khâu làm đất, chọn giống có năng suất chất lượng cao, góp phần đảm bảo thực hiện tốt ba chương trình kinh tế lớn, mà trước hết là chương trình lương thực - thực phẩm. Chi bộ tiếp tục

lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (còn gọi là khoán 10), tập trung làm thủy lợi nội đồng gắn với chuyển giao khoa học kỹ thuật, thâm canh, tăng vụ và nhiều loại giống lúa mới có giá trị năng suất cao được gieo trồng phục vụ xuất khẩu như MTL 79, IR 42, IR 66... đã thúc đẩy tổng diện tích sản xuất lúa tăng lên, năng suất bình quân đạt 3,5 tấn/ha. Bước vào những năm đầu đổi mới, với chủ trương đúng đắn phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân, tình hình sản xuất của thị trấn có nhiều tiến bộ, đây là tiền đề cơ bản để Chi bộ tiếp tục chỉ đạo thực hiện đường lối đổi mới cho những năm sau có hiệu quả hơn.

Các loại cây trồng ở địa phương được đa dạng hóa, nhất là phong trào cải tạo vườn tạp được người dân phá bỏ trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn, như: quýt, cam, xoài,... góp phần tăng thu nhập cho người nông dân. Cây mía đem lại thu nhập cũng khá cao nên tiếp tục được mở rộng diện tích, với các loại giống Hòa Lan tím cho năng suất từ 50 - 60 tấn/ha, có hàm lượng đường cao. Ngoài ra, bà con nông dân trong thị trấn còn trồng màu và cây công nghiệp ngắn ngày, như bắp, đậu xanh, bí rợ, dưa hấu... để cải thiện đời sống gia đình.

Chi bộ tiếp tục chỉ đạo củng cố và nâng cao chất lượng của các tập đoàn sản xuất, không ngừng cải thiện đời sống tập đoàn viên, từng bước củng cố lại hoạt động của các tập đoàn làm ăn kém hiệu quả, đổi mới cơ chế

quản lý, đảm bảo cho tập đoàn viên thật tự là người làm chủ tập thể, tập đoàn sản xuất và hoạt động theo nguyên tắc tự quản lý, tự chịu trách nhiệm về hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đến năm 1990, thị trấn xây dựng liên doanh và kiện toàn các tập đoàn sản xuất, hầu hết các tập đoàn viên và tập đoàn sản xuất đã tích cực và mạnh dạn đầu tư vốn san ủi mặt bằng đất ruộng, làm thủy lợi nội đồng, đê bao khép kín, chủ động bơm tưới, mua sắm máy xới, máy suốt lúa để phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện Quyết định số 80-QĐ/HĐBT về “Giải thể các trạm kiểm soát trên các đường giao thông”, nhằm xóa bỏ tình trạng “Ngăn sông, cấm chợ”, người dân rất phấn khởi mở rộng phát triển chăn nuôi tại hộ gia đình. Năm 1990, bà con nông dân trong thị trấn phát triển đàn gia súc, gia cầm. Tuy nhiên, chăn nuôi còn ở quy mô nhỏ, lẻ theo hình thức hộ gia đình, giá thức ăn tăng, giá thị trường không ổn định nên người dân tái đàn còn chậm, số lượng trâu bò cũng không nhiều.

Hoạt động tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ trên địa bàn được khuyến khích đầu tư phát triển. Chi bộ chỉ đạo tuyên truyền đường lối đổi mới của Đảng, vận động những hộ gia đình có vốn, có kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh đầu tư mở rộng các cơ sở tiểu thủ công nghiệp với các ngành nghề như: cơ khí sửa chữa, cửa xẻ gỗ, vật liệu xây dựng, hàn tiện, xay sát lúa gạo, lò sấy lúa, lò đường, may mặc, vải sợi... góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển và mang lại những quyền lợi đáng kể cho Nhân dân.

Về hoạt động thương mại dịch vụ, Chợ thị trấn có trục lộ giao thông và là trung tâm huyện lỵ, là đầu mối giao lưu mua bán nổi tiếng lâu đời, nên khi triển khai thực hiện đường lối đổi mới, nhiều hộ gia đình đã bắt tay vào việc mua bán, kinh doanh, thu hút nhiều thương lái và bà con nông dân trong thị trấn và các xã lân cận đem hàng hóa tự sản xuất về chợ mua bán ngày càng đông đúc. Từ đó, thị trấn có lượng hàng hóa phục vụ cho sinh hoạt ngày càng phong phú, nguồn nông sản lưu thông dễ dàng, buôn bán theo giá cả hợp lý. Các cơ sở thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp bước đầu hình thành dồi dào với nhiều chủng loại, chủ yếu tập trung ở khu vực Chợ Mỹ Tú (ấp Nội Ô và một phần của ấp Mỹ Thuận và Mỹ Tân). Dịch vụ vận tải, vận chuyển cũng phát triển mạnh, như xe đò, tàu đò vận chuyển hàng hóa có trọng tải từ 05 tấn trở lên (trọng tải chung là 180 tấn), ghe, xuồng đi lại trong Nhân dân.

Phân phối lưu thông, đảm bảo nhu cầu thiết yếu về các loại hàng tiêu dùng phục vụ đời sống Nhân dân và cán bộ, công nhân viên chức nhà nước. Trạm kiểm soát trên các tuyến giao thông thủy bộ đã được dỡ bỏ, giao lưu hàng hóa đã kích thích thương nghiệp phát triển, làm cho người dân phấn khởi, vì nông sản, hàng hóa của họ làm ra sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước thì được buôn bán thuận lợi theo giá cả thỏa thuận, không còn tình trạng bị ép giá như trước đây.

Với chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần, đã góp phần tăng thu ngân sách trên địa bàn thị trấn

hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch giao, đảm bảo cân đối các nguồn chi, nhất là chi lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức, các đối tượng chính sách và đảm bảo cho các hoạt động hành chính.

3. Phát triển văn hóa - xã hội

Công tác giáo dục được Chi ủy quan tâm, tranh thủ các nguồn vốn của trên đầu tư cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, tiếp tục vận động “Nhà nước và Nhân dân cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục”. Nhằm chăm lo cho đời sống của giáo viên, thị trấn đã kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục huyện thực hiện chính sách ưu đãi, từng bước ổn định đời sống giáo viên, hạn chế tình trạng giáo viên bỏ việc. Hằng năm, tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt trên 98%, không chỉ ở địa phương mà các em ở các xã lân cận cũng đến học. Đội ngũ giáo viên đảm bảo trình độ, năng lực giảng dạy tốt, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên.

Với việc phân bổ phòng học ở các điểm trường trong giai đoạn này phù hợp với việc đi lại, học tập của học sinh. Nhờ vậy, chất lượng giảng dạy và học tập từng bước được nâng lên, sự nghiệp giáo dục địa phương ở thời kỳ này tương đối phát triển. Tỷ lệ học sinh tiểu học, trung học cơ sở tốt nghiệp hằng năm đều tăng. Hằng năm, thị trấn đều được trên tái công nhận hoàn thành công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học. Phong trào bổ túc văn hóa cho cán bộ được Chi bộ quan tâm, cán bộ, đảng viên tích cực tham gia học tập đã đem lại hiệu quả cao. Tuy

nhiên, ở giai đoạn này thị trấn vẫn chưa có trường cấp III, các em học sinh học xong cấp II thì chuyển trường đi nơi khác học tiếp hoặc nghỉ học.

Lĩnh vực y tế cũng được quan tâm chỉ đạo cùng cố bộ máy tổ chức, mạng lưới y tế cơ sở, tạo chuyển biến tích cực trong việc chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đội ngũ cán bộ chuyên môn được tăng cường, các ấp trong thị trấn đều có tổ y tế và nhân viên y tế cộng đồng, thường xuyên theo dõi chăm sóc sức khỏe, khám bệnh phụ khoa, thực hiện các phương pháp kế hoạch hóa gia đình cho Nhân dân. Chương trình cho trẻ uống Vitamin A, tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường cũng được thực hiện thường xuyên, kịp thời không chế dịch bệnh lây lan trên địa bàn.

Về lĩnh vực văn hóa - thông tin, thị trấn có Trạm Truyền thanh và Đài Truyền thanh huyện đóng trên địa bàn, các ấp có tổ thông tin, tuyên truyền kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương đến với người dân. Các phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao có bước phát triển khá tốt, thường xuyên tham gia Hội diễn văn nghệ của huyện, tỉnh tổ chức. Thị trấn còn thành lập các đội bóng đá và đội bóng chuyền, thường xuyên thi đấu thể thao với các xã lân cận và tham gia thi đấu các giải do huyện, tỉnh tổ chức đều đạt giải thứ hạng cao. Các ngày lễ, hội văn hóa được duy trì, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của

Nhân dân. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa cũng được quan tâm, nhằm xóa dần những tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội trong đời sống Nhân dân.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được Chi bộ, chính quyền cùng các ban, ngành đoàn thể thị trấn quan tâm, chung tay chăm lo gia đình chính sách, người nghèo có hoàn thành khó khăn. Kịp thời chi trả, trợ cấp các chế độ chính sách định kỳ cho các đối tượng thương binh, gia đình liệt sĩ, cán bộ hưu trí. Các dịp lễ, tết, Chi bộ, chính quyền cùng các đoàn thể tổ chức đoàn thăm viếng, tặng quà cho các gia đình chính sách, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với những người đã hy sinh xương máu cho nền độc lập tự do nước nhà. Chính sách hậu phương quân đội cũng được quan tâm chăm lo ngày càng tốt hơn, góp phần giáo dục truyền thống, tạo điều kiện cho thanh niên yên tâm lên đường làm tròn nghĩa vụ quân sự.

4. Đảm bảo quốc phòng - an ninh

Năm 1987 là năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Mỹ Tú nói chung, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa nói riêng vẫn còn diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch, bọn phản động và bọn cơ hội bất mãn chế độ trong nước tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chống phá cách mạng ngày càng quyết liệt. Trước tình hình đó, Chi bộ đã chỉ đạo cơ quan Công an, Quân sự phối hợp với các ban,

ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục người dân nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng. Tăng cường củng cố, kiện toàn lực lượng công an làm nòng cốt trong công tác bảo vệ an ninh trật tự. Phát động rộng rãi phong trào quần chúng bảo vệ an ninh trật tự và xây dựng lực lượng công an xã, ấp trong sạch, vững mạnh, một số ấp có đảng viên phụ trách công an, ấp đội. Công an thường xuyên phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ tuần tra kiểm soát, giữ gìn an ninh trật tự. Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục được giữ vững, phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 02/5/1987 của Tỉnh ủy Hậu Giang về “Tăng cường chỉ đạo công tác quân sự địa phương các cấp” theo tinh thần Nghị quyết số 24-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Đường lối quân sự của Đảng hiện nay, nhằm thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”. Công tác quân sự địa phương được Chi bộ quan tâm chỉ đạo củng cố kiện toàn bộ máy, duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ địa bàn theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy Quân sự huyện. Công tác xây dựng lực lượng, huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho lực lượng dân quân tự vệ thị trấn, ấp được duy trì nghiêm túc theo kế hoạch đề ra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và vận động Nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc, công tác tuyển, gọi thanh niên nhập ngũ được thực hiện

chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật. Hằng năm, đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Bên cạnh đó, Chi bộ cũng kiên quyết chỉ đạo xử lý nghiêm những trường hợp tiêu cực trong công tác tuyển quân, từ đó số quân nhân đào ngũ giảm dần.

Năm 1988, tình hình chính trị ở Campuchia có nhiều thay đổi, do có sự giúp đỡ chân tình của các đoàn chuyên gia và quân tình nguyện Việt Nam, chính quyền các cấp của bạn đã đi vào hoạt động ổn định, lực lượng vũ trang của bạn cũng đủ sức đảm đương bảo vệ chính quyền cách mạng. Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng chủ trương từng bước rút quân tình nguyện về nước và kết thúc vào năm 1989. Đến tháng 3/1990, Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) đã thông qua Nghị quyết quan trọng về tình hình các nước xã hội chủ nghĩa, sự chống phá của chủ nghĩa đế quốc và nhiệm vụ cấp bách của Đảng (Nghị quyết số 8A). Nghị quyết số 8A chủ trương đổi mới về an ninh - quốc phòng trong tình hình mới được triển khai học tập quán triệt sâu rộng trong Chi bộ, Chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể và Nhân dân đã giúp cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã nhận thức sâu sắc hơn về chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Từ đó, phong trào toàn dân tham gia bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm được giữ vững và ngăn chặn hiệu quả các tiêu cực trong đời sống xã hội.

5. Chú trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Giai đoạn 1986 - 1991, các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô dần tan rã, đồng thời chủ trương đổi mới cơ chế quản lý kinh tế tập trung quan liêu bao cấp chuyển sang nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã tác động mạnh mẽ đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên. Công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới được Chi bộ quan tâm, coi trọng. Chi bộ thị trấn tập trung thực hiện đợt sinh hoạt chính trị, tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI), đặc biệt là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng cho cán bộ, đảng viên trong Chi bộ, tạo được một bước chuyển biến về nhận thức góp phần nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng trước mọi âm mưu chống phá chủ nghĩa xã hội của các thế lực thù địch.

Chi bộ đã chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, ngày 12/9/1987 về thực hiện Cuộc vận động “Làm trong sạch, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, giữ vững chế độ hội họp, sinh hoạt lệ trong Chi bộ từng bước có nhiều tiến bộ. Công tác củng cố tổ chức Đảng

được chú ý, nhất là qua mỗi kỳ Đại hội Đảng đã có bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ cấp ủy viên, trình độ chính trị, văn hóa được nâng lên. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra chấp hành điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên. Chú trọng bồi dưỡng nhân tố mới tạo nguồn phát triển đảng viên, quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ kế thừa góp phần tăng cường sức chiến đấu của Đảng.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Mỹ Tú, tháng 9/1988, Chi bộ thị trấn tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ VI, nhiệm kỳ 1989 - 1991. Đại hội tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 1989 - 1991. Đồng thời thảo luận, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1986 - 1988 và đề ra nhiệm vụ, mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ tới là: “Tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh nhịp độ phát triển kinh tế - xã hội theo hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo những tiền đề cần thiết để chuyển sang thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa; tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; giữ vững ổn định, đảm bảo an ninh - quốc phòng; kiện toàn hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc”.

Đại hội đã bầu cấp ủy khóa mới, đồng chí Huỳnh Thanh Hải, Huyện ủy viên được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Thường (Tư Tại) - Phó Bí thư

Thường trực; đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Bùi Văn Sum - Phó Chủ tịch; đồng chí Nguyễn Thanh Sơn - Trưởng Công an; đồng chí Nguyễn Văn Dế - Thị Đội trưởng.

Chi bộ đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 01-CT/TW của Ban Bí thư, tiến hành tự phê bình và phê bình trong tổ chức Đảng và đảng viên; Nghị quyết số 04-NQ/TW của Tỉnh ủy Hậu Giang về công tác xây dựng Đảng đến năm 1990 và tập trung giải quyết một số vụ việc nhằm hướng ứng “Những việc cần làm ngay” của tác giả NVL (đồng chí Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng), nhanh chóng sửa sai trong điều chỉnh ruộng đất và các biểu hiện tiêu cực trong đời sống xã hội. Theo đó, Chi ủy phân công các đồng chí Chi ủy viên và trưởng các ban, ngành, đoàn thể thị trấn xuống các ấp tiếp xúc với dân, giải quyết những vấn đề bức xúc còn vướng mắc, kịp thời đáp ứng nguyện vọng chính đáng của người dân, góp phần thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền với quần chúng Nhân dân.

Thực hiện Kế hoạch số 26-KH/TU của Tỉnh ủy và Hướng dẫn của Huyện ủy về “Thực hiện tự phê bình và phê bình, đánh giá chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên”, Chi bộ tiến hành xét phân loại tổ chức Đảng và đảng viên một cách nghiêm túc, đúng thực chất. Năm 1990, Đảng bộ có 100% đảng viên chính thức được đánh giá phân loại, trong đó, có 80% đảng viên được đánh giá phân loại đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, còn lại là

đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn một số mặt hạn chế.

Hội đồng nhân dân phát huy được vai trò quyền lực của cơ quan Nhà nước, thực hiện quyền giám sát và quyết định những chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân ngày càng được phát huy góp phần phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Quan hệ giữa Chi ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân từng bước có sự phân công trách nhiệm cụ thể, cơ bản khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm và chông chéo trước đây. Bộ máy chính quyền từ thị trấn đến ấp được củng cố kiện toàn, đi vào hoạt động nề nếp, các ban tham mưu của Ủy ban nhân dân được bố trí đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực quản lý kinh tế, điều hành quản lý Nhà nước đúng chức năng, có năng lực vận động, cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng kịp thời.

Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 20/01/1987 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri số 04-TTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang, Đảng bộ đã lãnh đạo Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân hai cấp nhiệm kỳ 1987 - 1989 đạt thắng lợi, tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 98%. Cuộc bầu cử thực hiện đúng theo tinh thần đổi mới của Đảng, thật sự dân chủ, đúng pháp luật.

Triển khai học tập quán triệt Nghị quyết số 8B của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) và Nghị quyết 11-NQ/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Huyện ủy

về “Đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác vận động quần chúng cho cán bộ, đảng viên”. Qua đó, nhận thức về vai trò, vị trí công tác Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được nâng lên. Công tác vận động quần chúng thực hiện các phong trào hành động cách mạng phục vụ sự nghiệp đổi mới từng bước có hiệu quả, làm thay đổi đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, phát hiện nhiều quần chúng tích cực phát triển vào các đoàn thể ngày càng đông đoàn viên, hội viên.

Qua hai nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội (1986 - 1991), Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã vận dụng và thực hiện tinh thần đổi mới Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, đưa sản xuất nông nghiệp của thị trấn phát triển lên một bước mới. Đẩy mạnh sản xuất hàng hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, khơi dậy tiềm năng các thành phần kinh tế, năng lực sản xuất, thu nhập người dân được nâng lên, đời sống Nhân dân được cải thiện đáng kể. Phương thức hoạt động của các đoàn thể trong hệ thống chính trị có bước đổi mới theo hướng phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Quyền lực của các cơ quan dân cử được phát huy, hiệu lực quản lý của chính quyền được nâng cao. Với những thành tựu đạt được, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục phát huy, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, điều hành, từng bước khôi phục lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tạo đà thắng lợi mới cho những năm tiếp theo.

II. VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, THỬ THÁCH, ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (5/1991 - 4/1996)

Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, sự khôi phục và từng bước phát triển nền kinh tế của đất nước được khẳng định bước đi đúng đắn của đường lối đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng. Mọi quan hệ hợp tác kinh tế với các nước được mở rộng hơn. Trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện của cán bộ các cấp, các ban, ngành, đoàn thể có nhiều tiến bộ đã tích lũy được những kinh nghiệm trong thực tiễn. Đây là điều kiện thuận lợi để Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục vận dụng sáng tạo quan điểm đổi mới của Đảng vào hoàn cảnh thực tiễn của địa phương và đạt được những kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực. Tình hình sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và hoạt động thương mại - dịch vụ, đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân có bước chuyển biến tích cực, cơ bản khắc phục được tư tưởng quản lý kinh tế tập trung, quan liêu bao cấp. Thực hiện quyền tự chủ của Nhân dân trong sản xuất, kinh doanh, xóa bỏ tình trạng ngăn sông cấm chợ.

Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chi bộ cũng gặp không ít khó khăn từ tình hình tan rã của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu. Đế quốc Mỹ tiếp tục bao vây cấm vận nước ta, bọn phản động trong và ngoài nước

đẩy mạnh các hoạt động chống phá Đảng và Nhà nước với âm mưu thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt hơn. Trước tình hình khó khăn trong nước nói chung, tỉnh nhà và địa phương nói riêng, Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa vẫn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.

Thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức Đại hội Đảng bộ cơ sở, tiến tới Đại hội Đại biểu huyện Mỹ Tú lần thứ VI (vòng 1), nhiệm kỳ 1990 - 1995. Tháng 11/1990, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ VII, nhiệm kỳ 1991 - 1993, Đại hội bầu cấp ủy khóa mới, đồng chí Nguyễn Văn Sơn được bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Mai Văn Ngòi - Phó Bí thư Chi bộ trực; đồng chí Nguyễn Phi Trường, Phó Bí thư Chi bộ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Bùi Văn Sum - Phó Chủ tịch; đồng chí Lê Trung Hồ - Trưởng Công an; đồng chí Nguyễn Văn Dẽ - Thị Đội trưởng.

Đại hội đã tập trung thảo luận đóng góp vào Dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng với các vấn đề quan trọng, như Cương lĩnh xây dựng Chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế xã hội đến năm 2000, sửa đổi Điều lệ Đảng. Đại hội cũng thảo luận, đóng góp ý kiến vào Dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hậu Giang lần thứ V và Dự

thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện Mỹ Tú lần thứ VI (vòng 1), nhiệm kỳ 1990 - 1995.

Đại hội Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1991 - 1993 là: “Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp toàn diện, gắn với tiểu thủ công nghiệp chế biến và thương mại - dịch vụ, góp phần đảm bảo lương thực, thực phẩm cho xã hội và xuất khẩu. Tiếp tục phát triển kinh tế tập thể, kinh tế gia đình và chính sách kinh tế nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa để ngày càng được cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Tăng cường công tác y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội, góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội và bệnh tật. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Củng cố chính trị vững mạnh”.

Ngày 10/10/1993, Đại hội Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa lần thứ VII, nhiệm kỳ 1993 - 1995 được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân. Đại hội bầu Ban chấp hành nhiệm kỳ mới và bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI (vòng 2), nhiệm kỳ 1990 - 1995. Đại hội tập trung đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ VII (vòng 1), nhiệm kỳ 1991- 1993 và đề ra mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới.

Nhiệm kỳ 1993 - 1995, đồng chí Nguyễn Văn Sơn tiếp tục được Đại hội bầu làm Bí thư Chi bộ; đồng chí Mai Văn Ngòi - Phó Bí thư trực; đồng chí Bùi Văn Sum làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí

Nguyễn Văn Châu và Phan Thành Phúc - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Huỳnh Trung Chánh - Trưởng Công an và đồng chí Lê Minh Trí - Thị Đội trưởng.

Trên cơ sở quán triệt Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa hội, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI (vòng 2), nhiệm kỳ 1990 - 1995, Đại hội Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đề ra mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 1993 - 1995 là: “Tiếp tục đưa nông nghiệp phát triển theo tinh thần nghị quyết Trung ương V, kết hợp phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tăng thu nhập cho Nhân dân, cân đối được ngân sách, có tích lũy để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi của địa phương, cải thiện, ổn định đời sống Nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, củng cố xây dựng đời sống chính trị, bồi dưỡng đào tạo cán bộ đủ sức hoàn thành nhiệm vụ mới”.

1. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, bước đầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Về sản xuất nông nghiệp, Chi bộ xác định phát triển nông nghiệp toàn diện gắn với công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ. Những năm qua, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa chỉ đạo đồng bộ các biện pháp khoa học kỹ thuật, thủy lợi, chuyển đổi giống lúa cao sản có giá trị xuất khẩu, gắn với tăng cường công tác khuyến nông, hướng dẫn nông dân phát triển mô hình VAC (vườn, ao, chuồng), chương trình

IPM (phòng trừ dịch hại tổng hợp). Trong đó công tác thủy lợi là khâu quan trọng, vì trong điều kiện địa lý của địa phương nằm trong vùng đất từ trung bình đến thấp và chịu ảnh hưởng thủy triều của các sông rạch chảy qua trên địa bàn nên nguy cơ nhiễm mặn khá cao, ảnh hưởng toàn bộ 743 ha diện tích đất nông nghiệp. Hằng năm, nguồn nước tự nhiên đảm bảo phục vụ cho khoảng 400 ha diện tích sản xuất nông nghiệp của thị trấn, còn lại nông dân chủ yếu canh tác theo nước mưa là chính. Toàn thị trấn, có 04 kênh chính, còn lại các hệ thống kênh, mương nội đồng nằm tản mạn, chằng chéo nên việc đưa nước ngọt hoặc trữ nước ngọt để phục vụ sản xuất tăng vụ là rất khó khăn. Vì thế, Chi bộ quyết tâm chỉ đạo tập trung đẩy mạnh phong trào làm giao thông gắn với làm thủy lợi nội đồng; chiến dịch giao thông nông thôn, thủy lợi mùa khô huyện bồi đắp 89 đập lớn nhỏ, ngăn mặn thời vụ cho 7.000 ha đất canh tác nhưng vẫn bị ngập ở Bộ Thon, Chòm Tre của thị trấn và một số nơi khác. Làm đường giao thông nông thôn dài 2.040 m, tổng số đất đắp đường tương đương 2.040 m³, với 680 ngày công lao động, đạt 32% kế hoạch bảo vệ được 400 ha đất sản xuất. Huy động Nhân dân làm các công trình thủy lợi, đã đắp 04 đập ngăn mặn ở thị trấn với 1.110 m³, tương đương 1.570 ngày công lao động. Tuyến đường sông từ thị trấn đi Mỹ Phước do Bộ Thủy lợi đầu tư, nạo vét 6.400 m³, đào mới 1700m, kinh phí 600.630.000 đồng. Nhờ mở rộng hệ thống thủy lợi, đến năm 1995 đã đảm bảo khép kín phục vụ tưới tiêu

cho 743 ha diện tích gieo trồng, thâm canh, tăng vụ của thị trấn. Từ đó diện tích sản xuất, năng suất, sản lượng lúa tăng đáng kể, nhất là diện tích lúa Hè Thu và Đông Xuân. Cùng với sự đa dạng các nguồn phân bón, thuốc trừ sâu do cơ chế mới tác động lớn đến sản xuất, các biện pháp khoa học kỹ thuật được áp dụng khá phổ biến trong trồng trọt lẫn chăn nuôi, trên 90% diện tích trồng lúa được sử dụng giống mới. Cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi đã có sự chuyển dịch rõ rệt, từng bước khắc phục tình trạng độc canh cây lúa.

Từ năm 1991 - 1995, tình hình thời tiết khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có nhiều diễn biến phức tạp. Thiên tai, lũ lụt liên tục xảy ra làm ảnh hưởng trên diện rộng, vụ lúa năm 1992 - 1993 bị sâu bệnh phá hoại, dịch rầy nâu bùng phát, mất mùa, thu nhập của nông dân giảm sút, đời sống trở nên khó khăn. Năm 1994, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa có đến 70% diện tích lúa, cây ăn trái, hoa màu bị ngập lụt gây thiệt hại nặng nề, làm ảnh hưởng đến phong trào chăn nuôi. Được chính quyền và các ngành chức năng hỗ trợ, giúp đỡ nên bà con nông dân vẫn cố gắng duy trì phát triển đàn heo 1.200 con; đàn trâu phát triển tự nhiên để phục vụ sản xuất; đàn gia súc, gia cầm hơn 27.000 con. Tuy nhiên, chăn nuôi chủ yếu là kinh tế hộ gia đình, cộng thêm giá thức ăn tăng, giá cả thị trường không ổn định, thiếu vốn sản xuất nên phong trào chăn nuôi chậm phát triển. Nuôi trồng thủy sản được nông dân đa dạng hóa các loại cá mè dinh, cá rô phi đơn tính, tôm càng xanh... trên ruộng và tận dụng

các bờ bao, mương nuôi, vừa góp phần cải thiện bữa ăn hằng ngày vừa tăng thêm thu nhập cho gia đình.

Năm 1995, tổng sản lượng lúa đạt 3.220 tấn, trong đó: Hè Thu 350 ha, năng suất 4 tấn/ha; mùa lúa vụ bình quân 2,8 tấn/ha, bình quân 602kg/người (tăng 142 kg/người so năm 1993); đưa vòng quay của đất lên 1,55 lần (tăng 1,29 lần so năm 1993); lúa Đông Xuân được khuyến khích mở ra từng vùng phù hợp theo khả năng của nông dân. Đặc biệt là thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về miễn thuế nông nghiệp cho nông dân đã tạo sự phấn khởi rất lớn trong nông dân với lòng kính trọng nhớ ơn Bác. Bằng hành động thực tiễn, ra sức thi đua đầu tư vốn để phát triển sản xuất nông nghiệp chất lượng cao, nên tăng rất nhanh về diện tích tăng vụ, giá trị sản lượng hằng năm đều vượt so chỉ tiêu đề ra. Đối với diện tích vườn tạp, nông dân cũng mạnh dạn chuyển đổi sang trồng dừa, mía 20 ha.

Về lâm nghiệp, Chi bộ cùng với chính quyền đã vận động, khuyến khích người dân trồng cây trên các tuyến thủy lợi, trong vườn tạp, đất công (trường học, cơ quan) đến năm 1995 được 30.000 cây, chủ yếu là bạch đàn, giao khoán cho người dân chăm sóc.

Nhìn chung, tình hình phát triển sản xuất nông nghiệp của toàn thị trấn luôn ổn định là do sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng với bà con nông dân trong việc bố trí lại mùa vụ, thực hiện đề bao khép kín để tránh thiên tai, lũ lụt, tập trung chỉ đạo cho vụ lúa Hè

Thu; đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nhất là khâu chọn giống lúa mới có năng suất cao, chất lượng tốt, thích ứng với từng vùng sinh thái. Đầu tư mở rộng mạng lưới khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật và dịch vụ cung ứng vật tư, nhờ vậy diện tích sản xuất ngày càng mở rộng, năng suất và sản lượng lúa tăng đều hằng năm.

Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần, có sự quản lý của Nhà nước, hoạt động tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ trên địa bàn thị trấn được khuyến khích đầu tư đa dạng hóa các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Trong đó, phát triển nhanh lò đường ép mía, lò kết tinh, lò sấy lúa, sửa chữa cơ khí, máy suốt lúa, máy xay xát lúa và các tiệm buôn tạp hóa. Đến năm 1995 toàn thị trấn có 147 cơ sở sản xuất, kinh doanh tiểu thủ công nghiệp lớn, nhỏ, đã giải quyết việc làm cho nhiều lao động địa phương. Trong cơ cấu giá trị sản lượng ngành tiểu thủ công nghiệp của thị trấn chủ yếu vẫn là lĩnh vực chế biến lương thực, thực phẩm còn lại các ngành nghề khác không đáng kể.

Phát huy lợi thế chợ thị trấn là trung tâm thương mại, dịch vụ lâu đời và là trung tâm huyện lỵ, là nơi ghe, tàu, xe qua lại tấp nập nên hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển rất nhanh. Năm 1995, tại khu vực chợ đã có nhiều hộ kinh doanh các mặt hàng vải sợi, hàng thiết yếu, tạp hóa, phục vụ đời sống sinh hoạt người dân trong thị trấn và những xã lân cận. Trên địa bàn còn có các hàng quán, hoạt động chủ yếu là dịch vụ ăn uống, buôn bán tạp

hóa nhỏ. Các hoạt động kinh doanh ở chợ Trung tâm và các ấp, phần nào cho thấy sức mua bán của Nhân dân là rất phong phú, đa dạng các loại hàng hóa và doanh thu tăng lên đáng kể. Ngoài việc tự sản xuất, tự tiêu thụ các mặt hàng nông sản trong Nhân dân, khu vực chợ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa còn góp phần giải quyết hàng hóa tiêu dùng cho người dân thị trấn và các xã trong huyện, làm cho hoạt động phân phối lưu thông trở nên thuận lợi và nhộn nhịp hơn.

Nhìn chung, các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ có bước phát triển mới, hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư khá toàn diện, xây dựng và phát triển so với dự kiến, gồm các công trình điện, giao thông, thủy lợi, trường, trạm, thông tin liên lạc, chợ... Đặc biệt là hệ thống lưới điện quốc gia được đưa về tới trung tâm thị trấn, nhiều cơ sở tiểu thủ công nghiệp đã sử dụng điện vào sản xuất, góp phần tăng năng suất, hạ chi phí, hạ giá thành sản phẩm, đây là cột mốc quan trọng, đánh dấu sự thay đổi bộ mặt đô thị của thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa.

Nhờ sản xuất phát triển, đời sống người dân được nâng lên nên việc thu nợ cũ, thu thuế của địa phương đạt kết quả tốt, từng bước khắc phục khó khăn về ngân sách. Hằng năm, thu thuế đều đạt chỉ tiêu trên giao, hạn chế bội chi ngân sách. Công tác thu - chi đảm bảo đúng nguyên tắc, việc chi tập trung cho chi lương, phụ cấp đối với cán bộ, nhân viên và các đối tượng chính sách; đảm bảo kinh

phí hoạt động hành chính sự nghiệp và các phong trào đột xuất theo chỉ đạo của huyện, đúng nguyên tắc tài chính gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Chú trọng phát triển văn hóa - xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

Kinh tế ổn định, đời sống Nhân dân được cải thiện đáng kể, các lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng được quan tâm nhiều hơn. Chi bộ chỉ đạo ngành Giáo dục phối hợp các ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát động phong trào “Toàn dân chăm lo sự nghiệp giáo dục”. Trong 05 năm (1991 - 1995), được sự hỗ trợ của Phòng Giáo dục huyện, thị trấn được đầu tư xây dựng mới 05 phòng học kiên cố để xóa dần phòng học tre lá, chấm dứt tình trạng trường lớp xuống cấp, dột nát. Hằng năm, tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến lớp đạt trên 95%. Năm học 1994 - 1995, toàn thị trấn có 2.200 học sinh ra lớp, đạt trên 95%. Về đội ngũ giáo viên được bố trí đảm bảo theo các cấp học, từng bước được chuẩn hóa, chất lượng dạy và học không ngừng tăng lên, số học sinh khá, giỏi ngày càng tăng. Sự nghiệp giáo dục địa phương phát triển khá, quy mô trường lớp phát triển ở các bậc học đã đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của học sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động các em đến trường, đáp ứng nguyện vọng của phụ huynh học sinh. Hằng năm, thị trấn đều được tái công nhận hoàn thành công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và bước đầu tiến hành

chương trình phổ cập trung học cơ sở. Phong trào bổ túc văn hóa cho cán bộ, đảng viên được Chi bộ quan tâm, vận động cán bộ, đảng viên tích cực tham gia học tập đã đem lại hiệu quả tốt. Hoạt động Đoàn, Đội trong trường học có nhiều nội dung mới, thiết thực, thường xuyên giúp đỡ học sinh nghèo, người tàn tật có điều kiện học tập. Công tác chăm lo đời sống giáo viên từng bước được quan tâm, lương hằng tháng được chi trả kịp thời, đúng quy định. Thị trấn cũng đề nghị cấp trên có kế hoạch xây dựng trường cấp 3 tại thị trấn.

Công tác y tế được Chi bộ quan tâm, bổ sung đội ngũ cán bộ y tế, mạng lưới y tế cơ sở, các ấp trong thị trấn đều có tổ y tế, đảm bảo yêu cầu khám và điều trị bệnh cho người dân. Năm 1992, Bệnh viện huyện từ xã Mỹ Hương được di dời về Trung tâm huyện đóng trên địa bàn thị trấn. Cùng với Bệnh viện huyện, Trạm Y tế thị trấn cũng được sửa chữa, nâng cấp, kiện toàn đội ngũ y, bác sĩ, tổ y tế ấp để thực hiện tốt công tác chăm sóc khỏe Nhân dân tại chỗ, thực hiện tốt việc tiêm chủng cho trẻ, thanh toán bệnh bại liệt, kế hoạch hóa gia đình.

Thực hiện Chỉ thị số 200/1994/CP-TTg, ngày 29/4/1994 của Thủ tướng Chính phủ về “Bảo đảm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn”, Chi ủy cùng với chính quyền, đoàn thể thành lập Đoàn công tác tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tháo dỡ cầu tiêu, nhà tắm, nhà sàng xây dựng trên sông rạch. Với sự nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị được Nhân dân

đồng tình ủng hộ, đã có 120 hộ trang bị bình lọc nước và 100% hộ dùng nước sạch; xóa bỏ 147 cầu tiêu không hợp vệ sinh, làm 01 hồ rác tập trung và trang bị 10 thùng rác công cộng, 178 hố và sọt rác gia đình. Vận động Nhân dân thường xuyên khai thông cống rãnh nơi công cộng và gia đình, bỏ rác đúng nơi quy định. Có sự hỗ trợ của huyện, thị trấn đã nâng cấp chợ cá, xây mới nhà lồng chợ rau quả và ki ốt cho các tiểu thương thuê, sắp xếp lại các ngành hàng mua bán, tạo mỹ quan trật tự. Những kết quả trên cho thấy sự quan tâm của cấp ủy đối với vấn đề vệ sinh môi trường và đời sống của người dân; tuy nhiên, việc vận động Nhân dân thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ chưa vận hành tốt do chưa thường xuyên kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm, nên tình trạng mua bán, bỏ rác không đúng nơi quy định, nhà tiêu, nhà tắm trên kênh, rạch vẫn còn...

Ngành Văn hóa - Thông tin thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền đường lối, chủ trương đổi mới của Đảng và các ngày lễ lớn trong năm, các phong trào hành động cách mạng ở địa phương, như công tác tuyển quân, thu hồi thuế nợ, xây dựng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư... Đài truyền thanh huyện, Trạm Truyền thanh thị trấn đảm bảo hoạt động thường xuyên 02 buổi thông tin tuyên truyền; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao được phát động, nhất là trong các trường học, phong trào Đoàn có bước phát triển khá tốt cả về nội dung và hình thức. Thị trấn duy trì hoạt động các đội văn nghệ, các đội bóng đá, bóng chuyền

và thường xuyên tập luyện, tham gia thi đấu giao hữu với các xã bạn, hội thi cấp huyện. Những ngày lễ, hội văn hóa được duy trì, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở địa phương. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa và con người mới xã hội chủ nghĩa cũng được quan tâm, nhằm xóa dần những tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội trong đời sống Nhân dân. Toàn thị trấn có 70% hộ có phương tiện nghe nhìn, 80% hộ dân có điện thắp sáng.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được Chi bộ quan tâm chỉ đạo chính quyền, các ban ngành, đoàn thể cùng chung tay chăm lo gia đình chính sách, người nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Kịp thời chi trả lương, trợ cấp các chế độ chính sách, xây dựng nhà tình nghĩa cho các đối tượng thương binh, gia đình liệt sĩ, cán bộ hưu trí, đối tượng bảo trợ, trong nhiệm kỳ xây dựng được 07 căn nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách bức xúc về nhà ở. Hằng năm, vào các dịp lễ, tết Chi bộ, chính quyền cùng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức Đoàn đi thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách, người nghèo có hoàn cảnh khó khăn.

Thi hành Pháp lệnh số 176-CP, ngày 20/10/1994 của Chính phủ quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng”, Ủy ban nhân dân thị trấn tiến hành lập hồ sơ đề nghị về trên truy tặng và phong tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng cho 10 Mẹ. Chi bộ chỉ đạo các ấp rà soát danh sách liệt sĩ trên địa bàn để lập sổ vàng truyền thống. Đây là một vinh dự lớn của Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa quyết tâm thực

hiện mọi thắng lợi trong giai đoạn cách mạng mới.

Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng được Chi bộ quan tâm tranh thủ đầu tư của trên và huy động nguồn lực trong Nhân dân, đến năm 1995 đã đầu tư nâng cấp cầu B Tư (1/5), cầu Ba Hữu, cầu Chòm Tre. Phát động Nhân dân làm đất hầm để trải lộ Mỹ Lợi, Mỹ Thuận, Mỹ Tân và nâng cấp mặt lộ Nội Ô. Mở mới lộ Chòm Tre; lộ từ Văn phòng Huyện ủy đến ngã Ba Tân Lập; lộ từ Bệnh viện huyện đến kênh Số 1, đảm bảo xe 2 bánh đi lại trong mùa khô. Quy hoạch mở rộng tuyến dân cư kênh Hai Minh, kênh B Tư (kênh 1/5). Về nhà ở trong dân có 20% nhà ở kiên cố, 65% nhà ở bán kiên cố. Công tác chỉnh trang đô thị, giải tỏa lòng, lề đường, xử lý các hộ cất nhà không phép, không theo quy hoạch được quan tâm thực hiện. Các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững được triển khai tích cực, đồng bộ, những bức xúc của xã hội được quan tâm giải quyết bằng nhiều hình thức, đời sống mọi mặt của Nhân dân được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể. Nhờ vậy, bộ mặt trung tâm thị trấn từng bước thay đổi diện mạo, tạo sự phấn khởi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

3. Giữ vững quốc phòng - an ninh

Việc giữ vững an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và tăng cường ý thức cảnh giác cách mạng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII), nhất là phòng, chống các âm mưu chiến lược “Diễn biến hòa bình”, “Bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch được

Chi bộ quan tâm tăng cường củng cố, kiện toàn lực lượng công an, quân sự để làm nòng cốt. Cụ thể như xây dựng bộ máy Công an thị trấn có đủ 05 biên chế, có Trưởng, Phó Công an; củng cố lực lượng công an ấp đảm bảo từ 03 đến 05 đồng chí; chuyển tổ an ninh nhân dân thành tổ dân tự quản, tăng từ 26 tổ năm 1993 lên thành 50 tổ năm 1995, mỗi tổ có từ 10 đến 15 hộ. Triển khai Pháp lệnh Phòng cháy chữa cháy trang bị dụng cụ chữa cháy tại mỗi hộ gia đình, phát động mạnh mẽ phong trào phòng, chống cháy nổ nhất là trong khu vực Nội Ô thị trấn.

Công tác quân sự địa phương được Chi bộ quan tâm tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục Luật Nghĩa vụ quân sự cho lực lượng thanh niên trong độ tuổi và vận động gia đình nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; kiên quyết xử lý triệt để những trường hợp chống thi hành nghĩa vụ quân sự. Từ đó, công tác tuyển gọi thanh niên hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, tỷ lệ quân nhân đào ngũ giảm dần theo từng năm. Lực lượng dân quân tự vệ xây dựng đủ biên chế. Hằng năm, đều tổ chức diễn tập thực hành, huấn luyện theo kế hoạch nhằm nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu.

4. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Công tác xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh được Chi bộ xem là nhiệm vụ trọng tâm trong suốt quá trình hoạt động của Chi bộ. Trong đó, tập

trung giáo dục chính trị, tư tưởng, kịp thời triển khai học tập quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và huyện, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ VII của Đảng, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991, đã phát họa mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam gồm có 6 đặc trưng và 8 phương hướng cơ bản trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tạo một bước chuyển biến về nhận thức, củng cố lập trường, kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng viên, Chi bộ quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và tạo nguồn phát triển đảng viên mới, nhằm bổ sung đội ngũ kế thừa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong nhiệm kỳ, Chi ủy đã đưa cán bộ đi đào tạo về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và bổ túc văn hóa 11 đồng chí. Trên cơ sở tổ chức các phong trào hành động cách mạng ở cơ sở, các đoàn thể đã giới thiệu cho Chi bộ 15 đoàn viên ưu tú, cán bộ cốt cán nòng cốt tích cực đi học các lớp bồi dưỡng phát triển Đảng. Qua đó, bồi dưỡng phát triển được 13 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên của Chi bộ đến cuối năm 1995 lên 49 đồng chí. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, cũng như về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Thực hiện Hướng dẫn của Huyện ủy về công tác tự phê bình và phê bình, đánh giá chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên, Chi bộ tiến hành xét phân loại đảng viên một cách đúng thực chất. Hằng năm, có 100% đảng viên được xét phân loại, trong đó có 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, còn lại hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn một số mặt hạn chế.

Ngày 20/11/1994, Chi bộ chỉ đạo thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1994 - 1999, đã bầu ra 21 đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn. Hội đồng nhân dân phát huy được vai trò quyền lực của cơ quan Nhà nước, thực hiện quyền giám sát và quyết định những chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân được phát huy thực hiện chất vấn các thành viên Ủy ban nhân dân trong các kỳ họp. Ủy ban nhân dân phát huy tốt vai trò quản lý, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn, đã kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân bằng những kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả. Bộ máy chính quyền thị trấn, các ấp luôn được quan tâm củng cố, kiện toàn và đi vào hoạt động nề nếp hơn, bộ phận tham mưu của Ủy ban nhân dân được bố trí đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực thực hiện nhiệm vụ tốt hơn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tập trung tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ VII của Đảng

và Đại hội Đảng các cấp, đặc biệt là tập trung tuyên truyền Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội năm 1991, làm tốt vai trò vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời thực hiện tốt vai trò giám sát. Phát huy vai trò vận động hình thành sức mạnh đại đoàn kết giữa các dân tộc, tôn giáo trong thị trấn thành một khối thống nhất, bền chặt. Từ đó phát động nhiều phong trào hành động cách mạng, nhất là phong trào kinh tế hợp tác, nông dân sản xuất giỏi, phụ nữ tiết kiệm, thanh niên giúp nhau lập nghiệp, xây dựng tổ hùn vốn, xóa đói giảm nghèo, tuổi trẻ giữ nước, phong trào Nhân dân tham gia giữ gìn an ninh trật tự xóm ấp... Qua các phong trào hành động cách mạng ở địa phương, các đoàn thể đã tập hợp và phát triển đoàn viên, hội viên. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể ngày càng thu hút đông đảo quần chúng tham gia, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

*

* *

Qua chặng đường gần 10 năm (1986 - 1995) thực hiện đường lối đổi mới theo tinh thần Đại hội VI của Đảng, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt được những thành tựu quan trọng, quốc phòng, an ninh được giữ vững, công tác xây dựng Đảng đạt hiệu quả tương đối toàn diện,

nguyên tắc tập trung dân chủ được cán bộ, đảng viên quán triệt thực hiện nghiêm túc, tạo được sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ. Hệ thống chính trị ngày càng được củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Hoạt động của Hội đồng nhân dân và điều hành của Ủy ban nhân dân có nhiều tiến bộ theo hướng phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Quyền lực của các cơ quan dân cử được củng cố, hiệu lực quản lý của chính quyền được nâng lên. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được tăng cường về số lượng, chất lượng, nội dung và phương thức hoạt động được đổi mới, thiết thực, thu hút đông đảo quần chúng tham gia các phong trào hành động cách mạng địa phương; làm cầu nối tích cực tham gia củng cố Khối Đại đoàn kết trong Nhân dân, giải quyết các vấn đề xã hội quan tâm.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, vẫn còn một số mặt hạn chế: Công tác quy hoạch phát triển nông nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế, chất lượng hoạt động của các tập đoàn sản xuất chưa cao. Tiêu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ phát triển chậm. Trình độ, năng lực của cán bộ, đảng viên tuy được nâng cao, nhưng chưa ngang tầm với nhiệm vụ mới, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới của Đảng hiện nay. Song, những thành tựu mà Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đạt được là thắng lợi của đường lối đổi mới toàn diện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng. Nhiều chủ trương, nghị quyết của

Đảng, Nhà nước, các chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy là nền tảng quan trọng để Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa vững vàng bước vào thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

CHƯƠNG III

LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN (4/1996 - 7/2005)

I. NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾN HÀNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN (4/1996 - 9/2000)

1. Tình hình, nhiệm vụ cách mạng thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa khi tiến hành công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội. Đặc biệt là những thành tựu trong 10 năm đầu đổi mới (1986 - 1996), kinh tế - xã hội nước ta không ngừng phát triển, quốc phòng - an ninh được giữ vững, quan hệ đối ngoại được mở rộng, đời sống Nhân dân được nâng lên đã củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, là cơ sở

vững chắc để Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục chuyển sang thời kỳ phát triển mới công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng đã xác định giai đoạn 1996 - 2000 là thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Với tinh thần đó, Chi bộ xác định nhiệm vụ giai đoạn này là tập trung mọi nguồn lực, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách, đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ. Tiếp tục phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Phát huy mọi nguồn lực để phát triển lực lượng sản xuất, phát huy khả năng của kinh tế cá thể, tiểu chủ, tư bản tư nhân.

Tháng 6/1995, Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa có 58 đảng viên đã đủ điều kiện thành lập Đảng bộ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đồng thời xây dựng tổ chức đảng vững mạnh, đủ sức lãnh đạo công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, theo đề nghị của Chi bộ thị trấn, Huyện ủy Mỹ Tú ban hành Quyết định thành lập Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa vào tháng 8/1995, gồm có 06 Chi bộ trực thuộc, số đảng viên thời điểm hiện tại lên đến 61 đảng viên, đây là bước tiến quan trọng trong công tác xây dựng Đảng.

Thực hiện Kế hoạch số 10-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng và Kế hoạch của Huyện ủy Mỹ Tú về tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại

biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng. Ngày 19/12/1995, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1996 - 2000, tham dự Đại hội có 53/62 đảng viên toàn Đảng bộ được triệu tập (vắng 9 đảng viên có lý do). Đại hội đã tập trung thảo luận, đánh giá những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ qua, phân tích làm rõ những nguyên nhân hạn chế và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu nhiệm kỳ 1996 - 2000 là: “Tập trung chỉ đạo phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp toàn diện, đồng bộ theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, tăng thu nhập cho Nhân dân, cân đối ngân sách, có tích lũy để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi, nâng cao dân trí, ổn định, cải thiện đời sống Nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, bồi dưỡng đào tạo cán bộ đủ sức hoàn thành nhiệm vụ mới”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới gồm 09 đồng chí, Ban Thường vụ Đảng ủy 03 đồng chí: Đồng chí Bạch Thanh Bình, Huyện ủy viên, tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Bùi Văn Sum, Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Mai Văn Ngòi - Ủy viên Thường vụ trực. Đại hội đã bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên 10 đồng chí (có 02 dự khuyết).

Tháng 7/1996, đồng chí Lương Văn Vệnh - Đảng ủy viên được bổ sung vào Ban Thường vụ Đảng ủy thị trấn thay cho đồng chí Mai Văn Ngồi chuyên công tác khác. Ngày 03/02/1997, Huyện ủy ban hành Quyết định chuẩn y bổ sung đồng chí Bùi Văn Sum làm Bí thư Đảng ủy thị trấn thay cho đồng chí Bạch Thanh Bình chuyên công tác khác; đồng chí Lương Văn Vệnh nhận nhiệm vụ Chủ tịch thay đồng chí Bùi Văn Sum.

Theo quy định mới của Đảng, từ năm 1998 nhiệm kỳ của Đảng bộ cơ sở là 05 năm. Do vậy, ngày 30/5/1998 Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành Hội nghị giữa nhiệm kỳ 1996 - 2000, nhằm đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội giữa nhiệm kỳ; đồng thời bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ đến năm 2000.

Tháng 9/1998, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa chỉ đạo các chi bộ trực thuộc Đảng bộ tổ chức Đại hội nhiệm kỳ mới, bầu Chi ủy khóa mới. Do có sự tập trung chỉ đạo nên công tác chuẩn bị nhân sự được tiến hành chu đáo, đúng kế hoạch và thành công tốt đẹp. Các đồng chí trúng cử Chi ủy viên, Bí thư Chi bộ đều đảm bảo phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín lãnh đạo Chi bộ trong nhiệm kỳ mới. Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội toàn quốc của Đảng lần thứ VIII, các Nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Đặc biệt là được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy,

Ủy ban nhân dân huyện, sự giúp đỡ của các ban, ngành huyện đã giúp cho cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc và đầy đủ hơn về quan điểm, chủ trương thực hiện đường lối đổi mới, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Đây là điều kiện thuận lợi giúp cho Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa khắc phục những khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1996 - 2000 về phát triển công nghiệp - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

2. Phát triển kinh tế theo định hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 1996 - 2000 và Quyết định số 135-QĐ/1998/TTg của Chính phủ vào thực tiễn của địa phương. Đảng bộ chỉ đạo phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong mọi tình huống, tăng nhanh nguồn thực phẩm và rau quả. Trên cơ sở đảm bảo vững chắc nhu cầu lương thực, chủ yếu là lúa, tăng nhanh đàn gia súc, gia cầm, tăng nhanh sản lượng hàng hóa gắn với công nghiệp chế biến và xuất khẩu, mở rộng thị trường nông thôn, tăng thu nhập của nông dân. Đẩy mạnh việc xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Về sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xác định phát triển nông nghiệp toàn diện gắn với công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ, xây dựng nông thôn mới theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Từ đó, chỉ đạo đồng bộ các biện pháp khoa học kỹ thuật, thủy lợi, giống, vốn, khuyến nông, thâm canh tăng vụ, tăng vòng quay của đất, nâng cao năng suất, sản lượng và từng bước đưa cây màu và chăn nuôi phát triển tương ứng với ngành nông nghiệp.

Công tác khuyến nông, khuyến ngư được quan tâm, Câu lạc bộ Khuyến nông hình thành có 32 thành viên, trên cơ sở tăng diện tích, chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn, nhằm tạo ra giá trị gia tăng ngày càng cao, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, hướng dẫn nông dân thay đổi các loại giống lúa cũ bằng giống lúa mới, kháng sâu bệnh, cho năng suất cao. Địa phương đã phối hợp với Trạm Khuyến nông mở 9 lớp tập huấn về phòng trừ dịch hại tổng hợp và kỹ thuật canh tác lúa FPR, 2 lớp IPM, 1 lớp kỹ thuật nuôi trồng thủy sản, hướng dẫn bà con chọn giống mới có năng suất, chất lượng cao để xuất khẩu, áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng. Nhờ mở rộng hệ thống thủy lợi nội đồng, đến năm 2000 đã đảm bảo khép kín, phục vụ tưới tiêu cho trên 90% diện tích gieo trồng lúa thâm canh, tăng vụ của thị trấn với 1.240 ha (tăng 622 ha so năm 1996), vòng quay của đất lên 2 lần (tăng 0,12 lần so năm 1996). Từ năm 1996 đến năm 2000, thị trấn vẫn ổn

định mục tiêu sản xuất cây lúa là chủ lực với 02 vụ/năm, có nơi phát triển 03 vụ/năm, năng suất bình quân đạt 5,7 tấn/ha/vụ (tăng so với năm 1996 là 0,7 tấn/ha/vụ), với sản lượng trên 7.130 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 1.200 kg/người/năm (tăng 49,83% so năm 1995). Tuy nhiên, vẫn còn một số diện tích lúa của thị trấn bị mất trắng hoặc giảm năng suất, do ở đầu vụ gặp nắng hạn, cuối vụ gặp mưa bão, các loại côn trùng cắn phá, gây thiệt hại cho nông dân.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ và chính quyền đã vận động nông dân cải tạo 50 ha vườn tạp, chuyển sang trồng cây lương thực ngắn ngày, chủ yếu là khoai, đậu các loại. Ngoài ra còn phát triển trồng 150 ha mía, trồng cây phân tán được 90.000 cây (chủ yếu là bạch đàn). Phong trào trồng rau, màu ngày càng được nông dân quan tâm phát triển, tận dụng nguồn lực đất đai, đa dạng hóa cây trồng để tăng thu nhập, cải thiện đời sống hàng ngày được ổn định.

Ở thời điểm này, tình hình giá các loại gia súc, gia cầm không ổn định, nhưng phát huy tập quán của người nông dân nông thôn, gắn với việc tuyên truyền thực hiện tốt các chương trình: Vườn - Ao - Chuồng - Ruộng (VAC, VACR), phong trào chăn nuôi vẫn tiếp tục được duy trì và phát triển. Đến năm 2000, đàn gia súc, gia cầm đều tăng so với năm 1995, ngành chăn nuôi được bổ sung thêm giống gà, vịt xiêm Pháp, đàn bò tăng số lượng do dân tập trung nuôi lấy thịt; đàn trâu giảm so

1995; đàn heo đang có 1.314 con; đàn gia cầm 23.000 con (trong đó có 4.000 vịt đẻ). Tận dụng các diện tích ao, nương sẵn có, người dân thả cá các loại khoảng 150.000 con. Công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản được quan tâm, những người dùng xiệc điện bắt cá đều bị xử lý nên cá tự nhiên có mật độ cao hơn trước.

Xác định thủy lợi nội đồng là khâu đột phá để phát triển sản xuất. Trong nhiệm kỳ, thị trấn đã thực hiện kế hoạch, đào đắp được 53.293m³ đất bằng 11.842 ngày công lao động. Trong đó, đã huy động 120 lực lượng nhân công tham gia làm công trình cấp III ở xã Mỹ Hương dài 1.800m bằng 4.320m³.

Kinh tế hợp tác được Đảng bộ quan tâm, tập trung đưa người đi tập huấn về quản lý Hợp tác xã, tuyên truyền và vận động người dân tham gia kinh tế hợp tác. Năm 1998, thị trấn đã ra mắt 1 Hợp tác xã nông nghiệp với vốn điều lệ là 15.300.000 đồng với 51 xã viên. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân thị trấn đã tạo điều kiện cho Hợp tác xã thực hiện các phương án hoạt động.

Ngoài thu nhập từ lúa, nông dân còn có nguồn thu từ trồng màu nhưng đến 2000, các loại nấm rơm, đậu nành đều xuống giá, kể cả mía cũng mất giá do chữ đường thấp, nông dân bỏ mía chuyển sang trồng lúa, từ 150 ha mía xuống còn 69 ha (năm 1995 chỉ có 39 ha); năng suất đạt từ 70 - 80 tấn/ha; ở thời điểm này giá mía khá cao nông dân trồng mía thu lợi nhuận.

Nhìn chung, tình hình sản xuất nông nghiệp của thị trấn có bước phát triển cả về năng suất, sản lượng và tăng giá trị thu nhập trên cùng một đơn vị diện tích. Đạt được kết quả này là do sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành chức năng với bà con nông dân trong việc bố trí lại mùa vụ, thực hiện đề bao khép kín, chủ động tưới tiêu, sử dụng giống lúa mới có năng suất cao, phẩm chất tốt, thích ứng với từng vùng sinh thái, đầu tư mở rộng mạng lưới khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật và dịch vụ cung ứng vật tư kỹ thuật không ngừng phát triển.

Về lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, Đảng bộ xác định tầm quan trọng của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, từ đó chỉ đạo tiến hành điều tra nắm lại tình hình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thị trấn, sắp xếp lại sản xuất, phát huy các cơ sở hiện có và các ngành nghề truyền thống của địa phương. Khuyến khích các thành phần kinh tế có vốn, có điều kiện đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ để duy trì và phát triển sản xuất. Nhờ vậy, nhiều cơ sở, ngành nghề mới được mở rộng, giải quyết việc làm cho nhiều lao động tại địa phương, góp phần tăng thu nhập và nâng cao đời sống Nhân dân. Năm 2000, toàn thị trấn có 280 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp (tăng 60 cơ sở so năm 1996), gồm các nhà máy xay lúa, lò đường, lò kết, lò sấy, xẻ gỗ... Tuy nhiên, số cơ sở có phát triển nhưng chưa cân đối, thiếu sắp xếp, chưa đáp ứng được nhu cầu phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân.

Hoạt động thương mại - dịch vụ được sắp xếp lại và quy mô kinh doanh có tăng hơn so với những năm trước. Một số hộ đăng ký vào chợ thị trấn mở ra các cơ sở kinh doanh với quy mô lớn và ngày càng có nhiều loại hình kinh doanh mới, đáp ứng nhu cầu đa dạng của sản xuất kinh doanh và đời sống người dân. Chợ thị trấn đã phát huy được lợi thế là đầu mối giao lưu, buôn bán thu hút được nhiều cơ sở mở rộng sản xuất kinh doanh. Nhìn chung, hoạt động thương mại - dịch vụ đã có những bước phát triển đáng kể, thị trường tư nhân được mở rộng, hàng hóa lưu thông rất thuận lợi, đáp ứng ngày một tốt yêu cầu sản xuất và đời sống Nhân dân. Hoạt động lưu thông thương mại phát triển với nhiều thành phần kinh tế tham gia, trong đó khu vực tư nhân phát triển mạnh với nhiều hình thức, phương thức kinh doanh đa dạng, chiếm một vị trí quan trọng trong lưu thông hàng hóa trên thị trường, đã góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế của thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa.

Về xây dựng hạ tầng, thực hiện Quyết định số 99/1996/QĐ-TTg, ngày 09/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ “Về định hướng dài hạn và kế hoạch 05 năm (1996 - 2000) đối với phát triển thủy lợi, giao thông và xây dựng nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long” theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, nhằm góp phần phát triển sản xuất toàn diện, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn,

ổn định đời sống Nhân dân, đảm bảo an toàn lương thực quốc gia. Từ đó, Đảng ủy tổ chức học tập, quán triệt trong toàn thể cán bộ, đảng viên và cả hệ thống chính trị, đồng thời tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân tạo được sự đồng thuận cao. Giai đoạn từ 1996 - 2000, thị trấn huy động và đầu tư trên 700 triệu đồng (trong này Nhân dân đóng góp 310.584.000 đồng) để đầu tư 05 công trình cơ sở hạ tầng, như: nâng cấp lộ, cống thoát nước trong khu vực Nội Ô; mở mới 03 tuyến lộ Mỹ Tân - Mỹ Thuận - Mỹ Lợi dài 5.300m bảo đảm xe 4 bánh chạy được vào mùa khô. Tranh thủ sự đầu tư của tỉnh và huyện, thị trấn đã xây dựng 04 cây cầu (Cầu Chợ, Cầu B4, Cầu Ba Hữu, Cầu Chòm Tre) với tổng giá trị trên 400 triệu đồng (trong đó dân góp 25 triệu đồng) và đưa vào sử dụng mang lại hiệu quả cao. Tranh thủ sự ủng hộ của Phòng Công nghiệp, thực hiện cải tạo xong 03 lưới điện (lưới điện 3 pha, tổng kinh phí 18.731.900 đồng; lưới điện thị trấn I (3 bình*5KVA); Thị trấn II (1 bình*5KVA), cấp 70 dài 250m số tiền là 118.003.980 đồng do Trạm Điện lực đầu tư, có 566 hộ của 5/5 ấp sử dụng, chiếm 50% hộ dân có điện sử dụng, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết.

Tranh thủ sự đầu tư vốn từ Ngân hàng Nông nghiệp - Phát triển Nông thôn và Quỹ Tín dụng Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã cho 734 hộ vay vốn sản xuất trên 362 triệu đồng. Ngân hàng phục vụ người nghèo (tiền

thân của Ngân hàng Chính sách Xã hội sau này), Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm giải quyết cho 341 hộ vay với số tiền 1.941 triệu đồng. Các đoàn thể còn huy động vốn tự có trong đoàn viên, hội viên để hỗ trợ nông dân vay vốn sản xuất, kinh doanh phát triển kinh tế gia đình.

Tình hình kinh tế có bước phát triển, việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng và vật nuôi, cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ mang lại hiệu quả đã góp phần cho công tác thu thuế, thu chi ngân sách của địa phương được nâng lên đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết hằng năm, từng bước giảm dần bội chi ngân sách.

3. Giữ vững, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, thực hiện chính sách xã hội, từng bước nâng cao đời sống Nhân dân

Đời sống kinh tế phát triển, cơ sở hạ tầng giao thông được đầu tư nâng cấp đã tạo điều kiện cho học sinh đến trường, đặc biệt là huyện có kế hoạch đầu tư xây dựng trường Mẫu giáo và trường Trung học phổ thông trên địa bàn thị trấn. Quy mô trường lớp phát triển ở các bậc học, số lượng trẻ trong độ tuổi huy động đến trường ngày càng tăng, kết quả các năm học từ 1996 đến 1999 học sinh lên lớp đạt 90%, tốt nghiệp tiểu học đạt 98,25%, tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 90%. Năm học 1997 - 1998, để tạo điều kiện thuận lợi cho các em học sinh cấp III, Trường

Trung học cơ sở mở được 5 lớp 10 với 183 học sinh. Đảng ủy quan tâm thường xuyên chỉ đạo ngành Giáo dục phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể vận động Nhân dân tiếp tục phát động phong trào xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, phong trào toàn dân chăm lo sự nghiệp giáo dục, đã xóa mù chữ cho 87 học viên và phổ cập giáo dục tiểu học cho trẻ 14 tuổi là 184 em. Với kết quả trên ngày 6/11/1997 Sở Giáo dục kiểm tra và Ủy ban nhân dân huyện công nhận thị trấn đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học và các năm sau đều được tái công nhận.

Ngành Văn hóa thông tin, thể dục thể thao và truyền thanh thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của địa phương đến với người dân, kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm trên lĩnh vực văn hóa và bài trừ các tệ nạn xã hội trên địa bàn. Đảng ủy chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện tốt việc xây dựng nếp sống văn hóa theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ Năm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Địa phương đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, nêu cao vai trò gương mẫu của các bậc ông bà, cha mẹ để giáo dục con cháu hiếu thảo.

Thực hiện Thông tri số 04/TTr-UBMTTQVN của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được Đảng bộ chỉ đạo phát động rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân và được sự hưởng ứng tích cực của đông đảo cán bộ, đảng viên cũng như người dân trong thị trấn. Kết quả, năm 2000 có 605 hộ đạt 06 tiêu chuẩn và 05 quy ước thực hiện nếp sống văn minh gia đình được trên công nhân gia đình văn hóa mới, 09 khu dân cư đạt chuẩn văn hóa.

Ngoài hoạt động của Đài Truyền thanh huyện đóng trên địa bàn phát sóng ngày 02 buổi, Trạm Truyền thanh thị trấn không ngừng được củng cố, đầu tư nâng công suất và thời lượng, ở mỗi ấp xây dựng được tổ thông tin, kịp thời đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương đến với mọi người dân. Hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao được duy trì và có nhiều tiến bộ, thị trấn thành lập các câu lạc bộ thể thao (bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, cờ tướng), câu lạc bộ đờn ca tài tử thường xuyên luyện tập, tổ chức biểu diễn, thi đấu phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí cho Nhân dân. Đoàn Thanh niên thường xuyên tổ chức hoạt động xã hội, thể dục, thể thao, tạo môi trường lành mạnh để giáo dục thanh thiếu niên tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa quê hương, đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo, Trạm Y tế được quan tâm đầu tư, nâng cấp sửa chữa và trang thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đội ngũ cán bộ và mạng lưới y tế cơ sở được củng cố, 05/05 ấp có tổ y tế và nhân viên y tế cộng đồng. Hằng năm, các chương trình Y tế quốc gia đều thực hiện đạt và vượt kế hoạch, như: Chương trình thanh toán bại liệt, tiêm chủng mở rộng, phòng chống sốt rét, bệnh lao, bệnh phong, công tác vệ sinh phòng dịch... Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, dần dần được người dân nhận thức đầy đủ hơn. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền qua các chiến dịch truyền thông dân số, hằng năm số đối tượng thực hiện các biện pháp tránh thai năm sau luôn cao hơn năm trước. Tỷ lệ tăng dân số của thị trấn giảm xuống còn 1,8%.

Thực hiện Chỉ thị số 200/TTg, ngày 29/4/1994 của Thủ tướng Chính phủ về “Bảo đảm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn”, Đảng ủy đã chỉ đạo tuyên truyền, vận động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền vận động Nhân dân khai thông cống rãnh, tháo dỡ nhà tiêu, nhà tắm trên kênh, mương, sử dụng nước hợp vệ sinh, phát động đổ rác đúng nơi quy định... Qua đó, đã đóng được 121 cây nước, xây dựng được 171 nhà tiêu hợp vệ sinh, xóa 100% nhà vệ sinh trên sông.

Phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, Đảng bộ thường xuyên quan tâm thực hiện Nghị định số 28/CP của Chính phủ về việc giải quyết chính sách ưu đãi cho người có công với nước. Đồng thời, nhân rộng các mô hình hoạt động tình nghĩa trong xã hội, chăm sóc tốt hơn cho người có công với nước, gia đình liệt sĩ, thương binh, những người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, người tàn tật, người già không nơi nương tựa và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Địa phương đã đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã lập nhiều hồ sơ về trên giải quyết chế độ, chính sách 03 thời kỳ cho các đối tượng được thụ hưởng. Trong nhiệm kỳ, đã xây dựng và sửa chữa 16 căn nhà tình nghĩa (trong đó xây mới 15 căn, sửa chữa 01 căn) cho các đối tượng thuộc diện chính sách; phối hợp Quỹ Tín dụng đã giải quyết cho các hộ trong diện xóa đói, giảm nghèo vay tín chấp 32 hộ với tổng số tiền là 55 triệu đồng.

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững, Đảng bộ quan tâm, tập trung lãnh đạo rà soát mức sống các hộ dân trên địa bàn, lập kế hoạch triển khai nhiều giải pháp giúp đỡ các hộ nghèo. Từ đó, giúp họ khắc phục khó khăn về đời sống, ổn định sản xuất, giải quyết việc làm mới cho người lao động bằng nhiều hình thức, khuyến khích người dân đẩy mạnh sản xuất thâm canh, tăng vụ, tham gia các mô hình sản xuất kinh tế hợp tác, mở rộng phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại

- dịch vụ trên cơ sở sử dụng tốt các nguồn vốn ngân hàng, quỹ quốc gia giải quyết việc làm kết hợp với các chương trình dự án kinh tế khác và hỗ trợ vốn vay ưu đãi cho người lao động. Thông qua các nguồn quỹ, dự án, thị trấn đã giải quyết vốn vay ưu đãi cho Nhân dân sản xuất, kinh doanh,... hạn chế việc vay lãi cao bên ngoài. Nhờ vậy, giúp Nhân dân nâng mức sống lên, đã có 410 hộ thoát nghèo, 492 hộ có mức sống trung bình và 257 hộ vươn lên khá, giàu. Một bộ phận người dân khá giả mua sắm được tivi, casset, radio (976 hộ) và xe Honda (178 hộ) phục vụ việc nghe, nhìn, vui chơi, giải trí và đi lại trong Nhân dân.

Các chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo được triển khai tích cực, đồng bộ đã trở thành một cuộc vận động lớn có tác dụng thiết thực ở địa phương. Những bức xúc của xã hội được quan tâm giải quyết bằng nhiều biện pháp, đời sống mọi mặt của Nhân dân được cải thiện một bước đáng kể. Tuy nhiên, một bộ phận người dân đời sống còn khó khăn do gặp rủi ro trong sản xuất, kinh doanh, thiếu vốn và việc làm, tình trạng nhà ở tạm bợ, tre lá vẫn còn cao (348 hộ nhà tre lá).

4. Giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ an ninh - quốc phòng. An ninh chính trị ổn định, ý thức cảnh giác cách mạng được nâng cao, kế hoạch phòng, chống “Bạo loạn lật đổ” và tội phạm hằng năm đều được

xây dựng. Trật tự xã hội được giữ vững, bảo vệ an toàn mục tiêu trọng điểm, liên tục tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Tình hình phạm pháp hình sự trên địa bàn giảm, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục phát triển tốt, mạng lưới các tổ an ninh nhân dân được kiện toàn và hoạt động có hiệu quả. Đến cuối năm 2000, bộ máy Công an thị trấn được củng cố, kiện toàn đảm bảo đủ biên chế từ thị trấn đến ấp (trong vòng 02 năm trên tăng cường, thay đổi 02 đồng chí Trưởng Công an); xây dựng được 40 tổ an ninh nhân dân, chủ động phòng ngừa, trấn áp có hiệu quả các loại tội phạm, tăng cường công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu và ngày càng đi vào nề nếp. Ngoài ra, quần chúng còn cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị giúp công an đấu tranh, triệt phá nhiều vụ vi phạm an ninh trật tự trên địa bàn, tệ nạn xã hội giảm dần, không có vụ trọng án nào xảy ra.

Thực hiện Nghị định số 36/NĐ-CP, ngày 29/5/1995 của Chính phủ về “Bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị”, Đảng bộ thị trấn tăng cường chỉ đạo ngành Công an phối hợp các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức tham gia giao thông; tăng cường tuần tra, kiểm soát giao thông; giải tỏa các trường hợp lấn chiếm lòng, lề đường, sắp xếp lại các sạp mua bán, dỡ lều mái che ảnh hưởng giao thông, đã góp phần nâng cao ý thức của cán bộ, đảng viên và Nhân

dân trong tham gia giao thông, trật tự mua bán trên địa bàn thị trấn được đảm bảo, lòng lề, đường thông thoáng. Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị định từng lúc, từng nơi còn thiếu kiên quyết nên hiệu quả chưa cao.

Công tác quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo củng cố kiện toàn bộ máy, thị trấn đã thành lập 01 đội dân phòng trong khu vực Nội Ô. Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân trong hoạt động xây dựng và huấn luyện dân quân tự vệ đạt yêu cầu, thực hiện tốt diễn tập A2 và được trên công nhận loại khá. Đảng ủy và Hội đồng nghĩa vụ quân sự xây dựng kế hoạch phổ biến luật Nghĩa vụ quân sự đến Nhân dân; hằng năm đều đưa thanh niên tham gia nghĩa vụ quân sự đạt chỉ tiêu trên giao. Công tác hậu phương quân đội được Đảng bộ quan tâm giúp đỡ các gia đình có con em đang tại ngũ gặp hoàn cảnh khó khăn, cũng như rước quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, nhằm động viên thanh niên nhập ngũ yên tâm công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Kiện toàn hệ thống chính trị, xây dựng Đảng bộ vững mạnh

Ban Chấp hành Đảng bộ luôn xem công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ quan trọng trong suốt quá trình hoạt động của Đảng bộ. Trong đó chú trọng công tác giáo

dục chính trị tư tưởng, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên tham gia học tập đầy đủ các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước góp phần nâng cao được nhận thức chính trị tư tưởng cho mỗi đảng viên, nắm vững quan điểm đường lối của Đảng, kiên định lập trường quan điểm, tạo được sự thống nhất cao trong Đảng.

Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và tạo nguồn phát triển đảng viên mới, nhằm đảm bảo lực lượng kế thừa, từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ địa phương vững mạnh, đủ điều kiện bố trí vào bộ máy Đảng, Nhà nước và các đoàn thể, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy cử 37 cán bộ trong diện quy hoạch đi học các lớp bổ túc văn hóa, trung cấp, cao cấp lý luận chính trị (trong đó có 02 cao cấp, 15 trung cấp; 20 đồng chí học bổ túc văn hóa cấp II và cấp III). Ban Chấp hành đã xem xét, đề nghị huyện ra quyết định kết nạp 26 đảng viên mới, nâng tổng số lên 92 đảng viên toàn Đảng bộ.

Công tác phân loại, đánh giá chất lượng đảng viên, chất lượng hoạt động của Chi bộ, Đảng bộ hằng năm thực hiện đúng theo hướng dẫn của trên và dựa trên cơ sở đánh giá tiêu chuẩn cán bộ. Năm 2000, có 06 Chi bộ trực thuộc Đảng ủy được phân loại, trong đó có 03 chi bộ (Nội Ô, Mỹ Thuận, Mỹ Lợi) nhiều năm liền đạt vững mạnh. Về phân loại chất lượng đảng viên, có 79/92 đảng

viên chính thức được xét phân loại, trong đó đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ loại I đạt 80%, còn lại hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn một số mặt hạn chế. Từ 1996 - 1999, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa được Ban Thường vụ Huyện ủy công nhận đơn vị trong sạch vững mạnh nhiều năm liền.

Công tác kiểm tra xử lý, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật của Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ luôn được Đảng bộ quan tâm xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với Cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) đã góp phần nâng cao nhận thức nhiệm vụ xây dựng chính đồn Đảng, củng cố đoàn kết nội bộ, chấn chỉnh lề lối làm việc trong thực hiện chế độ lãnh đạo, quản lý điều hành và tăng cường trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện tốt chức năng, kịp thời tham mưu xây dựng và tổ chức kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ công tác kiểm tra được tăng cường, góp phần chấn chỉnh, kiện toàn hoạt động của từng Chi bộ, các trường hợp có dấu hiệu vi phạm của đảng viên đều được xác minh làm rõ, giải quyết kịp thời. Bên cạnh đó, tăng cường công tác giám sát việc thực hiện Quy định 115 của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm để ngăn chặn, chấn chỉnh, uốn nắn kịp thời những dấu hiệu vi phạm và thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với đảng viên.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân từng bước đi vào nề nếp, theo đúng quy định pháp luật. Các chức danh chủ chốt của Hội đồng nhân dân được củng cố, kiện toàn đúng luật định, nội dung, chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân được nâng lên, tiếp xúc cử tri đúng định kỳ, trả lời chất vấn của cử tri theo luật định, thể hiện vai trò là cơ quan dân cử, thực hiện tốt chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân. Các đại biểu Hội đồng nhân dân thể hiện rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ, luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, kịp thời đề đạt và giải quyết các yêu cầu chính đáng của cử tri, thể hiện là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng.

Bộ máy chính quyền tiếp tục được củng cố, kiện toàn, chất lượng và hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân trên các mặt đời sống xã hội được nâng cao, dân chủ cơ sở được phát huy. Thực hiện cải cách hành chính có nhiều tiến bộ và đảm đương được nhiệm vụ. Công tác tiếp dân, giải quyết tốt đơn từ khiếu nại, tố cáo của công dân được kịp thời tạo sự tin tưởng, đồng tình trong Nhân dân. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004 và bầu cử Trưởng ban Nhân dân ấp.

Sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với công tác Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thường xuyên được quan tâm. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều cố gắng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đặc biệt

là sự phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn triển khai quán triệt rộng rãi Nghị định số 29/1998/NĐ-CP của Chính phủ “Về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn”, đã phát huy quyền làm chủ của Nhân dân lao động trong công cuộc phát triển kinh tế, ổn định chính trị xã hội, tăng cường đoàn kết nông thôn. Cụ thể hóa phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, Nhân dân tham gia đóng góp nhiều ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể cũng như nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng ở địa phương. Các đoàn thể đã phát động nhiều phong trào hành động cách mạng, nhất là phong trào kinh tế hợp tác, nông dân sản xuất giỏi, phụ nữ tiết kiệm, thanh niên giúp nhau lập nghiệp, xây dựng tổ hùn vốn, xóa đói giảm nghèo, tuổi trẻ giữ nước, phong trào giữ gìn an ninh trật tự xóm ấp... Qua các phong trào hành động cách mạng ở địa phương, các đoàn thể đã tập hợp và phát triển được 754 đoàn viên, hội viên mới, giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp 15 đảng viên. Tuy nhiên, hoạt động của đoàn thể còn hạn chế do trình độ cán bộ chưa cao, chưa đáp ứng công tác vận động quần chúng tham gia đoàn thể.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, nhiệm kỳ (1996 - 2000), Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Năng suất,

sản lượng lương thực không ngừng tăng lên, đường giao thông nông thôn, điện sinh hoạt, nước sạch được chú ý đầu tư phát triển nhanh. Văn hóa, xã hội khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất, đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học. Ngành Y tế làm tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Công tác xóa đói, giảm nghèo, dân số - kế hoạch hóa gia đình có nhiều thành tích đáng kể. Các hoạt động uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công với nước, Mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh và gia đình liệt sĩ được Đảng bộ và chính quyền thường xuyên quan tâm. Tình hình chính trị - xã hội trên địa bàn luôn ổn định, an ninh - quốc phòng được đảm bảo. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng, xây dựng tốt mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, đảng viên với lãnh đạo cấp trên. Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận trong sạch vững mạnh. Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực được phát huy. Một số chính sách và quy chế đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân được thực hiện một cách nghiêm túc.

Để đạt được những thành tích trên, trước hết là nhờ có đường lối đúng đắn của Đảng, sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và sự giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, Đảng bộ và

Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã không ngừng phát huy dân chủ, giữ vững truyền thống đoàn kết, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, phấn đấu vượt qua khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng quê hương vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

II. PHÁT HUY NỘI LỰC, TẠO BUƯỚC CHUYỂN BIẾN VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (10/2000 - 7/2005)

1. Khơi dậy và phát triển tiềm năng của các ngành kinh tế

Sau 15 năm đổi mới, nhất là 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa hội hội năm 1991 và Chiến lược kinh tế - xã hội năm 1991 - 2000, nước ta đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng. Cùng với xu thế đó, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa có nhiều chuyển biến tích cực trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và đời sống Nhân dân được nâng lên đáng kể. Quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội tiếp tục giữ vững ổn định. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể được quan tâm chỉ đạo, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên được nâng lên, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố vững chắc.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 28-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng và sự chỉ đạo của Huyện ủy về việc tổ chức Đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2000 - 2005. Từ ngày 30 đến ngày 31/10/2000, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành Đại hội đảng viên lần thứ IX, nhiệm kỳ 2000 - 2005; đồng chí Đoàn Hữu Dễn, Bí thư Huyện ủy đến dự và chỉ đạo Đại hội, Đại hội tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2000 - 2005 và nghiêm túc kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 1996 - 2000 của Đảng bộ thị trấn.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm là: “Phát huy sức mạnh tổng hợp, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn theo hướng hiện đại, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao hiệu quả sản xuất, gắn với đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Phát triển kinh tế hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, từng bước cải thiện đời sống Nhân dân. Ổn định tình hình an ninh chính trị, phát huy dân chủ, củng cố và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh”.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ 04 đồng chí, bầu đoàn Đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng

bộ huyện nhiệm kỳ 2000 - 2005 có 07 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết. Đồng chí Phạm Thanh Liêm, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lê Ngọc Thúc - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Lương Văn Vệnh, Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Phạm Minh Tâm - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Văn Liêm - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Trương Phước Huân - Trưởng Công an; đồng chí Lê Minh Trí - Thị Đội trưởng.

Xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, Ban Chấp hành Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo tiến hành quy hoạch tổng thể, triển khai dự án đưa 30 ha đất bị nhiễm phèn ngoài đê ấp Mỹ Thuận chuyển sang trồng tràm. Giai đoạn 2000 - 2005, Đảng ủy cùng với chính quyền đã vận động Nhân dân phát triển diện tích trồng lúa 02 vụ/năm được 2.088 ha (trong đó có 75% diện tích lúa cao sản), tăng 848 ha so năm 2000, đạt 109,89% so chỉ tiêu nghị quyết, năng suất bình quân 4,72 tấn/ha, đạt 104,89% so chỉ tiêu nghị quyết; sản lượng 9.824 tấn, tăng 2.694 tấn so với năm 2000, đạt 112,73% so với chỉ tiêu nghị quyết; nâng vòng quay đất lên 2,7 lần/năm, bình quân lương thực đầu người 1.409kg/người/năm, tăng 209 kg so năm 2000, đạt 117,12% so chỉ tiêu nghị quyết.

Nông nghiệp phát triển ổn định, cơ cấu cây trồng vật nuôi có sự chuyển biến tích cực, cây lúa vẫn là cây lương thực chính, nhưng từng bước thế độc canh được

phá bỏ, thêm vào đó là các loại cây trồng khác như rau, màu thực phẩm trồng được 65 ha; cây mía 70 ha (giảm 05 ha so năm 2000), năng suất bình quân đạt 80 tấn/ha, sản lượng đạt 5.600 tấn; cải tạo 63 ha vườn tạp kém hiệu quả chuyển sang trồng các loại cây ăn trái như xoài, mít, ổi, nâng tổng diện tích vườn cây ăn trái lên 103 ha; trồng 165.000 cây phân tán các loại.

Nhờ các ngành chức năng hỗ trợ, tập huấn ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chuyển dịch nhanh cơ cấu cây trồng, công tác thủy lợi nội đồng được khép kín, chủ động nguồn nước tưới tiêu đã giúp cho nông dân từng bước nâng cao trình độ sản xuất, mạnh dạn đầu tư thâm canh, từ đó tăng năng suất, sản lượng, chất lượng sản phẩm ngày càng tăng.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi cũng được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, tính đến năm 2005, đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định với tổng đàn là 2.662 con, tăng 1.348 con so năm 2000, đạt 177,47% so với chỉ tiêu nghị quyết; đàn gia cầm hơn 30.048 con, đạt 80% chỉ tiêu nghị quyết; đàn trâu 52 con (tăng 22 con), đàn bò 22 con (tăng 13 con). Tuy nhiên, thời điểm cuối năm 2005 do dịch cúm gia cầm bùng phát nhiều nơi, nông dân sản xuất thua lỗ nên hạn chế chăn nuôi, việc tái đàn còn chậm.

Thực hiện Chỉ thị số 68-CT/TW và các chỉ thị, nghị quyết của trên về phát triển kinh tế hợp tác trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ chỉ đạo tiếp tục củng cố các tập đoàn sản xuất hiện có để đi vào hoạt động

nề nếp, hiệu quả. Thị trấn xây dựng được 01 Hợp tác xã nông nghiệp ở ấp Mỹ Lợi A có 25 thành viên tham gia; chọn ấp Mỹ Tân và ấp Mỹ Lợi A thực hiện mô hình cá - lúa và chỉ đạo nhân rộng mô hình ở những nơi có điều kiện, thúc đẩy cơ cấu vật nuôi cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa đa dạng, có giá trị kinh tế, tăng thu nhập trên cùng một diện tích. Công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân được quan tâm, hằng năm, thị trấn phối hợp cùng các ngành liên quan mở từ 05 đến 07 lớp IPM cho nông dân tham gia học tập, tổ chức từ 05 đến 10 cuộc hội thảo hướng dẫn nông dân cách sử dụng thuốc phòng trị bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

Để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, ngoài việc chỉ đạo phát triển đa dạng hóa các loại cây trồng, vật nuôi, Đảng bộ còn quan tâm chỉ đạo xây dựng các công trình thủy lợi tạo nguồn, cơ sở hạ tầng, quy hoạch lại vùng sản xuất cho thích hợp với điều kiện thổ nhưỡng địa phương. Trong nhiệm kỳ, bằng nhiều nguồn vốn của tỉnh, của huyện, thị trấn đã tiến hành nạo vét cơ giới và thủ công được 32 tuyến kênh tạo nguồn với khối lượng đào đắp 143.782 m³, bằng 3.321 ngày công lao động, đáp ứng tưới tiêu 90% diện tích; khép kín 04 khu vực thuộc ấp Mỹ Tân, Mỹ Lợi A nhằm đảm bảo cho khu vực sản xuất lúa.

Việc quản lý đất đai được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo từng bước đi vào nề nếp. Đến năm 2005 đã cấp

được 703 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đạt 95% diện tích phải cấp giấy. Riêng đất khu vực đô thị cấp được 320 giấy cho các hộ trong khu vực Nội Ô, Cầu Đồn. Kết quả đạt được trên đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân yên tâm sản xuất, giảm dần tình trạng tranh chấp ruộng đất kéo dài ở địa phương.

Trên lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ có bước phát triển mới, đến năm 2005, toàn thị trấn có 554 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ, tăng 162 cơ sở so với năm 2000, chủ yếu là các ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, chế biến lương thực, cơ khí hàn tiện, sản xuất nước đá, chế biến thực phẩm... Hầu hết các cơ sở sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ trên địa bàn đều hoạt động có hiệu quả, giá trị tổng sản lượng hàng năm đạt trên 100 tỷ đồng, chiếm 70% tỷ trọng ngành kinh tế. Ngoài phát triển số lượng, mở rộng hệ thống phân phối, trung tâm thị trấn từng bước giữ vai trò đầu mối tiêu thụ, trung chuyển, đảm bảo cung cấp, tiêu thụ hàng hóa, phục vụ đời sống Nhân dân tại địa phương và một số xã lân cận.

Giai đoạn 2000 - 2005, thị trấn đã quy hoạch đầu tư mở rộng, nâng cấp sửa chữa Chợ thị trấn đã tạo diện mạo mới cho thị trấn văn minh, sạch đẹp, góp phần thu hút đầu tư và thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương không ngừng phát triển. Mặt khác, nhằm mở rộng khu vực mua bán cho các hộ thương mại và dịch vụ có

hướng phát triển lâu dài, chính quyền địa phương có nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh tháo gỡ khó khăn về nguồn vốn thị trường, tiếp tục duy trì và phát triển sản xuất, nhiều ngành nghề mới được mở rộng đến các ấp thu hút nhiều nguồn vốn và lao động; các ngành nghề truyền thống được khôi phục và phát huy hiệu quả trong sản xuất. Ngoài ra, các dịch vụ vận tải nhỏ, bưu chính viễn thông, cung ứng vật tư hàng hóa... thương mại được quan tâm đầu tư phát triển.

Cùng với phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được Đảng bộ quan tâm đầu tư khá toàn diện. Đặc biệt là thực hiện Quyết định số 99/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Huyện ủy Mỹ Tú cùng các nghị quyết, kế hoạch của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn trong việc huy động nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Đến năm 2005, thị trấn tiến hành xây dựng 13 công trình cơ sở hạ tầng nông thôn, trong đó có 02 công trình xây dựng trường học, 05 công trình giao thông nông thôn và các công trình phúc lợi xã hội khác. Ngoài ra, Nhân dân còn đóng góp 121 triệu đồng và hàng chục ngàn ngày công lao động làm lộ giao thông nông thôn, nạo vét kênh, mương nội đồng, đảm bảo phục vụ tưới tiêu và hệ thống giao thông nối liền các ấp vùng sâu đi lại dễ dàng cả hai mùa mưa nắng.

Về mạng lưới điện quốc gia, Đảng ủy quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện mục tiêu điện hóa hộ dân. Đến năm 2005, 5/5 ấp đều có điện lưới quốc gia, 1.312 hộ dân có điện sử dụng. Hệ thống thông tin liên lạc cũng được phát triển, từng bước đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của Nhân dân, toàn thị trấn có 764 hộ có máy điện thoại cố định, bình quân 60,52 máy/hộ. Xí nghiệp cấp nước sạch được xây dựng trên địa bàn thị trấn, đã kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng nước hợp vệ sinh cho người dân.

Công tác thu ngân sách và các loại quỹ luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo khai thác các nguồn thu, tuyên truyền vận động Nhân dân nâng cao ý thức thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước. Kết quả thu ngân sách hằng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao. Công tác thu ngân sách luôn thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính, thực hiện chi tiết kiệm theo kế hoạch, chống lãng phí nên đã cơ bản khắc phục tình trạng tọa chi, bội chi ngân sách. Từng bước cân đối được nguồn thu, chi ngân sách Nhà nước, đảm bảo tốt cho hoạt động bộ máy của địa phương.

Về hoạt động tín dụng cũng tăng hơn trước, Ngân hàng Nông nghiệp - Phát triển Nông thôn huyện, Quỹ Tín dụng thị trấn đẩy mạnh đầu tư vốn cho các thành phần kinh tế vay sản xuất, kinh doanh, từng bước đáp ứng được nhu cầu sản xuất, kinh doanh trong Nhân dân.

2. Chú trọng phát triển văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội

Hoạt động Văn hóa - Thông tin, tuyên truyền được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo, cùng với sự đầu tư nâng công suất và thời lượng truyền thanh đưa tiếng nói của Đảng, Nhà nước đến tận người dân, kết hợp với các hình thức tuyên truyền đa dạng góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thâm nhập vào quần chúng, phục vụ tốt các yêu cầu nhiệm vụ chính trị địa phương.

Ngoài Đài Truyền thanh huyện đóng trên địa bàn, Trạm Truyền thanh thị trấn, 05 tổ thông tin ấp, hằng ngày 02 buổi tiếp âm đài Trung ương, tỉnh, huyện thường xuyên phục vụ tốt công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị và phong trào hành động cách mạng địa phương. Các tổ thông tin ấp hoạt động đều, hoạt động văn hóa - văn nghệ ngày càng cải tiến hình thức, nội dung đã đáp ứng kịp thời nhu cầu thông tin đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân, phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, xây dựng đời sống xã hội lành mạnh, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Trang thiết bị hoạt động văn hóa được tăng cường, phong trào văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ đờn ca tài tử, hoạt động thể dục thể thao được duy trì, phát triển. Các môn thể thao có thể mạnh của thị trấn (bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, đi bộ, dưỡng sinh...) tiếp tục được củng cố nâng lên trình độ thi đấu để đạt được những thành tích cao hơn.

Thực hiện Thông tri 04/TTr-UBMTTQVN của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” có nhiều chuyển biến tích cực. Năm 2005, toàn thị trấn có hơn 1.200 hộ, 05/05 ấp được công nhận đạt chuẩn gia đình văn hóa, ấp văn hóa. Nhìn chung, các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa - văn nghệ đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đời sống tinh thần của Nhân dân, góp phần vào việc xây dựng đời sống văn hóa mới, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Về công tác giáo dục, thực hiện quan điểm “Sự nghiệp giáo dục là quốc sách hàng đầu”, Đảng bộ đã chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII), tranh thu nguồn lực đầu tư xây dựng, sửa chữa trường lớp; thị trấn có 01 trường Trung học phổ thông, 01 trường Trung học cơ sở; 01 trường Tiểu học, ngoài các trường ở trung tâm, phát triển thêm một số điểm lẻ trường lớp ở khu vực xa trung tâm, tạo điều kiện cho trẻ lớp 1, lớp 2 đến trường; 01 trường Mẫu giáo; quy mô học sinh ở các cấp học hằng năm đều tăng, năm học 2004 - 2005, toàn thị trấn có 3.770 học sinh đến lớp, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết.

Công tác y tế luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo, thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, đảm bảo phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng chăm sóc, khám và điều trị bệnh cho Nhân dân. Trạm Y tế thị trấn được đầu

tư xây dựng mới, 05/05 ấp đều có tổ y tế và nhân viên y tế cộng đồng. Các trang thiết bị, dụng cụ y tế tiếp tục được đầu tư, đội ngũ y bác sĩ được tăng cường đào tạo bồi dưỡng và ngày càng nâng cao chất lượng, tinh thần phục vụ người bệnh. Các chương trình y tế quốc gia đạt yêu cầu, tổ y tế các ấp thường xuyên được củng cố nên hoạt động khá hiệu quả. Vệ sinh, môi trường trong khu vực đô thị từng bước được cải thiện, cống rãnh được khai thông, vận động Nhân dân thu gom rác đổ đúng chỗ, không đổ rác xuống sông. Vận động Nhân dân xây các hố xí hợp vệ sinh, sử dụng nước sạch. Công tác dân số Kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh, vận động Nhân dân thực hiện các biện pháp tránh thai, tham gia câu lạc bộ không sinh con thứ ba... đã kéo giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 1,25%. Ngành y tế và cơ quan có liên quan cũng quan tâm chăm sóc trẻ có hoàn cảnh khó khăn, giúp các em có điều kiện đến trường, điều trị bệnh, tham gia các hoạt động vui chơi giải trí.

Công tác đền ơn đáp nghĩa và thực hiện chính sách xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện ngày càng tốt hơn. Thực hiện việc tiếp nhận, cấp phát đầy đủ lương, phụ cấp cho các đối tượng chính sách, cán bộ hưu trí và thường xuyên trợ giúp các gia đình chính sách gặp khó khăn, nhất là các Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống. Tập trung cho công tác đền ơn đáp nghĩa, đã bàn giao 19 căn nhà tình nghĩa, giải quyết một phần nhu cầu của các hộ chính sách bức xúc về nhà ở.

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện bằng nhiều biện pháp, nhằm giúp đỡ các hộ nghèo thoát nghèo. Giai đoạn 2000 - 2005, thông qua các chương trình dự án hỗ trợ từ nguồn vay Ngân hàng chính sách, vốn giúp nhau làm kinh tế gia đình của các đoàn thể, thị trấn đã tạo điều kiện về vốn, hướng dẫn sản xuất, chăn nuôi,... giải quyết việc làm cho 331 người lao động, dạy nghề cho 31 lao động, xóa nghèo cho 421 hộ, xây dựng và bàn giao 81 nhà tình thương, góp phần giảm hộ nghèo trên địa bàn.

3. Tăng cường quốc phòng - an ninh

Xác định việc tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ quan trọng cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội địa phương, Đảng ủy đã chỉ đạo kiện toàn bộ máy công an từ thị trấn đến ấp theo hướng xây dựng lực lượng công an trong sạch vững mạnh. Thường xuyên rèn luyện, đào tạo bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ nghiệp vụ và ý thức chiến đấu trong mọi tình huống, sẵn sàng đập tan âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, đủ sức chiến đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể đấu tranh giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được phát huy nhân rộng, thị trấn xây dựng được 05 tổ an ninh nhân dân thu hút 82 thành

viên tham gia, 01 tổ dân phòng kiêm phòng cháy chữa cháy có 10 thành viên.

Công tác quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo củng cố kiện toàn bộ máy, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận chiến tranh Nhân dân. Đảm bảo duy trì chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu và kịp thời xử lý mọi tình huống, không để bị động bất ngờ xảy ra. Quân sự địa phương đã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong công tác tuyển gọi thanh niên nhập ngũ nên công tác tuyển quân hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao cả về số lượng và chất lượng, trong 05 năm (2000 - 2005) đã đưa 48 thanh niên lên đường nhập ngũ (trong đó có 01 đảng viên và 47 đoàn viên). Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ được 120 đồng chí, đạt 2% dân số, huấn luyện đạt trên 85% lực lượng và làm tốt công tác quản lý quân dự bị. Công tác hậu phương quân đội được Đảng bộ coi trọng, thường xuyên quan tâm giúp đỡ những gia đình có con em đang tại ngũ gặp hoàn cảnh khó khăn, nhằm động viên các thanh niên nhập ngũ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh

Xác định công tác xây dựng Đảng là khâu then chốt, nên Đảng bộ tập trung chỉ đạo xây dựng Đảng cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ đã xây dựng quy chế làm việc của Ban Chấp hành, đề ra các

chương trình hành động và kế hoạch tổ chức thực hiện. Đồng thời, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt, thảo luận, đề cao vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Đảng ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng nên có sự chủ động tổ chức triển khai quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy cho cán bộ, đảng viên, đảm bảo số lượng và chất lượng. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng luôn được Đảng bộ quan tâm, từ hình thức đến phương pháp tổ chức học tập nghị quyết, mỗi đợt triển khai quán triệt đều đảm bảo từ 95% trở lên cán bộ, đảng viên tham gia học tập. Sau khi triển khai tham gia học tập từng nghị quyết, chủ trương của Đảng, Đảng bộ đã vận dụng vào chương trình hành động, đổi mới để đưa nghị quyết, chủ trương của Đảng đi vào cuộc sống, phát huy được hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ.

Chi bộ trực thuộc luôn giữ vững sinh hoạt định kỳ, quan tâm mới nội dung, phương thức để nâng cao chất lượng sinh hoạt gắn với việc kiểm điểm xoay vòng. Trong sinh hoạt phát huy tính dân chủ, tập hợp trí tuệ của cán bộ, đảng viên tham gia đóng góp xây dựng nghị quyết và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Đảng bộ chỉ đạo tổ chức Đại hội Chi bộ trực thuộc đúng thời gian quy định và đạt kết quả cao. Đảng bộ thành lập mới

03 Chi bộ (Công an, Y tế, Quỹ Tín dụng Nhân dân thị trấn), nâng tổng số lên 09 Chi bộ trực thuộc Đảng bộ. Đảng ủy đưa 108 đoàn viên ưu tú đi học lớp đối tượng phát triển Đảng và đã xem xét kết nạp 35 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ đến năm 2005 lên 101 đồng chí (do công tác điều động, luân chuyển nên số lượng đảng viên chỉ tăng so đầu nhiệm kỳ 09 đảng viên). Hằng năm, kết quả phân loại Chi bộ có trên 80% Chi bộ trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh nhiều năm liền. Đánh giá về phân loại đảng viên, hằng năm có trên 85% được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ có 07 đảng viên nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, 01 đồng chí nhận Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ được thực hiện đúng nguyên tắc, công khai dân chủ và báo cáo kịp thời về trên; các chức danh quy hoạch cán bộ chủ chốt được đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn quy định, đã đưa đi đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ 73 lượt cán bộ.

Công tác kiểm tra, giám sát luôn được Đảng bộ quan tâm, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với Cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII, nhằm góp phần nâng cao nhận thức nhiệm vụ xây dựng chính đồn Đảng, củng cố đoàn kết nội bộ, chấn chỉnh chế độ lãnh

đạo, quản lý điều hành, tăng cường trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, làm rõ dư luận bức xúc và đơn thư khiếu tố khiếu nại của cán bộ, Nhân dân phản ánh. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện tốt chức năng và kịp thời tham mưu xây dựng và tổ chức kiểm tra, giám sát theo chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ. Kết quả, phần lớn cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng đều chấp hành tốt các quy định của Đảng và nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, vẫn còn một số đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng như: bỏ công tác, bỏ sinh hoạt và cố ý làm trái các quy định của Nhà nước. Ủy ban Kiểm tra đã tham mưu cho Đảng ủy xử lý kỷ luật 09 đảng viên vi phạm.

Hội đồng nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ, đã cụ thể hóa chủ trương của Đảng và cấp trên bằng việc ban hành các nghị quyết về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng; thường xuyên tổ chức các cuộc giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và chính quyền các cấp. Nội dung chất lượng các kỳ họp, tiếp xúc cử tri được nâng lên; cùng với Ủy ban nhân dân giải quyết khá tốt những vấn đề bức xúc ở địa phương. Các đại biểu Hội đồng nhân dân gương mẫu thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quan tâm đến đời sống Nhân dân, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị giải quyết những vấn đề bức xúc của cử tri tại các kỳ họp, thể hiện là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng.

Ủy ban nhân dân tích cực đổi mới phương thức chỉ đạo điều hành, xây dựng quy chế làm việc, từ đó phát huy được vai trò quản lý hành chính Nhà nước trên các lĩnh vực đời sống xã hội, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch trên giao. Thực hiện cải cách hành chính theo mô hình “một cửa” ngày càng đi vào nề nếp, công tác giải quyết tranh chấp kịp thời tạo sự tin tưởng, đồng tình trong Nhân dân. Bộ máy chính quyền từ thị trấn đến cấp được quan tâm củng cố kiện toàn, sắp xếp tinh gọn theo tinh thần Nghị định số 121/2003/NĐ-CP, ngày 21/10/2003 của Chính phủ, Quyết định số 79/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trình độ văn hóa, chính trị và chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân, có sự đổi mới về phong cách, lề lối làm việc. Cuộc bầu cử Trưởng ban nhân dân cấp được tổ chức đúng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, từ đó được Nhân dân đồng tình ủng hộ, cử tri đi bầu đạt trên 95%, số phiếu tín nhiệm đạt từ 95% trở lên đối với từng đại biểu Trưởng ban nhân dân cấp.

Công tác Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo củng cố, kiện toàn bộ máy từ thị trấn đến cấp. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp chặt chẽ với các thành viên để thực hiện mục tiêu chính trị phát triển kinh tế - xã hội thông qua Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở

khu dân cư”, thực hiện đền ơn đáp nghĩa xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương và xóa đói giảm nghèo. Quan tâm vận động các chức sắc, tín đồ tôn giáo, đồng bào dân tộc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 7 (khóa IX) về chính sách tôn giáo, dân tộc của Đảng. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể có nhiều tiến bộ quan trọng, góp phần tích cực đưa nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước đi vào cuộc sống và động viên Nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị địa phương. Các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp quần chúng, nhiều mô hình hoạt động của các đoàn thể đã mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân, như phong trào nông dân sản xuất giỏi, phụ nữ tiết kiệm, thanh niên giúp nhau lập nghiệp... thu hút ngày càng đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia vào các tổ chức hội. Đến năm 2005, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát triển được 702 đoàn viên, hội viên, nâng tổng số lên đến 1.474 đoàn viên, hội viên.

*

* *

Sau 10 năm (1996 - 2005) thực hiện nhiệm vụ chính trị, với sự đoàn kết thống nhất và nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã thực

hiện thắng lợi các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đề ra. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân từng bước được cải thiện, giao thông nông thôn, điện sinh hoạt, y tế, giáo dục và nước sạch được chú trọng phát triển nhanh, góp phần làm thay đổi diện mạo quê hương ngày càng thêm khởi sắc. Lĩnh vực văn hóa - xã hội đã có sự phát triển đáng kể. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng và đạt nhiều tiến bộ, Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận trong sạch vững mạnh. Bộ máy chính quyền tiếp tục được củng cố, chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được nâng lên và đi vào nề nếp làm việc ổn định, đảm bảo đúng pháp luật, hiệu quả và hiệu lực trong quản lý Nhà nước luôn được phát huy, quy chế dân chủ cơ sở, cải cách hành chính được triển khai thực hiện tốt. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực được phát huy, đảm bảo quyền dân chủ của Nhân dân được thực hiện một cách nghiêm túc.

Những thành tích mà Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đạt được là khá toàn diện, tạo tiền đề thuận lợi để Đảng bộ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới. Bên cạnh những thành tích đạt được, trong quá trình lãnh đạo Đảng bộ vẫn còn một số mặt hạn chế tồn tại. Đó là phát triển kinh tế chưa toàn diện, cơ cấu

kinh tế chuyển dịch chậm, kinh tế tập thể chưa đủ mạnh, cơ sở hạ tầng còn thấp kém, sản phẩm nông nghiệp giá cả chưa ổn định, việc trúng mùa, rớt giá thường xuyên xảy ra; các chính sách thu hút đầu tư chậm được đề xuất và khi có chính sách thì chậm tổ chức thực hiện, chưa tạo cơ chế phù hợp cho các ngành nghề phát triển. Các dịch vụ thúc đẩy phát triển đô thị hóa chưa tương xứng với tầm phát triển của địa phương. Giao thông nông thôn chưa đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa nhất là trong mùa mưa. Đây cũng là bài học kinh nghiệm để nhiệm kỳ tới Đảng bộ tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác đổi mới, xây dựng và chỉnh đốn Đảng, làm cho cấp ủy, chi ủy và cán bộ, đảng viên xác định đúng nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là khâu then chốt, là tiền đề quan trọng để thực hiện thành công mục tiêu công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

CHƯƠNG IV

ĐẨY NHANH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN, XÂY DỰNG THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN ĐÔ THỊ VĂN MINH (7/2005 - 4/2015)

I. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY NHANH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN (7/2005 - 5/2010)

1. Khắc phục khó khăn, tiếp tục duy trì phát triển kinh tế

Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX, nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đạt được những thành tích quan trọng và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội; đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện, nâng cao; an ninh - quốc phòng được giữ vững ổn định, hệ thống chính trị ngày càng được vững mạnh, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền ngày càng được củng cố vững chắc.

Đạt được những thành tựu trên là do Đảng bộ đã vận dụng linh hoạt đường lối đổi mới của Đảng trong xây dựng nghị quyết, đề ra giải pháp thực tế của địa phương, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, tập hợp phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo phong trào thi đua sôi nổi thực hiện có kết quả các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra.

Bên cạnh những mặt thuận lợi, Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa cũng còn không ít khó khăn: trình độ năng lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên cũng còn những mặt hạn chế nhất định, chưa ngang tầm với nhiệm vụ mới; trong chỉ đạo sản xuất còn dè dặt, thiếu xác định mũi nhọn, khâu đột phá để tập trung phát triển; tình hình thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi liên tiếp xảy ra; giá cả các mặt hàng nông sản, thực phẩm và thị trường bấp bênh; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định, song vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là trật tự nông thôn, tai nạn giao thông còn tiềm ẩn nguy cơ. Những khó khăn trên đã tác động trực tiếp đến quá trình lãnh đạo của Đảng bộ trong thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 01/3/2005 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Sóc Trăng về chỉ đạo Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2005 - 2010, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ và sự chỉ đạo của Huyện uỷ Mỹ Tú. Từ ngày 12 đến ngày 13/7/2005 Đảng bộ thị trấn

Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tham dự Đại hội có 145/165 đảng viên chính thức trong toàn Đảng bộ.

Đại hội đã thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, các đại biểu tham dự Đại hội đã biểu quyết thống nhất cao với phương hướng và các chỉ tiêu, giải pháp của báo cáo chính trị. Đồng thời, kiểm điểm đánh giá việc lãnh đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 2000 - 2005 của Đảng bộ thị trấn và rút ra những nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp nhiệm kỳ 2005 - 2010.

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ 2005 - 2010 là: “Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tích cực phát huy nội lực của toàn dân, tranh thủ sự hỗ trợ của trên để phát triển nhanh, đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp toàn diện; tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, phấn đấu phát triển thị trấn đạt chuẩn đô thị loại V, ngang tầm là trung tâm điều phối vùng. Từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Tạo việc làm, đi lại học hành, điều trị bệnh, vui chơi giải trí của Nhân dân; giảm nhanh hộ nghèo. Ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng,

hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân”.

Đại hội làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thật sự dân chủ, đoàn kết và đổi mới. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khoá mới gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ 04 đồng chí, bầu đoàn Đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ huyện 12 Đại biểu chính thức và 01 Đại biểu dự khuyết. Đồng chí Lương Văn Vệnh được đại biểu tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng uỷ; đồng chí Huỳnh Văn Miên - Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ; đồng chí Nguyễn Tuấn Kiệt, Phó Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, nhân sự trong Ban Chấp hành Đảng uỷ có nhiều thay đổi; tháng 6/2006 huyện điều động đồng chí Nguyễn Tuấn Kiệt, Phó Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn về huyện sinh hoạt tại Phòng Tài chính - Kế hoạch; điều động đồng chí Huỳnh Văn Miên sang làm nhiệm vụ Phó Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn; Ban Chấp hành bầu bổ sung đồng chí Trần Anh Thư, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ vào Ban Thường vụ Đảng uỷ - Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ thay cho đồng chí Huỳnh Văn Miên. Đến tháng 8/2008, huyện điều động đồng chí Huỳnh Văn Miên về huyện công tác tại Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; điều động đồng chí Lương Văn Vệnh, Bí thư Đảng uỷ sang làm Phó Bí thư - Chủ tịch

Ủy ban nhân dân thị trấn; bầu bổ sung đồng chí Nguyễn Hùng Phương làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn; Huyện uỷ điều động đồng chí Lê Hoàng Diệt, Huyện uỷ viên, Bí thư Đảng uỷ xã Long Hưng về làm Bí thư Đảng uỷ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, đến tháng 10/2008, đồng chí Lê Hoàng Diệt được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Huyện uỷ; đồng thời chuẩn y quyết định bổ sung đồng chí Nguyễn Thị Tú Anh - Bí thư Đoàn Thanh niên thị trấn và đồng chí Lâm Thị Kim Hồng - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn vào Ban Chấp hành Đảng bộ. Đến tháng 3/2010, Huyện uỷ điều động đồng chí Lương Văn Vệnh, Phó Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn nhận nhiệm vụ ở Phòng Tư pháp, giữ chức Trưởng Phòng; điều động đồng chí Trần Anh Thư sang làm Phó Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn; Ban Chấp hành bầu bổ sung đồng chí Phạm Thị Cần làm Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ.

Trên cơ sở quán triệt các Nghị quyết của Huyện uỷ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ đề ra nghị quyết lãnh đạo hằng năm, cùng với sự nỗ lực của cấp uỷ, chính quyền, đội ngũ cán bộ đảng viên và sự hỗ trợ tích cực của các ban, ngành, đoàn thể, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân. Qua 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết lần thứ X, nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đạt được một số thành tựu quan trọng như sau:

Xác định sản xuất nông nghiệp vẫn là kinh tế chủ yếu của địa phương, trong đó cây lương thực chính được tập trung phát triển khá ổn định, chuyển đổi cơ cấu kinh tế vật nuôi, cây trồng có năng suất và giá trị kinh tế cao nhằm tăng lợi nhuận trên cùng một đơn vị sản xuất, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân. Năm 2010, diện tích trồng lúa 9.428 ha (tăng 7.340 ha so năm 2005), đạt 129,23% chỉ tiêu Nghị quyết (trong đó năm 2009 là 1.770 ha, đạt 100%); năng suất bình quân đạt 5,5 tấn/ha (tăng 0,75 tấn/ha so với năm 2005); tổng sản lượng 9.735 tấn/năm, đạt 102% so nghị quyết. Phát triển cây màu được 190 ha, đạt 111,76% chỉ tiêu nghị quyết. Nổi bật là phát triển vườn cây ăn trái có giá trị kinh tế cao với tổng diện tích 115 ha (tăng 10 ha so năm 2005), đạt 92% chỉ tiêu nghị quyết. Ngoài ra, nông dân giữ vững diện tích mía 70 ha, đạt 100% chỉ tiêu; trồng cây phân tán các loại 340.000 cây (tăng 40.000 cây), vượt kế hoạch 8.000 cây/năm. Nhờ được sự hỗ trợ, tập huấn ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi giống mới có năng suất, giá trị kinh tế cao và chuyển dịch nhanh cơ cấu cây trồng, vật nuôi đã giúp cho nông dân nâng cao trình độ sản xuất, mạnh dạn đầu tư thâm canh, từ đó năng suất, sản lượng cũng như chất lượng sản phẩm ngày càng tăng.

Lĩnh vực chăn nuôi được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo. Đến năm 2010, tổng đàn gia súc gia cầm phát triển

với tổng đàn heo hơn 1.500 con, đạt 41,67%; đàn trâu 45 con (tăng 9 con so năm 2005), đạt 86,53% chỉ tiêu nghị quyết; đàn bò 08/100 con (giảm 50 con so năm 2005); đàn gia cầm 30.000 con (tăng 4.052 con so năm 2005), đạt 120% chỉ tiêu nghị quyết. Nhìn chung, chỉ tiêu phát triển đàn gia súc không đạt chỉ tiêu nghị quyết. Phong trào nuôi trồng thủy sản đem lại hiệu quả khá tốt, góp phần tăng thêm thu nhập nên bà con đã tận dụng ao mương, ruộng lúa để thả nuôi các loại cá đồng được 150 ha (tăng 45 ha so năm 2005).

Trên lĩnh vực phát triển kinh tế hợp tác được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo tập trung củng cố và nâng cao chất lượng các mô hình kinh tế tập thể, đồng thời triển khai xây dựng thí điểm mô hình kinh tế tổng hợp khu vực Chòm Tre (ấp Mỹ Lợi A) để sản xuất, chăn nuôi và trồng trọt cá - lúa - màu được 47 ha, năng suất 50 - 60 triệu đồng/ha, đạt 120% chỉ tiêu nghị quyết; duy trì hoạt động Hợp tác xã nông nghiệp ấp Mỹ Lợi A với diện tích 50 ha (gồm 25 thành viên). Đồng thời, Đảng bộ chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa sản xuất gắn với thị trường, phát triển và đa dạng hóa các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế trang trại, kinh tế hộ, các mô hình sản xuất kinh doanh tổng hợp, nâng giá trị bình quân thu nhập từ 30 - 40 triệu đồng/ha năm 2005 lên 50 - 60 triệu đồng/ha năm 2010, đạt 120% chỉ tiêu nghị quyết.

Để đảm bảo sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả cao, Đảng bộ quan tâm chỉ đạo đầu tư hệ thống giao thông, thủy lợi với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”. Hằng năm, vào mùa khô thị trấn huy động lực lượng lao động địa phương tham gia đào đắp được 45 công trình (trong đó 28 công trình làm mới và nâng cấp giao thông, 17 công trình nạo vét) đào đắp được 116.864 m³ đất, đạt 102% chỉ tiêu nghị quyết, đảm bảo phục vụ tưới tiêu 80% diện tích sản xuất nông nghiệp. Về giao thông nông thôn cơ bản đi lại thuận tiện cho Nhân dân trong cả hai mùa mưa, nắng. Nhìn chung, kết quả đầu tư cho giao thông, thủy lợi đã phát huy được hiệu quả, hoàn thành nhiều công trình cơ sở hạ tầng nông thôn đưa vào phục vụ đời sống và sản xuất, góp phần quan trọng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, vững chắc trong sản xuất nông nghiệp.

Trên lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ được Đảng bộ quan tâm tập trung đầu tư nâng cấp mở rộng Chợ thị trấn (Mỹ Tú), mở rộng 01 nhà Chợ thực phẩm tươi sống. Toàn thị trấn có 91 cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Ngành nghề chủ yếu là vật liệu xây dựng, chế biến lương thực, cơ khí hàn tiện, vật tư nông nghiệp, đóng gỗ, sản xuất nước đá... Hầu hết các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp đều hoạt động có hiệu quả, sản lượng giá trị hằng năm đều tăng, góp phần giải quyết việc làm cho lao động địa phương. Mạng lưới thương

mại - dịch vụ trong thị trấn có 835 cơ sở với chiều hướng phát triển tốt, lượng hàng hóa ngày càng nhiều, mẫu mã chủng loại ngày càng đa dạng, phong phú đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân.

Trên lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng có sự phát triển khá rõ nét, bằng nguồn ngân sách và huy động sự đóng góp của Nhân dân, thị trấn đã có thêm nhiều công trình mới, như: trường học, công trình thủy lợi, công trình giao thông, công trình điện và một số công trình phúc lợi xã hội khác. Những công trình Nhà nước và Nhân dân cùng làm được tích cực triển khai thực hiện hằng năm, kết quả nhiều tuyến đường, đoạn đường xóm ấp được mở rộng, việc xây cất nhà ở trong dân phát triển nhanh làm thay đổi bộ mặt đô thị của thị trấn, đời sống người dân càng được nâng cao đã mở ra một triển vọng tốt đẹp cho những năm tiếp theo.

Về điện hóa nông thôn, Đảng ủy chỉ đạo tranh thủ các nguồn vốn tập trung đẩy nhanh tiến độ lắp điện kế để cung cấp điện sinh hoạt, sản xuất cho Nhân dân. Thực hiện mục tiêu điện hóa hộ dân, đến năm 2010 có thêm 156 hộ có điện sử dụng, nâng tổng số lên 1.403 hộ có điện sử dụng. Hệ thống thông tin liên lạc phát triển khá nhanh, từng bước đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của Nhân dân. Về nước sinh hoạt được trên đầu tư 5.000m ống dẫn nước sạch, nâng tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch, chiếm 83% so với tổng số hộ, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết.

Về lĩnh vực thu chi ngân sách và các loại quỹ, Đảng bộ chỉ đạo Ủy ban nhân dân thị trấn xây dựng kế hoạch thu đúng, thu đủ, trên tinh thần khai thác các nguồn thu ở địa phương, tổng thu ngân sách hằng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao. Nhìn chung, tình hình quản lý thu chi ngân sách địa phương từng bước đi vào nề nếp, đúng nguyên tắc, đảm bảo luật ngân sách và tiết kiệm, cân đối được thu, chi, mỗi năm đều có kết dư ngân sách.

Về lĩnh vực tín dụng, các Ngân hàng (Nông nghiệp, Chính sách xã hội, Quỹ Tín dụng Nhân dân thị trấn) phát vay phục vụ nhu cầu phát triển các thành phần kinh tế và chuyển dịch kinh tế với tổng dư nợ năm 2009 là 60 tỷ đồng, trong đó nợ quá hạn chiếm từ 0,03 - 12%. Ngoài ra, Đảng bộ còn quan tâm tranh thủ các nguồn vốn thông qua chính sách kích cầu của Chính phủ theo Quyết định số 131/QĐ-CP, Quyết định số 579/QĐ-TTg cho nông dân vay bằng hình thức trả góp hàng ngày để khuyến khích các cơ sở mở mới, thay đổi công nghệ cho 600 hộ, với số tiền 13 tỷ 264 triệu đồng.

Công tác quản lý đất đai được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo, trong nhiệm kỳ cấp 512 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nâng tổng số đến nay có 1.877 hộ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết.

2. Chăm lo sự nghiệp văn hoá và thực hiện các chính sách xã hội

Xác định việc không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân là nhiệm vụ trọng tâm, Đảng bộ luôn quan tâm đến việc xây dựng đời sống văn hóa, nâng cấp, xây dựng các thiết chế văn hóa ở cơ sở, trong đó xây dựng được 02 nhà sinh hoạt cộng đồng ấp. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được duy trì và phát triển, thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt để phục vụ Nhân dân vào các dịp, lễ, tết. Các hoạt động văn hóa - thông tin, thể dục thể thao phát triển đều khắp các ấp, trang thiết bị từng bước được bổ sung, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần của người dân qua các phong trào văn hóa, văn nghệ với nhiều hình thức. Phong trào thể dục - thể thao và phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tiếp tục được phát triển và thu hút ngày càng đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

Hệ thống truyền thanh được cấp trên quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị hoạt động chất lượng cao thực hiện tiếp âm theo quy định và nâng công suất, thời lượng đã kịp thời tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các mặt công tác trọng tâm của địa phương đến tận quần chúng Nhân dân.

Thực hiện Thông tri 04-TTr/UBMTTQVN của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” gắn với xây dựng đô thị văn minh có nhiều chuyển biến tích cực. Trong nhiệm kỳ, hằng năm có trên 95% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hoá mới, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết, 5/5 ấp được tái công nhận ấp văn hoá nhiều năm liền, đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết. Nhìn chung, các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đời sống tinh thần của Nhân dân, góp phần vào việc xây dựng đời sống văn hóa mới, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

Với sự chỉ đạo tập trung của Đảng bộ, chính quyền và sự giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể đã huy động được toàn xã hội cùng quan tâm chăm lo sự nghiệp giáo dục địa phương phát triển cả về quy mô chất lượng và cơ sở vật chất. Các trường thực hiện khá tốt phong trào thi đua “Hai tốt”, “Hai không” với bốn nội dung và Cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động và triển khai thực hiện tốt chủ đề “Đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục”. Nhờ vậy, chất lượng dạy, học tập ngày càng tốt hơn, tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường ngày càng tăng. Học sinh đạt loại khá giỏi và tốt nghiệp ở các bậc học ngày được nâng lên, tiểu học

và trung học cơ sở đạt từ 90 - 100%; đội ngũ giáo viên ở các cấp đạt chuẩn 100%.

Về cơ sở vật chất được trên đầu tư xây dựng mới trường Tiểu học B; nâng cấp sửa chữa trường Mẫu giáo; đầu tư xây dựng mới trường Mầm non, Tiểu học A, Trung học cơ sở theo hướng đạt chuẩn. Trung tâm học tập cộng đồng từng bước phát huy hiệu quả, hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn, Hội, Đội trong nhà trường ngày càng được củng cố, góp phần quan trọng trong việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục. Năm 2005, thị trấn được trên công nhận đạt chuẩn quốc gia về phổ cập trung học cơ sở, 05 năm liên tục (2000 - 2005) được công nhận đạt chuẩn quốc gia về công tác xoá mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học.

Phong trào khuyến học, khuyến tài được Đảng bộ quan tâm, Hội đồng Giáo dục, Hội Khuyến học vận động cán bộ, mạnh thường quân và Nhân dân đóng góp quỹ khuyến học, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân, Hội Khuyến học thị trấn phối hợp với Ban Giám hiệu các trường tổ chức đêm văn nghệ gây quỹ khuyến học, đã huy động trên 100 triệu đồng, cấp hàng trăm suất học bổng hỗ trợ học sinh nghèo hiếu học, học sinh khá giỏi hằng năm. Nhằm vinh danh các nhà giáo, Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân và Hội Khuyến học thị trấn đã tổ chức Họp mặt ngày Nhà giáo Việt Nam cho tất cả thầy, cô giáo các trường trên địa bàn thị trấn về dự.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều tiến bộ. Ngành y tế không ngừng nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh cho Nhân dân. Hằng năm, thực hiện các chương trình y tế quốc gia, vận động Nhân dân phòng tránh dịch bệnh chủ động, ngăn chặn kịp thời các dịch bệnh truyền nhiễm lây lan trên địa bàn. Trên 98% trẻ em trong độ tuổi được tiêm phòng đầy đủ vắc - xin, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm còn 18,49% (năm 2009), đạt 92% chỉ tiêu. Mạng lưới y tế ở các ấp được kiện toàn, 05/05 ấp đều có tổ y tế, cơ sở vật chất được tăng cường. Trạm Y tế thị trấn được trên công nhận đạt 10 chuẩn y tế quốc gia.

Thực hiện có hiệu quả mục tiêu chiến lược dân số giai đoạn 2006 - 2010, thị trấn không có trường hợp sinh con thứ 3 trở lên, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 0,035% năm 2005 xuống còn 0,015% năm 2010, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên còn 1,25%.

Công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm thường xuyên, triển khai thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em theo Quyết định số 134/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tổ chức nhiều hoạt động vui chơi, tặng quà cho trẻ em nhân các ngày lễ thiếu nhi, khai giảng năm học mới, thực hiện việc cấp phát bảo hiểm y tế cho trẻ theo quy định.

Vệ sinh môi trường từng bước được cải thiện, một số dịch bệnh nguy hiểm được khống chế và đẩy lùi như cúm A H1N1, H5N1, dịch bệnh sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng... Đến năm 2010, toàn thị trấn có 83% hộ dân sử dụng nước sạch đạt 92,2% chỉ tiêu, 75% dân sử dụng hố xí hợp vệ sinh, đạt 100%.

Công tác đền ơn đáp nghĩa luôn được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt, việc chi trả chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các khoản trợ cấp khác cho các đối tượng chính sách, thương binh, thân nhân liệt sĩ, chi trả lương cho cán bộ về hưu được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Hằng năm tổ chức tốt các ngày họp mặt, thăm viếng tặng quà cho gia đình chính sách, gia đình nghèo nhân kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, Tết Nguyên đán.... Ngoài ra, thị trấn còn tranh thủ sự đầu tư của cấp trên và vận động Nhân dân đóng góp xây dựng 07 căn nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách gặp khó khăn về nhà ở. Đối với người có công với nước, thị trấn tiến hành thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về “Chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước”; Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg, ngày 6/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung

sửa đổi Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg, ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về “Thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương”, đã tiếp nhận 148 hồ sơ gửi về huyện xem xét giải quyết. Công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả. Được đầu tư của Trung ương, tỉnh, huyện qua các chương trình dự án hỗ trợ sản xuất, giống, cây trồng, vật nuôi, tập huấn chuyển giao kỹ thuật đã giúp nhiều hộ nông dân thoát nghèo, nâng cao mức sống. Hưởng ứng Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, thị trấn đã vận động tổ chức, cá nhân và Nhân dân đóng góp 60 triệu đồng, xây dựng 72 căn nhà tình thương cho hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở; giới thiệu việc làm cho 1.317 lao động (trong đó có 09 lao động xuất khẩu), góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo ở địa phương.

3. Củng cố quốc phòng - an ninh

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 31/7/1998 của Bộ Chính trị về “Chiến lược bảo vệ an ninh Tổ quốc” và Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP của Chính phủ về “Tăng cường công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới”, cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội địa phương, Đảng bộ đã chỉ đạo thực

hiện tốt phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”, chủ động phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội đạt hiệu quả. Thường xuyên củng cố lực lượng công an từ thị trấn đến ấp, Đội dân phòng, Tổ nhân dân tự quản đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự địa phương, số vụ phạm pháp hình sự; tai nạn giao thông giảm dần qua từng năm, tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội ổn định.

Nhận thức đúng đắn và đầy đủ vị trí, vai trò của quốc phòng nên Đảng bộ luôn tập trung cho nhiệm vụ quân sự địa phương. Công tác sẵn sàng chiến đấu, triển khai hoàn chỉnh các phương án diễn tập phòng thủ chống xâm nhập, bạo loạn lật đổ, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ được quan tâm, thị trấn xây dựng 01 trung đội cơ động 27 đồng chí; 05/05 ấp đều có 01 tiểu đội tại chỗ, đặc biệt năm 2007 thị trấn đã hoàn thành công tác diễn tập đạt loại khá; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ được 140 đồng chí, chiếm 2% dân số; công tác huấn luyện được quan tâm hằng năm đạt trên 85% lực lượng và làm tốt công tác quản lý quân dự bị; trong nhiệm kỳ đã đưa 43 thanh niên lên đường bảo vệ tổ quốc (trong đó có 03 đảng viên, 40 đoàn viên). Nhờ thực hiện tốt công tác tuyển gọi thanh niên nhập ngũ nên công tác tuyển quân hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao cả về số lượng và chất lượng.

4. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh

Đảng bộ xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là khâu then chốt, vì thế Đảng bộ thường xuyên củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) gắn với Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đảng bộ thường xuyên tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước, kiên quyết đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch và những tiêu cực xã hội. Đặc biệt, Đảng ủy đã tích cực tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng bộ và cả hệ thống chính trị. Cuộc vận động được đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện. Các cấp ủy Đảng, chính quyền nhận thức sâu sắc về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của Cuộc vận động, coi đây là Cuộc vận động lớn nhằm xây dựng Đảng, xây dựng nền tảng đạo đức xã hội. Cuộc vận động đã thực sự lan tỏa trong cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Ý thức rèn luyện về đạo đức, lối

sống của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Sự chuyển biến từ nhận thức đến hành động đã góp phần khắc phục một bước tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên. Chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh đổi mới phương pháp và phong cách làm việc đạt hiệu quả cao hơn, cán bộ, đảng viên có thái độ hòa nhã, tận tụy phục vụ Nhân dân, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết nội bộ, ý thức thực hành tiết kiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cục bộ, tham ô, lãng phí, quan liêu; sâu sát với công việc và hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Bên cạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng bộ luôn quan tâm củng cố tổ chức đảng, kiện toàn các tổ chức đảng yếu kém và thành lập mới 03 Chi bộ, nâng tổng số lên 15 Chi bộ trực thuộc. Ngoài ra, Đảng bộ còn chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp ủy, duy trì sinh hoạt Chi bộ định kỳ hằng tháng, nội dung sinh hoạt gắn với những vấn đề thiết thực phải bàn giải quyết tại ấp, tại ngành. Qua đó, hầu hết các tổ chức đảng đều có chuyển biến mới trong công tác xây dựng củng cố tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên. Kết quả phân loại chất lượng Chi bộ hằng năm có trên 80% Chi bộ trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh, nhiều năm liền Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh. Về đánh

giá phân loại đảng viên, hằng năm có từ 90 - 95% được xếp loại hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công tác phát triển đảng viên mới được Đảng bộ quan tâm, đến năm 2010 đã kết nạp 57 đảng viên mới (đạt 114% chỉ tiêu Nghị quyết), nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ đến nay lên 165 đồng chí (so năm 2005 tăng 64 đảng viên), góp phần bổ sung kịp thời nguồn cán bộ ở cơ sở. Đảng bộ đã đề nghị tặng huy hiệu 30 năm tuổi đảng cho 14 đồng chí cao niên tuổi đảng của thị trấn.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ được thực hiện đúng nguyên tắc, công khai dân chủ, các chức danh quy hoạch chủ chốt được đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn quy định. Trong nhiệm kỳ, có 37 cán bộ, đảng viên, công chức được tạo điều kiện theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, văn hóa. Trong đó có 04 đồng chí học Đại học, 09 đồng chí học trung cấp chính trị, 24 đồng chí học sơ cấp chính trị và các lớp ngắn hạn do huyện tổ chức. Đến cuối năm 2010, đại bộ phận cán bộ chủ chốt của thị trấn đều có trình độ đại học và tương đương.

Thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị “Về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với Chi ủy, Đảng ủy cơ sở và gương

mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân”. Thị trấn tiếp nhận được 170 đảng viên, nhìn chung đảng viên thực hiện tốt việc tham gia các cuộc sinh hoạt nơi cư trú, giữ mối liên hệ tốt với Đảng ủy, Chi ủy, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nghĩa vụ công dân.

Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng bộ quan tâm tập trung vào các nội dung kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng, nghị quyết, chủ trương, các quy định của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Hằng năm, Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát theo quy chế, từ đó chất lượng sinh hoạt Chi bộ có nhiều chuyển biến tích cực. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành nhiều lượt kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và 29 đảng viên có dấu hiệu vi phạm, đã kỷ luật 29 đảng viên, trong đó khai trừ 04, cách chức 01, cảnh cáo 09, khiển trách 02, kiểm điểm rút kinh nghiệm 13; tỷ lệ đảng viên sai phạm hằng năm dưới 2%. Nội dung sai phạm là chấp hành chỉ thị, nghị quyết không nghiêm, vi phạm những nguyên tắc Điều lệ Đảng, vi phạm đạo đức lối sống.

Hoạt động Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn có nhiều tiến bộ. Vai trò, chức năng giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân trên các lĩnh vực được tăng cường, tổ chức định kỳ các kỳ họp Hội đồng nhân dân thực hiện đúng luật định, nội dung các kỳ họp thường

xuyên được đổi mới, công tác tiếp xúc cử tri được đi vào nề nếp, kiến nghị của cử tri và ý kiến phản ánh của người dân được quan tâm giải quyết những vấn đề bức xúc, cũng như những nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực trong quản lý, điều hành nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương. Bộ máy tổ chức Ủy ban nhân dân được sắp xếp phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ gắn với việc bố trí theo chuyên môn, năng lực, sở trường đúng theo Nghị định số 121/2003/NĐ-CP, ngày 21/10/2003 của Chính phủ về “Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn”. Đội ngũ cán bộ, công chức thường xuyên được bồi dưỡng, đào tạo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công tác cải cách hành chính và nhiệm vụ quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn. Thực hiện cải cách hành chính mô hình một cửa theo Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg, ngày 04/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế “một cửa” tại cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương góp phần đưa hoạt động hành chính của Ủy ban nhân dân thị trấn đi vào nề nếp, các quy trình thủ tục hành chính được công khai và đơn giản hóa, tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ công dân thực hiện đúng thời gian quy định, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính tăng dần qua các năm, tạo được lòng tin trong Nhân dân. Thực hiện

tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện khá tốt. Trong nhiệm kỳ, thị trấn tiếp nhận 74 đơn thư của công dân đã giải quyết 38 trường hợp, chuyển về trên xem xét 32 đơn, chuyển trả 04 đơn. Nhìn chung, chất lượng và hiệu quả hoạt động của chính quyền được nâng lên thông qua việc triển khai thực hiện có kết quả bước đầu về cải cách hành chính, xây dựng và củng cố tổ chức bộ máy, trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức tiếp tục được nâng lên.

Công tác Dân vận - Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo, trọng tâm là củng cố kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động từ thị trấn đến ấp. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động gắn với đa dạng hóa các hình thức vận động tập hợp quần chúng. Tập trung tuyên truyền giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn. Xây dựng nhiều mô hình phát triển sản xuất, chăm lo thiết thực đời sống người dân, tạo thêm việc làm, xóa đói giảm nghèo trong đoàn viên, hội viên, thu hút quần chúng tham gia vào tổ chức hội ngày càng đông. Qua các phong trào hành động cách mạng ở địa phương đã phát triển được 1.264 đoàn viên, hội viên

mới. Nâng tổng số lên 2.738 đoàn viên, hội viên chiếm 39% dân số, đạt 97,5% chỉ tiêu nghị quyết. Hằng năm có trên 80% tổ chức đoàn, hội đạt danh hiệu vững mạnh, vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2005 - 2010 với nhiệm vụ trọng tâm là lãnh đạo Nhân dân tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã lãnh đạo Nhân dân phát huy nội lực, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy thế mạnh và khai thác mọi nguồn lực để tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ, các ngành sản xuất đều phát triển, thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn năm sau cao hơn năm trước, thu nhập bình quân đầu người ngày càng tăng, đời sống của Nhân dân không ngừng được cải thiện. Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư phát triển, các công trình điện, đường, trường, trạm, thủy lợi, chợ, nước sinh hoạt được đầu tư, phát triển nhanh làm cho bộ mặt thị trấn có nhiều thay đổi nhanh chóng. Văn hóa - xã hội có những bước phát triển, chính trị được ổn định, an ninh quốc phòng được củng cố, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường. Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được quan

tâm, hoạt động có hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bộ được khẳng định. Đây là tiền đề vững chắc để Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục vững bước trên con đường tiếp theo, quyết tâm đạt được nhiều thành tích cao hơn nữa.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG ĐÔ THỊ VĂN MINH (2010 - 2015)

Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa lãnh đạo địa phương phát triển kinh tế, thúc đẩy văn hóa tiến bộ, ổn định trật tự an toàn xã hội, củng cố Đảng bộ theo hướng ngày càng vững mạnh. Điều đáng ghi nhận là giai đoạn này, Đảng bộ thị trấn, chính quyền cùng Nhân dân tiến hành xây dựng thị trấn văn minh đô thị với 5 nội dung và 24 tiêu chí, nhằm mục tiêu đưa đời sống Nhân dân tiến lên trên con đường phát triển tới hướng thụ văn minh, hiện đại.

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị về “Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng”; Kế hoạch của Huyện ủy Mỹ Tú về tổ chức Đại hội Đảng bộ cơ sở, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Ngày 07/5/2010, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, nhiệm kỳ

2010 - 2015, đây là Đại hội điểm của huyện về trực tiếp bầu Bí thư, với chủ đề “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, giữ vững ổn định chính trị, huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế theo cơ cấu thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, gắn với phát triển nông nghiệp toàn diện; tập trung phát triển kết cấu hạ tầng, xã hội, xây dựng đô thị văn hóa và đô thị hóa nông thôn”.

Đại hội tập trung thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn và thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu, nghị quyết của Báo cáo chính trị đề ra. Đồng thời, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2010 - 2015 với mục tiêu tổng quát là: “Tăng cường sự đoàn kết thống nhất, phát huy mạnh mẽ nội lực, tăng trưởng kinh tế theo cơ cấu thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, gắn với phát triển nông nghiệp toàn diện; tập trung phát triển kết cấu hạ tầng, xã hội, xây dựng đô thị văn hóa và đô thị hóa nông thôn. Phát triển hệ thống dịch vụ gắn với ngành nghề truyền thống, nông nghiệp và nông thôn mới. Xây dựng bộ mặt văn hoá đô thị gắn với xây dựng đời sống văn hoá đi đôi giải quyết các vấn đề bức xúc xã hội, nâng cao các chương trình mục tiêu an sinh xã hội. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của

tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên gắn với đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đi vào chiều sâu trong đời sống xã hội”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá mới gồm 15 đồng chí, Ban Thường vụ 05 đồng chí, bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên 11 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết. Đồng chí Lê Hoàng Diệt tiếp tục được Đại hội bầu trực tiếp làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Thị Cần - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Trần Anh Thư, Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn.

Trên cơ sở phát huy thành tích sau 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tập trung học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, nhất là, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn, nhiệm kỳ 2010 - 2015, Ban Chấp hành Đảng bộ ban hành Quy chế hoạt động và xây dựng Chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, xác định rõ mục tiêu nhiệm vụ từng giai đoạn, từng năm để ban hành nghị quyết lãnh đạo tổ chức thực hiện, đồng thời phân công các Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phụ trách từng địa bàn, từng lĩnh vực cụ thể. Đặc biệt là tập trung vào 05 nội dung và 24 tiêu chí xây dựng thị trấn văn minh đô

thị, xây dựng cơ sở hạ tầng và xoá đói giảm nghèo.

Mặc dù còn nhiều khó khăn về nguồn vốn đầu tư, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội yếu kém. Sản xuất nông nghiệp chịu sự tác động bất lợi của thời tiết, thiên tai, dịch bệnh, tình hình giá cả thị trường đã gây trở ngại không ít trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Nhưng với sự đoàn kết nhất trí và sự nỗ lực khắc phục khó khăn của Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã phấn đấu, phát huy lợi thế tiềm năng địa phương, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2010 - 2015.

1. Tình hình thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa bước vào xây dựng đô thị văn minh

Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa là trung tâm của huyện, nên có nhiều thuận lợi cũng như khó khăn riêng trong xây dựng đô thị văn minh. Đây là một chủ trương vô cùng đúng đắn của Trung ương, nhằm mục tiêu nâng cao đời sống của Nhân dân. Đảng ủy thị trấn phối hợp các ban, ngành, đoàn thể huyện tổ chức phát động đăng ký thực hiện xây dựng thị trấn văn minh đô thị giai đoạn 2013 - 2015. Tiến hành xây dựng kế hoạch, phân công giao trách nhiệm cho từng ngành, đoàn thể, tập trung thực hiện những tiêu chí đạt điểm thấp... Thông qua đợt vận động đã giúp thị trấn đạt 15/24 tiêu chí với 181/200 điểm. Đến 2015, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã

đạt được 17/24 tiêu chí xây dựng thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh. Bộ mặt đô thị ngày càng khang trang khởi sắc, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ngày càng phát triển mạnh mẽ, đã có 91% hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 13,11%, những tiêu chí còn lại sẽ được tiếp tục đầu tư, hỗ trợ để hoàn thành trong thời gian tới.

Từ năm 2008, Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã cụ thể hóa các nội dung thực hiện gắn với phong trào nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, người dân trong xây dựng và thực hiện văn minh đô thị. Trong đó, tập trung vào các nội dung: xây dựng nếp sống văn minh trong giao tiếp, ứng xử; giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt các quy hoạch về trật tự đô thị và an toàn giao thông.... thành lập Tổ chỉnh trang đô thị, phối hợp với các ngành chức năng huyện sắp xếp lại trật tự mua bán tại khu vực Nội Ô chợ thị trấn và các tuyến đường trên địa bàn, như: Hùng Vương, 3-2, Trần Hưng Đạo...

Để có một hạ tầng giao thông đáp ứng với một đô thị văn minh, Đảng bộ, chính quyền các cấp và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã nỗ lực phát huy theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”. Qua

đó, tranh thủ sự đầu tư của trên 2 tỷ đồng chỉnh trang vỉa hè tuyến đường 3/2; vận động 73 hộ dân trên tuyến đường hiến đất để thực hiện. Nhiều cây cầu giao thông tại các ấp xây dựng theo phương thức xã hội hóa, như: cầu Kênh Chòm Tre, Năm Quynh, Ba Phổ, Thiên Phước 4 từng bước đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân.

2. Tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn và phát triển các ngành kinh tế

Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa phát triển kinh tế trong điều kiện đặc thù, mà trọng tâm là phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Trong giai đoạn 2010 - 2015, bằng kinh phí cấp trên hỗ trợ và từ ngân sách của thị trấn, địa phương đã đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nâng cấp các tuyến Tỉnh lộ 939, 940 nối với Quốc Lộ 1A, Quản lộ Phụng Hiệp, xây dựng mới và nâng cấp 07 công trình giao thông ở trung tâm thị trấn, hỗ trợ sửa chữa nâng cấp nhà lồng chợ cũ, xây dựng Trung tâm thương mại giai đoạn I, góp phần mở rộng, phát triển khu vực buôn bán. Các tiểu thương được vay vốn, khuyến khích các cơ sở mở mới, thay đổi công nghệ cũ và mua phương tiện vận chuyển hàng hóa, phát triển thành các đầu mối tiêu thụ hàng hóa trên địa bàn. Các tổ chức tín dụng, ngân hàng đã hỗ trợ Nhân dân thị trấn vay hơn 100 tỷ đồng với lãi suất phù hợp, nên từ 197 (năm 2010) cơ sở chủ yếu kinh doanh bách hóa tổng hợp, dịch vụ ăn uống, nhà trọ, dịch vụ vận tải,

nước đá, xay xát chế biến thực phẩm, cơ khí hàn tiện, vật liệu xây dựng, lò sấy tăng lên 892 cơ sở năm 2015, đã góp phần tạo ra các nguồn thu đáng kể đóng góp cho ngân sách của thị trấn.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy chỉ đạo các ngành hữu quan đẩy mạnh các hoạt động vận động nông dân tích cực tham gia tổ hợp tác, cánh đồng mẫu lớn ở ấp Mỹ Lợi A, Mỹ Thuận và Mỹ Tân, hỗ trợ cho nông dân về kỹ thuật, cung ứng các dịch vụ về vật tư nông nghiệp, giống lúa đặc sản, phân, thuốc, làm đất và ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm đầu ra với các công ty, doanh nghiệp, tổ chức thực hiện mô hình ủ phân hữu cơ vi sinh bằng phế phẩm nông nghiệp. Nhờ đó, năng suất, sản lượng hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu. Tổng diện tích gieo trồng lúa từ năm 2011 - 2015 được 10.010 ha, riêng năm 2015 là 2.090 ha, năng suất 6,19 tấn/ha, tổng sản lượng 12.954 tấn.

Đẩy mạnh sản xuất trên lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi theo hướng tập trung, tổ hợp tác đi đôi với hỗ trợ về vốn, kỹ thuật và mở rộng mô hình sản xuất hiệu quả do các đoàn thể quản lý. Cây ăn quả có diện tích 87 ha gồm các loại như xoài, chanh, quýt, táo, nhãn, bưởi, mận, chuối.... nhưng giá trị kinh tế không cao, chỉ là thu nhập phụ và đáp ứng nhu cầu gia đình là chủ yếu. Diện tích màu 250 ha với các loại rau, đậu, khoai, trong đó diện tích bắp 12 ha, năng suất 22,5 tạ/ha, sản lượng 27 tấn/năm, năm 2015 diện tích mía giảm 50 ha so năm 2010.

Tập trung phát triển chăn nuôi, đàn heo đạt 9.169 con; đàn gia cầm dao động trong khoảng 203.157 đến 150.000 con. Tuy nhiên, do giá cả không ổn định, dịch bệnh nên số lượng gia súc, gia cầm giảm, thủy sản giảm 100 ha, chỉ còn 596 ha, đàn trâu giảm 25 con, hiện còn 20 con, đàn bò giảm 42 con, hiện còn 08 con. Một số hộ tự phát tìm con giống mới về nuôi thử nghiệm như gà vườn, lươn, cá sấu, chồn hương, baba...

Các ngành và đoàn thể dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy đã củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã. Toàn thị trấn có 01 hợp tác xã nông nghiệp và 05 tổ hợp tác với 133 thành viên hoạt động khá hiệu quả góp phần nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế hộ gia đình, thu nhập bình quân hằng năm đạt từ 60 - 80 triệu đồng/ha. Để duy trì tổ hợp tác, thị trấn được huyện đầu tư 01 Trạm bơm phục vụ tưới tiêu cho 40 ha lúa của hợp tác xã, hỗ trợ mua 03 máy gặt đập liên hợp, 01 máy cấy trị giá hơn 2 tỷ đồng, hỗ trợ trên 100 triệu đồng cho hợp tác xã mua thuốc bảo vệ thực vật, 30 tấn phân hữu cơ, làm lúa giống RVT (10 ha), thí điểm trồng lúa sinh thái...

Về lĩnh vực đất đai, Đảng bộ thị trấn tăng cường chỉ đạo quản lý đất đai, thu hồi, giao đất và bồi thường, giải phóng mặt bằng để phục vụ tốt cho các công trình, dự án trên địa bàn thị trấn, kiểm tra và quản lý tốt các công trình xây dựng đô thị và nhà ở, đồng thời xử lý

nghiêm các trường hợp xây dựng trái phép và không xin phép. Thực hiện cho đăng ký được 1.455 thửa đất đủ điều kiện đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện xong việc cấp đổi, cấp mới lần đầu giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất.

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm, xe thu gom rác trọng tải 1 tấn và xe nhỏ thu gom các tuyến lộ nhỏ đảm bảo thu gom rác ngày 2 buổi ở 02 ấp Nội Ô và Cầu Đồn, nâng cấp và xây dựng mới hệ thống cống rãnh ở khu vực chợ ấp Nội Ô và khu vực lộ cũ ấp Cầu Đồn...Đầu tư đưa nước sạch đến các ấp ngoại ô, vận động hộ dân khoan cây nước... có 94% hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh. Ngoài ra, vận động người dân sử dụng hố xí hợp vệ sinh, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong sản xuất kinh doanh. Phòng Tài nguyên - Môi trường và Hội Nông dân huyện triển khai đầu tư 03 điểm “thu gom rác thải sinh học và bao bì thuốc bảo vệ thực vật trên đồng ruộng” ở ấp Mỹ Lợi A, Mỹ Tân và Mỹ Thuận.

Lĩnh vực tài chính tín dụng có sự thay đổi rõ nét, thu ngân sách hằng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao, thu năm sau cao hơn năm trước. Thực hiện tiết kiệm chi 10% và có dự phòng. Tổng thu ngân sách năm 2011 đến năm 2015 là 10 tỷ 314 triệu đồng, tổng chi là 11 tỷ 344 triệu đồng (chi cao hơn thu do hằng năm được huyện bổ sung mục tiêu).

Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn hoạt động ngày càng hiệu quả, nợ quá hạn tại các ngân hàng đã giảm dần, đã giúp cho Nhân dân có nguồn vốn đầu tư vào kinh doanh, sản xuất, thúc đẩy kinh tế của địa phương ngày càng ổn định.

3. Phát triển văn hóa - xã hội là một trong những nhiệm vụ của Đảng bộ

Đầu tư cho văn hóa xã hội là đầu tư lâu dài cho thế hệ mai sau nên Đảng bộ rất chú trọng chỉ đạo các ngành trong lĩnh vực văn hóa xã hội phải thực hiện đầy đủ các mục tiêu phát triển, từng bước nâng chất lượng hoạt động của các ngành liên quan, tạo một vị thế vững vàng trong sự phát triển toàn diện địa phương.

Văn hóa thông tin, truyền thanh, thể dục thể thao, các thiết chế văn hóa cơ sở tiếp tục được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng như: nhà thi đấu đa năng, trung tâm văn hóa huyện; công viên thị trấn có trang bị dụng cụ thể dục ngoài trời, xây dựng mới 02 nhà sinh hoạt cộng đồng, nâng tổng số 03/05 ấp có nhà sinh hoạt; hộ dân tự đầu tư 04 sân bóng đá mini...Ngoài ra, thị trấn đã thành lập được 03 câu lạc bộ đàn ca tài tử, 05 đội nhóm - Câu lạc bộ bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, 02 Câu lạc bộ dưỡng sinh, 01 Câu lạc bộ ông bà mẫu mực và nhiều Câu lạc bộ văn hóa khác... mỗi năm thu hút hàng trăm người xem và trực tiếp tham gia giao lưu,

biểu diễn và thi đấu với xã bạn trong và ngoài huyện. Đặc biệt, năm 2013 thị trấn tổ chức Đại hội thể dục thể thao lần thứ 7 nhiệm kỳ (2013-2019) thu hút 243 vận động viên tham gia.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư tiếp tục phát triển và đi vào chiều sâu, 05/05 ấp được tái công nhận ấp văn hoá hằng năm đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết, trên 91% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá và 100% cơ quan, đơn vị có đời sống văn hoá tốt. Thị trấn có Khu văn hóa, Thư viện huyện đóng trên địa bàn, giúp cho người dân địa phương tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí đồng thời tiếp cận các tài liệu về nông nghiệp, pháp luật, lịch sử...

Ngành Giáo dục phát triển mạnh về quy mô trường lớp, huyện đầu tư xây dựng mới trường Mầm non, trường Trung học cơ sở và nâng cấp trường Tiểu học B. Năm 2015, có 02 trường đạt chuẩn quốc gia, tăng 01 trường so với năm 2010. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, chất lượng được nâng lên, 100% giáo viên đạt chuẩn. Hằng năm huy động học sinh ra lớp đều đạt 100% so chỉ tiêu, học sinh bỏ học giữa chừng giảm dưới 2%, hằng năm có trên 98% học sinh tốt nghiệp THCS, học sinh tốt nghiệp bậc tiểu học đạt 100%. Kết quả xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở được duy trì hằng năm.

Hội đồng Giáo dục, Hội Khuyến học đã tổ chức vận động cán bộ, mạnh thường quân và Nhân dân đóng góp gây quỹ khuyến học 5 năm qua gần 500 triệu đồng, tạo nguồn học bổng hỗ trợ học sinh nghèo hiếu học, học sinh khá giỏi hằng năm. Hội đồng Giáo dục, Hội Khuyến học cũng quan tâm hỗ trợ đời sống giáo viên, các thầy, cô giáo ổn định đời sống tác động lớn đến chất lượng giáo dục địa phương.

Mạng lưới y tế được nâng chất và củng cố từ thị trấn đến các ấp, 5/5 tổ y tế ấp được tập huấn kiến thức và được trang bị dụng cụ y tế đầy đủ theo quy định. Từ sau năm 2012, do cơ sở xuống cấp nên Trạm Y tế không được trên tái công nhận đạt chuẩn y tế quốc gia. Công tác quản lý, khám và điều trị bệnh được quan tâm, tỷ lệ người dân tham gia các hình thức Bảo hiểm y tế đạt 95,3%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi từ 17% năm 2010 giảm còn 13,5% năm 2014. Công tác phòng chống dịch bệnh được tăng cường, các dịch bệnh được kiểm chế và đẩy lùi. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, thông qua các hoạt động Câu lạc bộ tiền hôn nhân, Câu lạc bộ không sinh con thứ 3 gắn với các hoạt động chuyên môn của ngành như hỗ trợ dụng cụ tránh thai, phát tờ rơi...đã hạ tỷ lệ tăng dân số từ 0,3‰ năm 2010 còn 0,2‰ so năm 2015.

Công tác chăm lo cho đối tượng chính sách trên địa bàn được Đảng ủy quan tâm sâu sát, tổ chức đoàn

thăm hỏi và tặng quà dịp lễ tết, lập hồ sơ hưởng chế độ cho các đối tượng chính sách, xã hội kịp thời, đúng thời gian quy định. Có 10 bà Mẹ được truy tặng và phong tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam Anh Hùng (truy tặng 09 Mẹ), vận động xây dựng và trao tặng 27 căn nhà tình nghĩa, 7 căn nhà tình thương cho gia đình chính sách, hộ nghèo bức xúc về nhà ở.

Cuộc vận động gây quỹ “Ngày vì người nghèo” đã vận động được 42.854.000 đồng. Các hộ nghèo và cận nghèo được hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình, tự vươn lên thoát nghèo và hộ nghèo từ 116 hộ năm 2010 giảm còn 42 hộ nghèo năm 2014. Công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm luôn được Đảng bộ quan tâm, trong nhiệm kỳ phối hợp với Trung tâm dạy nghề tư vấn giới thiệu giải quyết việc làm, tổ chức dạy nghề được 1.360 người, giải quyết việc làm cho 1.340 lao động (06 lao động xuất khẩu).

Hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng được duy trì, các tôn giáo trên địa bàn hoạt động theo quy định pháp luật, tích cực tham gia thực hiện tốt các cuộc vận động của địa phương, nhất là các hoạt động từ thiện, nhân đạo.

4. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Huyện ủy đã đầu tư xây dựng mới trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn với tổng số tiền 785 triệu đồng.

Công tác tuyển gọi công dân nhập ngũ hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu, 05 năm qua đã đưa 41/38 thanh niên lên đường bảo vệ Tổ quốc đạt 114% chỉ tiêu, số lượng, chất lượng công tác tuyển quân được nâng lên hằng năm, đặc biệt là chất lượng đảng viên, đoàn viên được chú trọng. Quan tâm công tác xây dựng, nâng chất lực lượng dân quân, đảm bảo giữ vững quân số. Tham gia huấn luyện hằng năm đạt và vượt chỉ tiêu, quản lý tốt quân nhân dự bị I theo quy định. Chủ động phối hợp với Chi bộ ấp và Đoàn ủy thị trấn tiến hành rà soát nắm nguồn đối với lực lượng dân quân ưu tú quy hoạch phát triển đảng. Kết quả, đã phát triển được 09 đảng viên trong lực lượng dân quân.

Lực lượng Công an được tăng cường bố trí Công an chính quy đảm bảo chất lượng hoạt động. Trong thời gian qua, Công an luôn tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; hằng năm, tổ chức hội nghị diễn đàn đề Công an lắng nghe ý kiến đóng góp của Nhân dân; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng mô hình toàn dân tham gia tố giác tội phạm và 03 cổng an ninh nhân dân tự quản,... Thường xuyên mở các đợt tấn công trấn áp tội phạm, tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông... từ đó, các vụ việc giảm dần. Ngoài ra, Công an còn phối hợp với các đoàn thể thường xuyên giáo dục cảm hóa đối tượng lầm lỗi có tiền án, tiền sự,

qua đó 32/60 lượt đối tượng đã trở thành người tốt hòa nhập với cuộc sống cộng đồng.

5. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và kiện toàn hệ thống chính trị là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Đảng

Đảng bộ luôn khẳng định xây dựng chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm. Vì vậy, Đảng bộ thường xuyên củng cố kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên. Đảng bộ quan tâm, chỉ đạo làm tốt công tác giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, thông qua việc học tập quán triệt các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) của Đảng về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Đảng ủy chỉ đạo triển khai thực hiện chặt chẽ, đảm bảo đúng quy trình, thời gian; chỉ đạo các cấp ủy thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, phân loại cán bộ, đảng viên hằng năm, nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

Tập trung thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc

học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các cấp ủy Đảng triển khai đồng bộ và trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên; tinh thần trách nhiệm, ý thức tự lực tự cường được nâng lên, ra sức tu dưỡng rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống. Hằng năm, có 100% cán bộ, đảng viên viết bản đăng ký làm theo tấm gương đạo đức của Bác. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xét và khen thưởng cho nhiều tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động, học tập.

Bên cạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng bộ luôn quan tâm công tác quy hoạch đào tạo, luân chuyển cán bộ và thực hiện đúng nguyên tắc, công khai, dân chủ và báo cáo kịp thời về cấp trên. Các chức danh quy hoạch cán bộ chủ chốt được đào tạo bồi dưỡng theo quy định, chú trọng đến cán bộ trẻ, nữ, dân tộc và hằng năm, đều có điều chỉnh, bổ sung phù hợp theo quy định. Trong nhiệm kỳ, có trên 10 lượt cán bộ chủ chốt được sắp xếp phân công nhiệm vụ mới, tháng 3/2013 Huyện ủy điều động đồng chí Phan Đức Thắng - Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện về bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ và giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn, thay cho đồng chí Phan Văn Đường được Huyện ủy điều động về làm Phó Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;

đến tháng 8/2013 đồng chí Phan Đức Thắng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân được bầu bổ sung làm Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn thay cho đồng chí Trần Anh Thư về công tác tại Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện; đồng chí Lê Hoàng Kiêm, Đảng ủy viên được bầu bổ sung Phó Chủ tịch UBND thị trấn thay cho đồng chí Phan Đức Thắng; đến tháng 7/2013 đồng chí Trương Phước Huân được huyện điều về bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ, làm Trưởng Công an thị trấn, thay cho đồng chí Trương Bá Thuận về huyện công tác; tháng 09/2014 đồng chí Quách Thanh Vui, Huyện ủy viên được tăng cường về làm Bí thư Đảng ủy thị trấn thay đồng chí Lê Hoàng Diệt, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy về làm Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã kết nạp được 59 đảng viên, nâng tổng số đảng viên của thị trấn lên 210 đồng chí; bồi dưỡng, đào tạo 68 lượt cán bộ, đảng viên: trong đó 17 đồng chí học đại học chuyên ngành; 03 trung cấp chuyên môn, 13 trung cấp chính trị, 35 sơ cấp chính trị và các lớp bồi dưỡng ngắn hạn do Huyện tổ chức. Trình độ cán bộ, đảng viên thị trấn được nâng dần, cán bộ thị trấn có trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp, tốt nghiệp cấp III ngày càng nhiều, cán bộ, công chức đạt chuẩn chiếm 95,24%, tỷ lệ cán bộ nữ trong cấp ủy chiếm 45%.

Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng ủy quan tâm thực hiện thường xuyên. Nhiệm kỳ 2010 - 2015,

phát hiện 13 lượt chi bộ có dấu hiệu vi phạm nhưng chưa đến mức phải thi hành kỷ luật đã đưa ra phê bình tại chi bộ, nội dung vi phạm chủ yếu sinh hoạt không đúng thời gian quy định, thực hiện chế độ báo cáo không kịp thời, quản lý sử dụng đảng phí chưa đúng quy định. Đồng thời kiểm tra, giám sát 11 lượt đảng viên (kể cả cấp ủy viên cùng cấp) khi có dấu hiệu vi phạm. Qua kiểm tra có 08 đảng viên vi phạm, đã có báo cáo kết luận và đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật 08 đảng viên bằng các hình thức.

Thị trấn đã tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2011 - 2016, bầu cử Trưởng, Phó ban nhân dân giai đoạn 2014 - 2016. Chất lượng hoạt động Hội đồng nhân dân thị trấn ngày càng được nâng lên và đi vào nề nếp ổn định, giữ vững các kỳ họp đúng luật định, nội dung thường xuyên được đổi mới, biểu quyết, kiến nghị các chỉ tiêu quan trọng về kế hoạch kinh tế - xã hội của địa phương. Nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết, phát huy tốt vai trò, chức năng giám sát đối với mọi hoạt động của cơ quan Nhà nước. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp xúc cử tri, ghi nhận và phản ánh đề xuất kịp thời tâm tư nguyện vọng của cử tri.

Hoạt động của Ủy ban Nhân dân có nhiều tiến bộ trong quản lý, điều hành nhiệm vụ kinh tế - xã hội của

địa phương. Đội ngũ cán bộ, công chức thường xuyên được bồi dưỡng, đào tạo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công tác cải cách hành chính và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện cải cách hành chính ở thị trấn được tập trung thực hiện theo mô hình “một cửa” đã góp phần đưa hoạt động hành chính của Ủy ban nhân dân thị trấn đi vào nề nếp, các quy trình thủ tục hành chính được công khai và đơn giản hóa, tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ công dân thực hiện đúng thời gian quy định, giảm thiểu phiền hà, tiêu cực, tạo được lòng tin trong Nhân dân.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được duy trì thường xuyên, thông qua Hội đồng hòa giải, các đơn thư khiếu nại, tố cáo được xác minh giải quyết kịp thời; các đơn khiếu nại, tố cáo của công dân chủ yếu là về lĩnh vực môi trường, đất đai và xây dựng, đã tiến hành hòa giải thành 38 đơn, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

Đảng bộ quan tâm chỉ đạo củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức Dân vận - Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, có 100% cán bộ chủ chốt Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt chuẩn về chính trị, chuyên môn theo quy định, có 80% Bí thư Chi đoàn, Chi hội các đoàn thể áp là đảng viên. Thực hiện Nghị quyết Chuyên đề số 06-NQ/HU, ngày 31/03/2011 của Huyện ủy về “Nâng cao chất lượng bộ máy tổ chức hội, đoàn viên, hội viên các

tổ chức chính trị xã hội”, phương thức hoạt động của Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng được đổi mới, sát cánh cùng chi bộ ấp để tập hợp vận động quần chúng. Tập trung tuyên truyền giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là việc thực hiện 11 nội dung xây dựng nông thôn mới do Ban Dân vận Tỉnh ủy phát động gắn với các tiêu chí xây dựng thị trấn văn minh đô thị, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn. Qua các phong trào hành động cách mạng ở địa phương, các đoàn thể đã phát triển được 2.103 đoàn viên, hội viên, đạt 103,1% chỉ tiêu nghị quyết, nâng tổng số đoàn viên, hội viên lên 4.841, chiếm 65% dân số. Hằng năm, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đạt 100% trong sạch vững mạnh.

*

* *

Qua 10 năm (2005 - 2015) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ với nhiệm vụ trọng tâm là lãnh đạo Nhân dân thực hiện nhiệm vụ đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và phấn đấu thực hiện thành công Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, gắn với xây dựng

văn minh đô thị. Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã lãnh đạo Nhân dân phát huy nội lực, khai thác triệt để mọi tiềm năng thế mạnh của địa phương để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, chăm lo đời sống Nhân dân. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, sự quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân được tăng cường đã tạo sự chuyển biến tích cực trên mọi lĩnh vực. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội được đổi mới nội dung, phù hợp với sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, gắn với văn minh đô thị. Các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là các chính sách xã hội và an sinh xã hội đã tạo thuận lợi cho địa phương thực hiện thắng lợi mục tiêu nghị quyết Đại hội. Những thành tựu cơ bản có ý nghĩa quan trọng trên đây là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục phát huy trong giai đoạn tới.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa nhận thấy trong quá trình lãnh đạo Nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội qua 02 nhiệm kỳ (2005 - 2015) vẫn còn một số mặt hạn chế. Đó là, trong chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn còn chậm, tiềm năng thế mạnh của địa phương chưa được khai thác triệt để. Công nghiệp,

tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ phát triển chậm, chưa có doanh nghiệp lớn đầu tư. Đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận nông dân còn gặp nhiều khó khăn. Tình hình trật tự, an ninh nông thôn vẫn còn diễn biến phức tạp. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa được thường xuyên. Chất lượng hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị chưa đồng đều. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng còn thiếu biện pháp cụ thể trong việc giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân chưa phát huy hết chức năng giám sát; chất lượng sinh hoạt chi, tổ hội đoàn thể ấp còn hạn chế.

Tuy vẫn còn những mặt hạn chế, song với kết quả đạt được cùng với những kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ sẽ là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục nỗ lực hơn nữa, quyết tâm xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, phấn đấu xây dựng thành công thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

KẾT LUẬN

Trải qua chặng đường 40 năm xây dựng và phát triển (1975 - 2015) được sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, sự giúp đỡ có hiệu quả của các ngành, các cấp, sự đoàn kết thống nhất của toàn Đảng bộ, sự đồng thuận cao của Nhân dân, Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đã vượt qua đói nghèo, giành được những thành tựu quan trọng và cùng với cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là một chặng đường phấn đấu và xây dựng, trưởng thành đầy gian khổ của các thế hệ cách mạng và Nhân dân, góp phần tô đậm thêm những trang sử vẻ vang của Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa.

Chặng đường 10 năm (1975 - 1985) là giai đoạn đầu xây dựng quê hương, với nhiều khó khăn và thách thức mới, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội là một nhiệm vụ hết sức khó khăn lại phải tiến hành trong điều kiện đất nước vừa trải qua những năm tháng chiến tranh kéo dài nên càng nặng nề và gian nan hơn. Đó là chưa kể khó khăn ở những vùng bị tàn phá bởi chiến tranh ác liệt, tình hình thiên tai, dịch bệnh, cùng với những tác động bất lợi của thế giới và trong nước. Trong khi, nền kinh tế địa phương còn nghèo nàn, lạc hậu, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn diễn biến phức

tập. Đội ngũ cán bộ, đảng viên còn ít, lại chưa có kinh nghiệm, năng lực và trình độ lãnh đạo xây dựng kinh tế, quản lý xã hội theo con đường chủ nghĩa xã hội. Nhưng dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Chi bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng trong chiến đấu và công cuộc kiến quốc. Nhờ tinh thần tự lực, tự cường, giữ vững truyền thống đoàn kết, phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và chủ yếu dựa vào sức mình là chính, khai thác triệt để các tiềm năng, thế mạnh của địa phương, thị trấn đã nhanh chóng thiết lập, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, hàn gắn vết thương chiến tranh, sớm ổn định cuộc sống của Nhân dân, từng bước khôi phục lại nền kinh tế vốn đã kiệt quệ cho chiến tranh gây ra.

Đây cũng là giai đoạn thực hiện cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, Chi bộ tập trung lãnh đạo Nhân dân vừa đẩy mạnh cải tạo xã hội - xã hội chủ nghĩa, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội và tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế giúp bạn Campuchia. Trước yêu cầu và nhiệm vụ mới của cách mạng, Chi bộ xác định lợi thế của thị trấn là nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ nên đã chỉ đạo vận động Nhân dân sớm bắt tay vào sản xuất với cây trồng chủ đạo là cây lúa, đồng thời chú ý phát triển diện tích cây màu. Nhờ kết hợp tốt các biện pháp thâm canh, tăng vụ với công tác thủy lợi mà năng suất, sản lượng không ngừng

tăng lên. Tình hình thiếu lương thực trong Nhân dân không chỉ sớm được đẩy lùi mà từng bước đã tạo nên sự tích lũy, làm tròn nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Đời sống vật chất của người dân không ngừng được nâng lên, số hộ khá, giàu ngày càng nhiều, số hộ nghèo giảm dần qua từng năm. Từ việc bước đầu phát triển và ổn định về sản xuất nông nghiệp đã tạo điều kiện cho các ngành tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ phát triển. Thị trấn hoàn thành cải tạo nông nghiệp và công thương nghiệp đúng theo chỉ đạo của trên.

Công tác giáo dục và đào tạo luôn được quan tâm thường xuyên, đã giải quyết được nạn mù chữ, hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học, đội ngũ giáo viên ngày càng được chuẩn hóa. Y tế thị trấn với đội ngũ y, bác sĩ có nghiệp vụ chuyên môn đủ khả năng phục vụ yêu cầu khám, chữa bệnh cho Nhân dân địa phương. Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn được giữ vững, quốc phòng và an ninh được củng cố. Công tác xây dựng Đảng được tăng cường cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội từng bước được đổi mới về phương thức, nội dung hoạt động. Quyền làm chủ của Nhân dân được tôn trọng và phát huy trên các lĩnh vực. Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa” đối với những người có công với nước được toàn dân hưởng ứng. Công tác xóa đói, giảm nghèo và các hoạt động từ thiện ngày càng được mở rộng.

Trong 30 năm (1986 - 2015) thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện của Đảng, đặc biệt là giai đoạn thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị văn minh, Đảng bộ đã phát huy được thế mạnh của địa phương trong việc đẩy mạnh khai hoang phục hóa, mở rộng diện tích sản xuất, nuôi trồng thủy sản. Bằng các chủ trương, chính sách mới ra đời tạo tiền đề và hành lang pháp lý cho sản xuất hàng hóa phát triển mạnh mẽ theo hướng đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, tăng nhanh nguồn lương thực, thực phẩm và mở rộng thị trường nông thôn, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ tại địa phương và cung cấp cho xuất khẩu. Tỷ trọng các ngành sản xuất trong nền kinh tế có sự thay đổi theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ tăng dần lên hàng năm so với sản xuất nông nghiệp. Hệ thống kết cấu hạ tầng, như đường giao thông nông thôn, trường, trạm, điện, chợ, nước sạch,... được đầu tư phát triển. Những chuyển biến đó đã làm tăng thêm tiềm lực cho nền kinh tế địa phương, tăng dần tích lũy từ nội bộ của nền kinh tế, tạo đà tiến tới ổn định và phát triển bền vững. Đời sống vật chất của người dân không ngừng được cải thiện, nâng lên. Đồng thời, thể hiện bước tiến bộ vượt bậc của Đảng bộ trong nhận thức cũng như trong lãnh đạo và chỉ đạo điều hành phát triển nền kinh tế trong thời kỳ đổi mới.

Lĩnh vực Văn hóa - xã hội tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là về chất lượng giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ngày càng được nâng lên, hoạt động văn hóa - thông tin, thể dục - thể thao phát triển. Hệ thống chính trị ở nông thôn được tăng cường, dân chủ cơ sở được phát huy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng và đạt nhiều tiến bộ. Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận trong sạch vững mạnh. Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, quyền làm chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực được phát huy, các chính sách và quy chế đảm bảo quyền dân chủ của Nhân dân được thực hiện tốt. Từ đó, góp phần làm thay đổi khá toàn diện bộ mặt nông thôn, tạo cơ sở vững chắc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Đến năm 2015, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đạt 17/24 tiêu chí về xây dựng đô thị văn minh.

Những kết quả đạt được là thắng lợi của đường lối đổi mới toàn diện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, nhiều chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, các chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy là động lực giúp cho Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội. Cùng với đó, hệ

thống chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được củng cố, kiện toàn, nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là khâu then chốt. Từ đó, Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa luôn phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường vượt qua mọi khó khăn, tạo sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, gắn với Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thường xuyên kiểm tra, giám sát, giải quyết những khó khăn vướng mắc, kịp thời sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng chỉ đạo điều hành. Công tác vận động quần chúng gắn với công tác thi đua khen thưởng, tạo ra phong trào thiết thực sôi nổi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, đã có nhiều tấm gương điển hình tiêu biểu trên các lĩnh vực góp phần xây dựng quê hương đất nước.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa vẫn còn tồn tại một số mặt hạn chế. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Trong chỉ đạo phát triển sản xuất còn dàn trải, thiếu xác định mũi nhọn trong khâu đột phá từng lĩnh vực để tập trung. Trình độ nông dân còn thấp, nên thiếu kinh nghiệm trong việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Chăn nuôi gia

súc, gia cầm, thủy sản nước ngọt tuy có phát triển nhưng chủ yếu ở quy mô nhỏ lẻ theo hình thức hộ gia đình, hiệu quả thấp, chưa tương xứng với tiềm năng là vùng đất trũng, thấp rất thuận lợi cho phát triển nuôi trồng thủy sản. Việc đầu tư phát triển cũng như chất lượng hiệu quả các mô hình kinh tế chưa cao, chưa thu hút được đông đảo quần chúng tham gia. Tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ tuy có phát triển nhưng chậm so yêu cầu, chưa có doanh nghiệp lớn đầu tư, chủ yếu là cơ sở gia công, xay xát chế biến lúa gạo, công nghệ lạc hậu, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh thấp. Lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế được tâm đầu tư, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của xã hội. Văn hóa - xã hội vẫn còn những vấn đề bức xúc, chưa đáp ứng phục vụ theo yêu cầu. Giải quyết việc làm, công tác giảm nghèo chưa bền vững, một bộ phận người dân vẫn còn tư tưởng ỷ lại Nhà nước, thiếu sự nỗ lực vươn lên thoát nghèo dẫn đến tái nghèo. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững sự ổn định, nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp. Công tác xây dựng Đảng chưa ngang tầm với nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ; công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng và đảng viên từng lúc chưa kịp thời; công tác phát triển đảng viên mới tuy đạt so với nghị quyết hằng năm nhưng vẫn còn chậm, chưa đồng đều, nhất là ở các Chi bộ ấp. Trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý kinh tế xã hội của một bộ phận cán bộ

còn hạn chế, nhất là giai đoạn thực hiện cơ chế tập trung quan liêu bao cấp và giai đoạn đầu thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng. Hoạt động Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội chất lượng chưa cao.

Thực tiễn 40 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành của Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa có thể rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương ở các giai đoạn tiếp theo như sau:

Một là thường xuyên xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Trong 40 năm xây dựng và phát triển thị trấn luôn gắn liền với vai trò lãnh đạo của Đảng. Để làm tròn vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc lãnh đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị đề ra, Đảng bộ phải luôn coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Việc xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đòi hỏi phải đưa ra những chủ trương, quyết sách đúng cho từng thời kỳ, từng giai đoạn, thể hiện được sự vận dụng sáng tạo đường lối, quan điểm của Đảng phù

hợp với tình hình thực tế của địa phương, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động. Nhờ làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng mà trong 40 năm qua, trước sự biến động phức tạp của thế giới và trong nước Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa luôn vững vàng, không hoang mang dao động đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức và giữ vững vai trò lãnh đạo.

Về tổ chức, Đảng bộ thực hiện nghiêm chỉnh các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trong đó lấy nguyên tập trung dân chủ làm cơ bản, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình. Phải xây dựng sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng bộ, trước hết là trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy, sự gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu trên cơ sở các nguyên tắc và Điều lệ Đảng; phát huy dân chủ, trí tuệ trong Đảng. Thực tiễn cho thấy, nơi nào cấp ủy, nhất là người đứng đầu chú trọng xây dựng nội bộ đoàn kết thống nhất, phát huy dân chủ trong xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết thì kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị nơi đó luôn đạt hiệu quả cao. Mặt khác, trong công tác xây dựng Đảng phải luôn quan tâm xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt có đủ năng lực, tiếp nhận, vận dụng và thực hiện đường lối của Đảng. Sự trưởng thành lớn mạnh của Đảng bộ là

kết quả của quá trình hoạt động bền bỉ, khắc phục mọi gian khổ của các thế hệ cán bộ, đảng viên qua các thời kỳ cách mạng.

Hai là, phải nắm vững và quán triệt mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, vận dụng một cách phù hợp, sáng tạo vào tình hình thực tế của địa phương để đề ra chủ trương, giải pháp đúng đắn lãnh đạo Nhân dân thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa luôn nắm vững và quán triệt, vận dụng sáng tạo chủ trương, nghị quyết của Đảng vào tình hình thực tế địa phương. Xây dựng các nghị quyết, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho từng giai đoạn, từng năm và có giải pháp khả thi để thực hiện. Tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, của huyện để tập trung các nguồn lực thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm, tạo sự chuyển biến để giữ vững và đẩy nhanh nhịp độ phát triển. Chính vì vậy, trong bất cứ hoàn cảnh nào, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa luôn giữ vững lòng tin vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng. Chấp hành và vận dụng chủ trương, nghị quyết của Đảng vào quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Ba là, chú trọng xây dựng bộ máy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng vững mạnh, đảm bảo thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ủy ban nhân dân phải thường xuyên cải cách bộ máy và năng lực hoạt động để chính quyền thực sự là công cụ chủ yếu thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. Quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý điều hành. Ra sức xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Không ngừng kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng Nhân dân thị trấn. Thực hiện tốt cải cách hành chính, quy chế dân chủ, mở rộng dân chủ trực tiếp ở cơ sở, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia quản lý hoạt động Nhà nước.

Đảng bộ luôn khẳng định vai trò quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể nhân dân trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Từ đó phát huy dân chủ, nâng cao trách nhiệm công dân của hội viên, đoàn viên, thắt chặt mối liên hệ máu thịt giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước. Đảng bộ và chính quyền luôn quan tâm, hỗ trợ để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể phát huy tích cực quyền làm chủ của Nhân dân trong quá trình tham gia phát triển kinh

tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thực hiện đúng phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Bốn là, dựa vào sức mạnh của Nhân dân để thực hiện thắng lợi các phong trào cách mạng tại địa phương.

Từ những bài học kinh nghiệm đúc kết qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, có thể thấy những thắng lợi của Đảng bộ có được là nhờ vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng cùng với sự ủng hộ của quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, quyết định sự thành bại trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước từ Trung ương đến địa phương thì vai trò quần chúng có vị trí rất quan trọng trên tất cả các lĩnh vực hoạt động kinh tế - xã hội ở địa phương. Đồng thời, phải luôn nắm vững quan điểm “Lấy dân làm gốc”, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, làm cách mạng mà không có quần chúng thì cách mạng không thể thành công”. Vì vậy, mọi hoạt động của Đảng bộ đều phải đáp ứng đúng lợi ích và tâm tư nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Phát huy sức mạnh của Nhân dân, cùng với Nhân dân vượt qua khó khăn, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn 40 năm (1975 - 2015) xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh chính trị là tài sản vô cùng

quý giá của Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa trong hiện tại cũng như trong tương lai. Những bài học kinh nghiệm này sẽ được Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa tiếp tục viết tiếp những trang sử vẻ vang trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa để cùng với cả nước tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986 -2006), Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương - Nxb Chính trị quốc gia năm 2005.

2. Các Nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa VI, VII, VIII, IX, X.

3. Địa chí tỉnh Sóc Trăng - Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh Sóc Trăng, Nxb Chính trị quốc gia, năm 2012.

4. Các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Mỹ Tú

5. Lịch sử Đảng bộ Tỉnh Sóc Trăng, tập III, Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh Sóc Trăng, năm 2015.

6. Lịch sử Đảng bộ huyện Mỹ Tú, tập III, Ban Tuyên giáo huyện Mỹ Tú, năm 2008.

7. Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và Nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa (1930 - 1975), năm 2010.

8. Lịch sử Công an tỉnh Sóc Trăng tập III (1975- 2000).

9. Kỷ yếu điển hình tiên tiến giai đoạn 2000 - 2015 của Hội đồng thi đua khen thưởng Tỉnh Sóc Trăng, năm 2015.

10. Niên giám thống kê của tỉnh Hậu Giang năm 1976, huyện Mỹ Tú các năm 2002, 2013, 2015.

11. Các Văn kiện các kỳ đại hội của Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa còn lưu trữ.

12. Lời kể của các nhân chứng

13. Các Quyết định công nhận Ban Chấp hành của thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa.

14. Các Quyết định công nhận Đảng bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa trong sạch vững mạnh.

15. Các Quyết định luân chuyển cán bộ của thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa.

16. Một số bài báo có liên quan thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa.

PHỤ LỤC

I. DANH SÁCH MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG ĐƯỢC PHONG TẶNG, TRUY TẶNG ĐẾN NĂM 2015

Số TT	Họ và tên	Địa chỉ
I	TẠI ĐỊA PHƯƠNG	
01	Nguyễn Thị Phở	
02	Trần Thị Đức	
03	Nguyễn Thị Quyến	
04	Lữ Thị Hạnh	
05	Nguyễn Thị Thêm	Ấp Nội Ô
06	Đỗ Thị Huỳnh	
II	NƠI KHÁC CHUYỂN ĐẾN	
01	Nguyễn Thị Mẹo	
02	Lê Thị Chuông	
03	Trương Thị Mùi	Ấp Mỹ Thuận
04	Đặng Thị Tám	ấp Cầu Đồn
05	Phạm Thị Tấn	Ấp Mỹ Thuận
06	Trần Thị Mười	Ấp Cầu Đồn
07	Kiều Thị Quyến	
08	Nguyễn Thị Sen	
09	Phạm Thị Hứa	
10	Nguyễn Thị Đời	
11	Trần Thị Chấn	

12	Nguyễn Thị Út Lễ	Ấp Mỹ Tân
13	Trần Thị Xứng	
14	Nguyễn Thị Có	
15	Nguyễn Thị Sang	
16	Lê Thị Chính	
17	Trần Thị Năm	Ấp Mỹ Thuận
18	Nguyễn Thị Nghè	Ấp Mỹ Tân
19	Dương Thị Tư	Ấp Mỹ Thuận
20	Nguyễn Thị Thời	Ấp Mỹ Thuận

II. DANH SÁCH LIỆT SĨ ĐẾN NĂM 2015

Số TT	Họ và tên	Năm sinh
1	Nguyễn Văn Âm	1958
2	Lê Văn Thừa	1923
3	Nguyễn Ngọc Ân	1946
4	Phạm Văn Bé	1946
5	Nguyễn Văn Bình	1926
6	Trần Văn Bộ	1936
7	Lê Văn Cam	1943
8	Lê Văn Chiến	1949
9	Phan Văn Dè	1932
10	Lê Văn Đạt	1944
11	Trần Văn Đảng	
12	Nguyễn Văn Đời	1939
38	Nguyễn Văn Thành	1931

39	Phan Văn Thiệt	1951
40	Huỳnh Văn Thương	1954
41	Lê Hoàng Thương	1950
42	Nguyễn Văn Út	1920
43	Lê Văn Quân	1952
44	Lê Văn Hiếu	1921
45	Lê Thanh Hùng	1950
46	Nguyễn Thành Trung	1948
47	Nguyễn Văn Trường	1954
48	Nguyễn Văn Phước	1942
49	Trương Phước Oanh	1953
50	Trương Phước Chiến	1947
51	Lê Văn Mẫn	1904
52	Mai Văn Hập	
53	Mai Văn Hòa	1949
54	Mai Văn Bình	1948
55	Mai Văn Bé	1942
56	Lê Phát Chiêu	1940
57	Mai Văn Lễ	1918
58	Mai Xuân Hà	1953
59	Mai Xuân Hoàng	1952
60	Mai Thị Xuân Thu	
61	Lê Ngọc Nu	1951
62	Lê Ngọc Na	1952
63	Lê Văn Thiệu	1933

64	Nguyễn Văn Nhiêu	1916
65	Nguyễn Văn Còn	1948
66	Nguyễn Thị Tiên	1952
67	Nguyễn Hoàng Quang	1940
68	Lê Đắc Thắng	1929
69	Lê Tứ Cường	1929
70	Lê Đức Thọ	1931
71	Nguyễn Văn Mỹ	1912
72	Nguyễn Văn Chấn	1948
73	Nguyễn Văn Chánh	1937
74	Nguyễn Phi Long	
75	Lê Văn Bảy	1934
76	Võ Văn Ngôi	1945
77	Phan Văn Dê	1931
78	Trần Văn Bé	1947
79	Trần Văn Hoa	1941
80	Trần Văn Út	1954
81	Trần Văn Quang	1949
82	Huỳnh Văn Tân	1923
83	Đặng Văn Trước	
84	Nguyễn Văn Ân	1934
85	Võ Văn Gáo + Đức	1938
86	Trịnh Công Miêng	1946
87	Nguyễn Văn Lợi	1968
88	Nguyễn Văn Lợi	1949

III. DANH SÁCH THƯƠNG BINH ĐẾN NĂM 2015

Số TT	Họ và tên	Năm sinh
01	Lê Văn Thắng	1949
02	Lê Văn Lẹ	1945
03	Huỳnh Thị Chót	1931
04	Nguyễn Văn Mạnh	1910
05	Trần Văn Tấn	1930
06	Đặng Văn Tiên	1955
07	Tăng Thị Húng	1929
08	Văn Công Ba	1931
09	Nguyễn Văn Ân Ân)	1931
10	Lê Minh Diễm	1957
11	Trương Văn Giới	1923
12	Ngô Văn Út (Ngô Văn Út Lớn)	1954
13	Trần Văn Rót	1945
14	Đinh Văn Thiên	1940
15	Huỳnh Thị Nguyệt	1937
16	Lê Đức Minh	1960
17	Nguyễn Văn Viễn	1957
18	Ngô Văn Chiêu	1946
19	Lê Quốc Thành	1955

20	Lê Thị Phước	1930
21	Lữ An Ninh	1946
22	Phạm Văn Em	1957
23	Trần Văn Lắm	1929
24	Phan Văn Chuông	1957
25	Huỳnh Thanh Hùng (Huỳnh Văn Hùng)	1947
26	Ngô Thị Đặng	1933
27	Lê Văn Tiến	

IV. DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH CHI BỘ, ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN HUỲNH HỮU NGHĨA (GIAI ĐOẠN 1975 - 2015)

NHIỆM KỲ 1975 - 1977

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Lê Phát Hào	Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Trưởng ban Quân quản và Chủ tịch UBND
02	Trần Thanh Bình	Phó Chủ tịch UBND	
03	Mai Quốc Sĩ	Trưởng Công An	
04	Mai Văn Ngòi	Thị Đội trưởng	

NHIỆM KỲ 1977 - 1980

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Lê Phát Hào	Bí thư Chi bộ	
02	Văn Công Ba	Chủ tịch UBND	
03	Trương Phước Kháng	Phó Chủ tịch UBND	
04	Lê Minh Quận	Trưởng Công an	
05	Mai Văn Ngòi	Thị Đội trưởng	

NHIỆM KỲ 1980 - 1982

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Nguyễn Thị Mậu	Huyện ủy viên dự khuyết, Bí thư Chi bộ	
02	Mai Văn Ngòi	Chủ tịch UBND	
03	Nguyễn Tiến Công	Phó Chủ tịch UBND	
04	Lê Ngọc Thảo	Trưởng Công an	
05	Nguyễn Văn Thế	Thị Đội trưởng	

NHIỆM KỲ 1982 - 1984

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Nguyễn Văn Thường	Bí thư Chi bộ	Tư Tại
02	Phan Thành Phúc	Chủ tịch UBND	
03	Lê Minh Quận	Phó Chủ tịch UBND	
04	Nguyễn Văn Thế	Thị Đội trưởng	
05	Lê Ngọc Thảo	Trưởng Công an	

*** Phụ chú:** Trong nhiệm kỳ 1982 - 1984 đồng chí Nguyễn Văn Bờ làm Bí thư Chi bộ thay cho đồng chí Nguyễn Văn Thường (Tư Tại) nhận nhiệm vụ khác.

NHIỆM KỲ 1984 - 1986

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Lê Hoàng Nuôi	HUV, Bí thư Chi bộ	
02	Phan Thành Phúc	Chủ tịch UBND	Từ 1984 - 1985
03	Lê Quốc Thắng	Phó Chủ tịch UBND	
04	Cao Văn Hà	Trưởng Công an	
05	Nguyễn Văn Thế	Thị Đội trưởng	

* **Phụ chú:** Năm 1985 đồng chí Nguyễn Tiến Công làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn thay đồng chí Phan Thành Phúc; đồng chí Phan Minh Phú làm Thị Đội trưởng thay đồng chí Mai Văn Thế nhận nhiệm vụ khác.

NHIỆM KỲ 1986 - 1988

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Lê Hoàng Nuôi	Bí thư Chi bộ	
02	Phan Thành Phúc	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND	
03	Nguyễn Văn Thế	Phó Chủ tịch UBND	
04	Cao Văn Hà	Trưởng Công an	
05	Phạm Minh Phú	Thị Đội trưởng	

* **Phụ chú:** Năm 1987 đồng chí Huỳnh Thanh Hải, Huyện ủy viên được Huyện ủy điều động về làm Bí thư thay cho đồng chí Lê Hoàng Nuôi. Năm 1985 đồng chí Huỳnh Thanh Hùng được phân công làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn thay đồng chí Phan Thành Phúc chuyển công tác khác. Đến năm 1985 đồng chí Nguyễn Văn Sơn làm Trưởng Công an thay cho đồng chí Cao Văn Hà.

NHIỆM KỲ 1989 - 1991

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Huỳnh Thanh Hải	Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ	
02	Nguyễn Văn Thương	Phó Bí thư trực	(Tur Tại)
03	Nguyễn Văn Sơn	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND	
04	Bùi Văn Sum	Phó Chủ tịch UBND	
05	Nguyễn Thanh Sơn	Trưởng Công an	
06	Nguyễn Văn Dễ	Thị Đội trưởng	

* **Phụ chú:** Tháng 01/1990 đồng chí Nguyễn Văn Sơn được phân công làm Bí thư Chi bộ thay cho đồng chí Huỳnh Thanh Hải nhận nhiệm vụ khác; đồng chí Nguyễn Phi Trường được phân công làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn thay cho đồng chí Nguyễn Văn Sơn nhận nhiệm vụ khác.

NHIỆM KỲ 1991 - 1993

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Nguyễn Văn Sơn	Bí thư Chi bộ	
02	Mai Văn Ngòi	Phó Bí thư trực	
03	Nguyễn Phi Trường	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND (đến tháng 8/1992)	
04	Bùi Văn Sum	Phó Chủ tịch UBND (đến tháng 8/1992)	Thay đồng chí Trường
		Quyền Chủ tịch UBND (từ tháng 9/1992 - 10/1993)	
05	Lê Trung Hổ	Trưởng Công an	
06	Nguyễn Văn Dề	Thị Đội trưởng	

NHIỆM KỲ 1993 - 1995

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Nguyễn Văn Sơn	Bí thư Chi bộ	
02	Mai Văn Ngòi	Phó Bí thư Thường trực	
03	Bùi Văn Sum	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND	
04	Nguyễn Văn Châu	Phó Chủ tịch UBND	
05	Phan Thành Phúc	Phó Chủ tịch UBND	
06	Huỳnh Trung Chánh	Trưởng Công an	
07	Lê Minh Trí	Thị Đội trưởng.	

*** Phụ chú:** Đến tháng 9/1994, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quyết định điều động đồng chí Bạch Thanh Bình Huyện ủy viên - Chánh Văn phòng Huyện ủy về làm Bí thư Chi bộ thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa thay cho đồng chí Nguyễn Văn Sơn được phân công công tác khác.

NHIỆM KỲ 1996 - 2000

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Bạch Thanh Bình	HUV, Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND	
02	Bùi Văn Sum	Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND	
04	Mai Văn Ngòi	Ủy viên Thường vụ trực	
05	Nguyễn Văn Liêm	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND	
06	Lương Văn Vệnh	Đảng ủy viên	
06	Hồ Hoàn Kiếm	Đảng ủy viên, Trưởng Công an	
07	Lê Ngọc Thúc	Đảng ủy viên - Chủ nhiệm UBKT	
08	Phan Việt Xô	Đảng ủy viên	
09	Nguyễn Văn Thế	Đảng ủy viên	
10	Nguyễn Văn Quang	Đảng ủy viên	

* **Phụ chú:** Ngày 3/2/1997 đồng chí Bùi Văn Sum được phân công làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Bạch Thanh Bình được tỉnh rút về nhận nhiệm vụ tại HĐND tỉnh Sóc Trăng; đồng chí Lương Văn Vệnh được bầu bổ sung làm Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND thị trấn thay cho đồng chí Bùi Văn Sum. Tháng 7/1996 đồng chí Lê Ngọc Thúc, Đảng ủy viên Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra được phân công làm nhiệm vụ Thường trực Đảng ủy thay cho đồng chí Mai Văn Ngòi được Huyện ủy điều động về huyện.

NHIỆM KỲ 2000 - 2005

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Phạm Thanh Liêm	UVBTV, Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND	
02	Lê Ngọc Thúc	PBT.TT Đảng ủy	
03	Lương Văn Vệnh	Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND	
04	Nguyễn Văn Thế	UV.BTV Đảng ủy	
05	Nguyễn Văn Liêm	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND	

06	Phạm Minh Tâm	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND	
07	Lê Minh Trí	ĐUV, Thị Đội trưởng	
08	Huỳnh Anh Tuấn	Đảng ủy viên	
09	Trương Phước Huân	Đảng ủy viên	
10	Huỳnh Anh Kiệt	Đảng ủy viên	
11	Cao Văn Thanh	Đảng ủy viên	
12	Nguyễn Văn Diện	Đảng ủy viên	
13	Lê Thanh Tuồng	Đảng ủy viên	

* **Phụ chú:** Trong nhiệm kỳ huyện điều động đồng chí Nguyễn Hoàng Việt Công an về bổ sung Đảng ủy viên - Trưởng Công an thị trấn thay cho đồng chí Trương Phước Huân nhận nhiệm vụ khác; bổ sung đồng chí Nguyễn Văn Cư vào Ban Chấp hành Đảng bộ làm Chỉ huy Trưởng thay đồng chí Lê Minh Trí nhận nhiệm vụ khác.

NHIỆM KỲ 2005 - 2010

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Lê Hoàng Diệt	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy (từ tháng 8/2008)	Huyện ủy điều về
		Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy (từ 10/2008 về sau)	
02	Lương Văn Vệnh	Bí thư - Chủ tịch HĐND (từ tháng 12/2005 - 9/2008)	Đại hội bầu
		Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND (từ tháng 9/2008 - 3/2010)	
03	Huỳnh Văn Miên	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy từ tháng 12/2005 - 6/2006	Đại hội bầu
		Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND (từ tháng 6/2006 - 8/2008)	

04	Nguyễn Tuấn Kiệt	Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND (đến tháng 6/2006)	Đại hội bầu
05	Nguyễn Văn Liêm	ĐUV, PCT. HĐND	
06	Phạm Minh Tâm	ĐUV, Phó CT.UBND	
07	Nguyễn Hùng Phương	Đảng ủy viên	Đại hội bầu
		Phó Chủ tịch UBND từ tháng 8/2008	
08	Lê Hoàng Kiêm	ĐUV, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy	
09	Lê Văn Cư	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy QS	
10	Trần Anh Thư	Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội HLPN	
		Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (từ tháng 6/2006 - 3/2010)	

11	Tạ Hoàng Vũ	ĐUV, Trưởng Công an	
12	Phạm Thị Cần	ĐUV, phụ trách Tuyên giáo Đảng ủy	
		Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (từ tháng 3/2010 về sau)	
13	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	ĐUV, Phó Hiệu trưởng trường THCS	
14	Lê Thị Hồng Cẩm	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên	
15	Lâm Thị Kim Hồng	ĐUV - Chủ tịch Hội LHPN	Bổ sung
15	Nguyễn Thị Tú Anh	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên	Bổ sung

NHIỆM KỲ 2010 - 2015

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Lê Hoàng Diệt	UVBT.V.HU, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND thị trấn (đến tháng 9/2014)	Đại hội bầu
02	Quach Thanh Vui	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy (từ tháng 9/2014)	Huyện điều về
03	Phạm Thị Cần	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND	Đại hội bầu
04	Trần Anh Thư	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND (đến tháng 8/2013)	Đại hội bầu
05	Phan Đức Thắng	Phó Chủ tịch UBND (tháng 3/2013 - 8/2013)	Huyện điều về
		Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND từ tháng 8/2013	

06	Nguyễn Hùng Phương	Phó Chủ tịch UBND	
07	Lâm Thị Kim Hồng	Phó Chủ tịch UBND (5/2010 - 5/2011)	Đại hội bầu
		Phó Chủ tịch HĐND (6/2011 - 2015)	
08	Phan Văn Đường	Phó Chủ tịch UBND (đến tháng 3/2013)	
09	Lê Hoàng Kiêm	Đảng ủy viên	Đại hội bầu
		Phó Chủ tịch UBND (từ tháng 8/2013)	Bổ sung
10	Lê Thanh Dũng	UVBT.V, Chủ tịch UBMTTQ	
11	Trương Bá Thuận	ĐUV, Trưởng Công an (đến tháng 7/2013)	Đại hội bầu

12	Trương Phước Huấn	ĐUV, Trưởng Công an (từ tháng 7/2013 về sau)	Huyện điều về
13	Dương Hoàng Nam	Chỉ huy trưởng Ban CHQS	
14	Nguyễn Văn Tôn	Bí thư Đoàn Thanh niên	
15	Lê Ngọc Phú	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN	
16	Nguyễn Thị Ngọc Tuyên	ĐUV, Hiệu phó Trường THCS Huỳnh Hữu Nghĩa	
17	Phan Thị Phương Anh	ĐUV, phụ trách Địa chính - Môi trường	
18	Huỳnh Thị Hồng Diệu	ĐUV phụ trách Tuyên giáo Đảng ủy	
19	Dương Văn Nghiệm	ĐUV, Trưởng Trạm Y tế thị trấn	

**V. DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ
THỊ TRẤN HUỲNH HỮU NGHĨA GIAI ĐOẠN
1975 - 2015**

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
01	Lê Phát Hào	Bí thư Chi bộ	Từ năm 1975 - 1977 và năm 1977 - 1980
02	Nguyễn Thị Mậu	HUV dự khuyết, Bí thư CB	Từ năm 1980 - 1982
03	Nguyễn Phước Bờ	Bí thư Chi bộ	Từ năm 1982 - 1984
04	Nguyễn Văn Thương	Bí thư Chi bộ	Từ năm 1984 - 1985
05	Lê Hoàng Nuôi	HUV, Bí thư Chi bộ	Từ năm 1985 - 1986
06	Huỳnh Thanh Hải	HUV, Bí thư Chi bộ	Từ năm 1987 - 1989
07	Nguyễn Văn Sơn	HUV, Bí thư Chi bộ	Từ năm 1990 - 1994
08	Bạch Thanh Bình	HUV, Bí thư Đảng ủy	Từ năm 1995 - 1997

09	Bùi Văn Sum	Bí thư Đảng ủy	Tháng 2/1997 - 2/2001
10	Phạm Thanh Liêm	UVBTVHU, Bí thư Đảng ủy	Tháng 3/2001 - 2005
11	Lương Văn Vệnh	Bí thư Đảng ủy, CT.HĐND	Tháng 6/2005 - 8/2008
12	Lê Hoàng Diệt	UVBTVHU, Bí thư Đảng ủy	Tháng 9/2008 - 8/2014
13	Quách Thanh Vui	HUV, Bí thư Đảng ủy	Từ 2014 - 2015

**VI. DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN
DÂN THỊ TRẤN HUỖNH HỮU NGHĨA GIAI ĐOẠN
1975 - 2015**

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
01	Lê Phát Hào	- Trưởng Ban Quân quản - Chủ tịch Ủy ban cách mạng	- Từ 1975 - 1976 - Từ 1976 - 1977
02	Văn Công Ba	Chủ tịch UBND	Từ 1977 - 1980

03	Mai Văn Ngòi	Chủ tịch UBND	Từ 1980 - 1982
04	Nguyễn Tiến Công	Chủ tịch UBND	Từ 1984 - 1985
05	Phan Thành Phúc	Chủ tịch UBND	Từ 1985 - 1986
06	Huỳnh Thanh Hùng	Chủ tịch UBND	Từ 1986 - 1987
07	Nguyễn Văn Sơn	Chủ tịch UBND	Từ 1987 - 1990
08	Nguyễn Phi Trường	Chủ tịch UBND	Từ 1991 - 1992
09	Bùi Văn Sum	Chủ tịch UBND	Từ 1994 - 1995
10	Lương Văn Vệnh	Chủ tịch UBND	Từ 1997 - 2005) và từ 8/2008 - 3/2010
11	Nguyễn Tuấn Kiệt	Chủ tịch UBND	Từ 2005 - 2006
12	Huỳnh Văn Miên	Chủ tịch UBND	Từ 6/2006 - 8/2008
13	Trần Anh Thư	Chủ tịch UBND	Từ 3/2010 - 8/2013
14	Phan Đức Thắng	Chủ tịch UBND	Từ 9/2013 - 2015

MỤC LỤC

Lời nói đầu.....	03
Chương I: Khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định an ninh chính trị, từng bước xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương (5/1975 - 9/1977).....	06
I. Tình hình thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa và việc lãnh đạo Nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng sau ngày giải phóng (5/1975 - 9/1977).....	06
II. Lãnh đạo Nhân dân xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đưa lực lượng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc (9/1977 - 3/1980).....	23
III. Lãnh đạo Nhân dân cải tạo xã hội chủ nghĩa, từng bước chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế, phát triển kinh tế - xã hội (1980 - 9/1986).....	40
Chương II: Lãnh đạo Nhân dân thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội (9/1986 - 4/1996).....	61
I. Lãnh đạo bước đầu thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện của Đảng (9/1986 - 4/1991).....	61
II. Vượt qua khó khăn, thử thách, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội (5/1991 - 4/1996).....	81

Chương III: Lãnh đạo Nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn (4/1996 - 7/2005).....	101
I. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, lãnh đạo Nhân dân tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn (4/1996 - 9/2000).....	101
II. Phát huy nội lực, tạo bước chuyển biến về phát triển kinh tế - xã hội (10/2000 - 7/2005).....	125
Chương IV: Đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, xây dựng thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh (7/2005 - 4/2015)	145
I. Lãnh đạo Nhân dân đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn (7/2005 - 5/2010)	145
II. Lãnh đạo Nhân dân xây dựng đô thị văn minh (2010 - 2015).....	168
Kết luận.....	191
Tài liệu tham khảo	204
Phụ lục.....	206

Chỉ đạo biên soạn và xuất bản
BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY MỸ TÚ

Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung
BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY MỸ TÚ

Ban Biên tập

Nguyễn Thị Thu

Trưởng ban (Chủ nhiệm đề tài)

Nguyễn Hùng Phương

Phó Trưởng ban

Trần Văn Bùi

Thành viên chính

Thái Dương Hồng Diễm

Thành viên (Thư ký khoa học)

Biên soạn

Lữ Ngọc Bích

Trình bày

Thái Dương Hồng Diễm

Sửa bản in

Nguyễn Thị Thu

Thái Dương Hồng Diễm

GPXB số: 54/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông
tỉnh Sóc Trăng, cấp ngày 24/11/2023. Khổ 13x19cm. In 200 cuốn,
in tại **CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÓC TRĂNG**
Số 30 Hùng Vương, Phường 6, Thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3822521 - 3610174. In xong nộp lưu chiểu tháng 12/2023